CẨM VÂN

KỸ THUẬT CẮT MAY CĂN BẢN & THỜI TRANG TRẺ EM



NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ

CHƯƠNG

1

Kỹ thuật chung



c. Khuy chỉ đầu tròn (khuy mắt phụng)

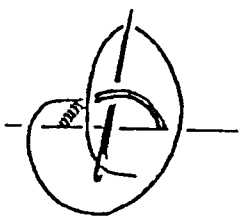
- Thực hiện giống khuy chỉ thường nhưng ta bấm khuy một đầu tròn.
- Thùa khuy một đầu tròn, đầu kia đính bọ



Khuy chỉ đầu tròn

d. Khuy chảo (khuy vòng chỉ)

- Gấp mép vải 2 lần và lược một đường chỉ thưa để vải nằm êm.
- Luồn kim vào giữa nếp vải và kết 4 vòng chỉ nằm chồng lên nhau. Khoảng cách giữa 2 đầu của vòng chỉ bằng đường kính của nút.
- Dùng mũi thùa khuy kết từ trái sang bên phải cho đến hết vòng chỉ (các mũi thùa chỉ kết trên vòng chỉ, không đính xuống vải).
- Đâm kim trở lại vào vải và kết dấu mối chỉ .



Thùa khuy chảo

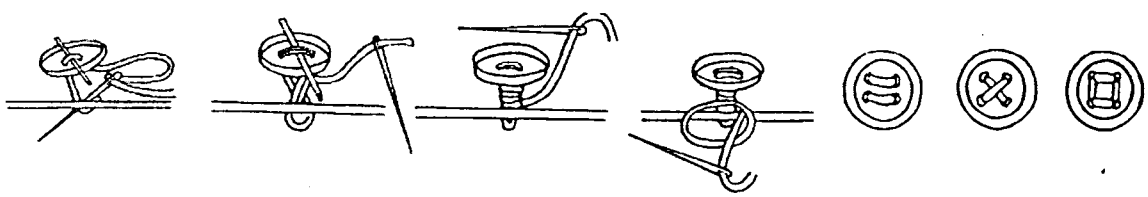
Cách đính nút

a. Nút không chân

Nút không chân thường được làm bằng nhựa, trên bề mặt có 2 hay 4 lỗ để kết chỉ.

- Dùng kim gút hoặc que tăm đặt lên giữa các lỗ nút.
- May qua lại cho nút áo được chắc.
- Khi kim đang ở trên mặt vải, đâm kim vào lỗ nút (không xuyên qua vải) kéo chỉ sát.
- Rút que tăm ra, quấn chỉ vòng quanh dưới nút và kết chỉ ở bề trái vải.

Đối với nút 4 lỗ, ta có thể kết chỉ theo nhiều kiểu khác nhau.



Cách đính nút không chân

b. Nút có chân

Đính bình thường lên vải không cần đặt que diêm.

c. Nút bóp

- Cả hai phần nút trên và nút dưới đều đính giống nhau, lên xuống mỗi lỗ 3 lần chỉ chập đôi.

Chuẩn bị vải trước khi may

Trước khi cắt may, vải cần được xử lý để tránh bị co rút làm sai lệch kích thước vải.

- Đối với các loại vải dệt từ sợi thiên nhiên như cotton, tơ, lụa, đũi... nên ngâm vải trong nước khoảng 1 giờ, sau đó phơi khô và ủi thẳng. Thực hiện như thế 3 lần để vải co rút hết mức trước khi may.

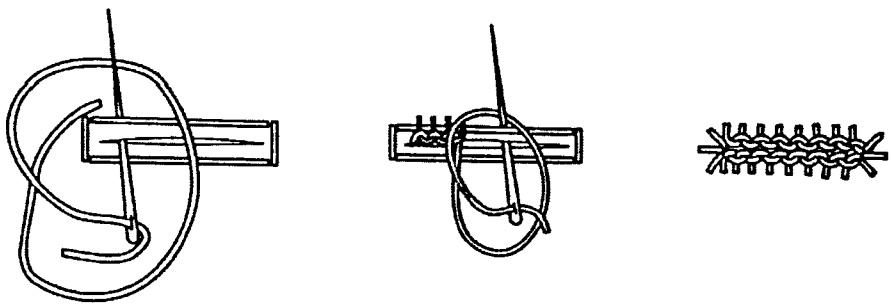
- Đối với các loại vải dệt từ sợi hoá học như silk, ny-lông...không nên ngâm nước nóng hoặc ủi quá nóng trước khi may.

Cách thùa khuy

Có nhiều loại khuy được thực hiện trên những trang phục của người lớn và trẻ em. Dù khuy ở vị trí nào cũng phải có độ bền đủ để chịu sự ma sát của nút. Do đó bờ khuy phải được thực hiện cứng, chắc.

a. Khuy chỉ thường

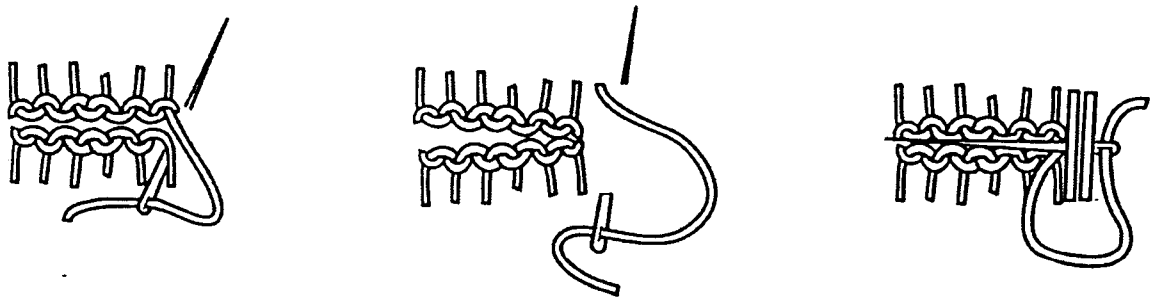
- Xác định vị trí khuy: Khuy áo nằm trên đường gài nút, cách nếp gấp của đinh áo 1cm đến 2cm. Bấm khuy lớn hơn đường kính nút khoảng 0,2cm. Có thể may lược một đường chỉ để bờ khuy được cứng.



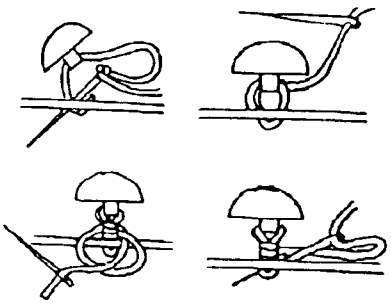
Cách thùa khuy chỉ thường

b. Khuy chỉ một đầu đính bọ

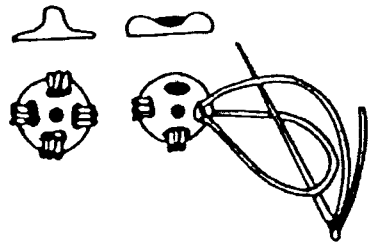
- Thực hiện giống loại khuy chỉ thường , nhưng ở một đầu ta kết 4 mũi chỉ chồng lên nhau, mỗi mũi bằng bề ngang khuy. Dùng mũi thùa khuy kết các mũi chỉ này thành con bọ (chỉ dính 2 đầu vào vải)



Cách thùa khuy chỉ một đầu đính bọ



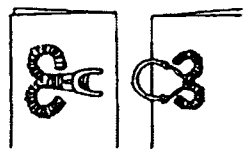
Cách đính nút có chân



Cách đính nút bóp

4. Kết móc

Có nhiều loại móc với hình dạng và kích thước khác nhau.Tùy theo loại trang phục và vị trí cần kết mà ta chọn loại móc thích hợp. Loại móc to được kết trên lưng quần, lưng váy, loại móc nhỏ kết ở áo phụ nữ, eo áo dài.....



Cách kết móc

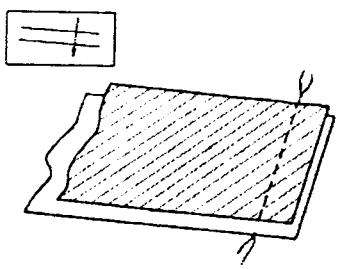
Các kiểu đường may

May can(may nối)

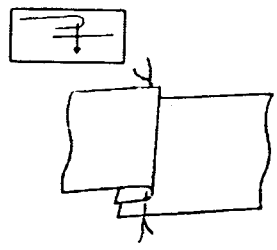
- Đặt 2 mặt phải của vải úp vào nhau, sắp bằng mép và may cách đều theo quy định.
- Yêu cầu các mép vải bằng nhau, đường may thẳng, không nhăn vải.

May can lật

- Thực hiện giống như may can , sau đó ta lật mép vải về một phía.
- Yêu cầu các mép vải bằng nhau, đường may thẳng, lật vải sát đường may.



Cách may can



Cách may can lật

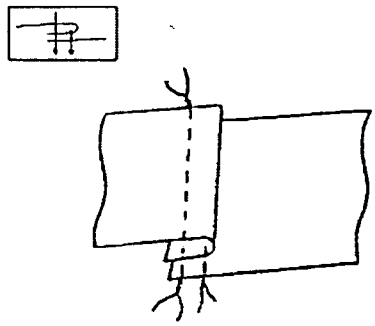
May can lật đè

- Thực hiện giống như may can lật, sau đó may một đường chỉ đè lên các mép vải lật
- Yêu cầu các mép vải bằng nhau, đường may thẳng không nhăn vải, hai đường may cách đều nhau.

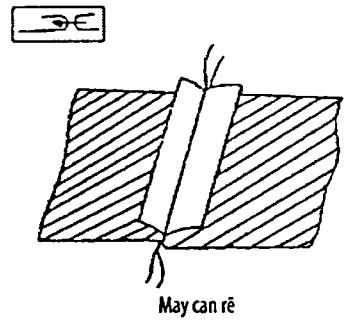
May can rẽ

- May giống như can lật, sau đó ủi rẽ mép vải sang hai phía.

- Yêu cầu các mép vải bằng mí, đường may thẳng không nhăn vải, rẽ vải sát đường may.



May can lật đè



May can rẽ

May can rẽ chặn hai bên

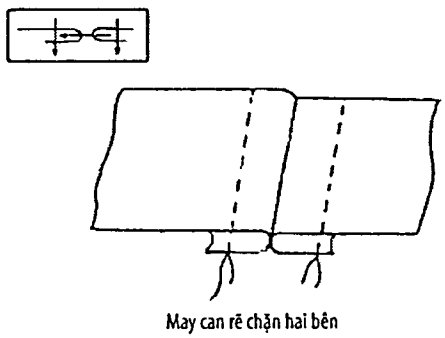
- Sau khi may can rẽ, úp mặt trái vải xuống may chặn hai bên

- Yêu cầu đường may chặn hai bên cách đều đường may nối rẽ

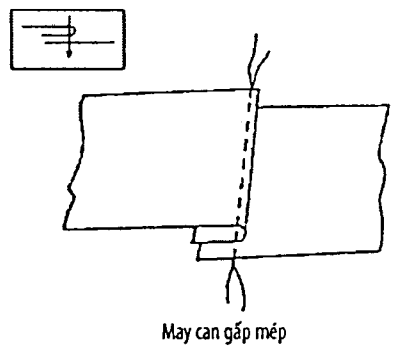
May can gấp mép

- Gấp mép vải vào bề trái khoảng 0,7cm, đặt chồng lên mặt phải của lớp vải thứ hai và may một đường đè lên sát mí nếp vải gấp.

- Yêu cầu đường may mí cách đều nếp vải gấp, đường may thẳng không nhăn.



May can rẽ chặn hai bên

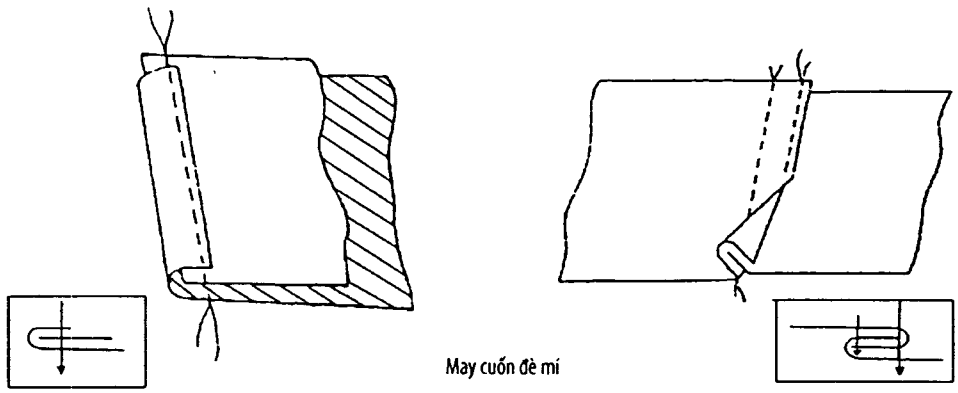


May can gấp mép

May cuốn đè mí (may ép)

- Đặt hai bề trái vải úp vào nhau, mép vải dưới dư hơn mép vải trên khoảng 0,7cm. Sau đó gấp mép vải dưới lên ôm sát mép vải trên và may đường thứ nhất cách mép vải độ 1mm. Sau đó trải lớp vải dưới sang phía bên kia đối xứng với lớp vải trên qua đường nối, may đường thứ hai đè lên sát mí nếp vải gấp.

- Yêu cầu hai đường may song song nhau bám sát mí, đường may thẳng không nhăn, vải không bị vặn, không cộm.



May cuốn đè mí

May lộn một đường

- Đặt hai mặt phải vải úp vào nhau, may một đường cách đều mép vải. Lộn vải đưa mặt phải của vải ra ngoài.

- Yêu cầu đường may thẳng không bị vặn.

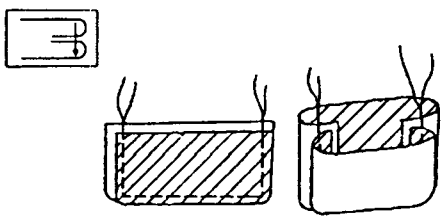
- Ứng dụng đường may lộn một đường để may lộn cổ áo, nẹp áo, manchette....

May lộn hai đường

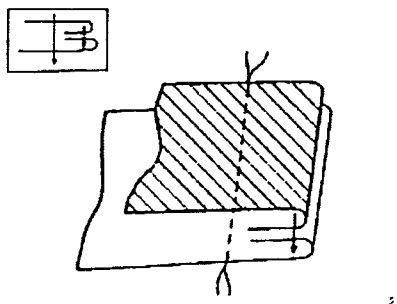
- Đặt hai mặt trái của vải úp vào nhau, sắp bằng mép và may đường thứ nhất cách đều mép vải 0,3cm. Xén gọn mép vải, lộn vải đưa mặt trái của vải ra ngoài và may đường thứ hai cách nếp gấp vủa vải khoảng 0, 5cm

- Yêu cầu các lớp vải bằng nhau, đường may thẳng không nhăn, không bị vặn, không lộ sợi.

- Ứng dụng may lộn hai đường để may đường vòng nách, đáy quần lưng thun...



Cách may lộn một đường



Cách may lộn hai đường

May mí ngầm (may gấp mép)

- Gấp mép vải vào mặt trái lần thứ nhất khoảng 0,7cm, gấp thêm một lần nữa to theo quy định (bản lai), may một đường sát mí nếp vải gấp.

- Yêu cầu đường may thẳng đều, mép vải nằm êm không bị vặn.

- Ứng dụng đường may mí ngầm để may đường lai áo, lai quần, lai tay ...

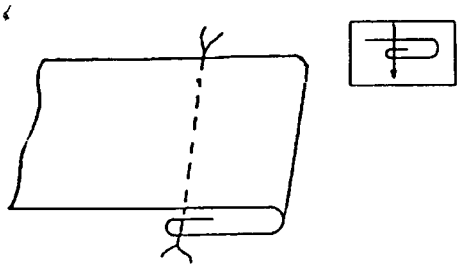
May tra lật đè mí

- Đặt mặt phải của vải nằm úp vào mặt trong của chi tiết, sắp các mép vải bằng nhau, may

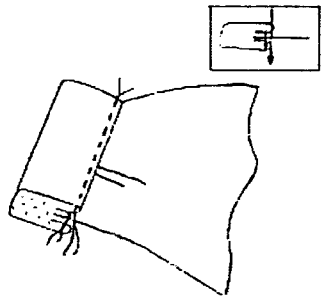
đường thứ nhất cách đều mép vải 0,6cm. Lật vải ra mặt ngoài của chi tiết, gấp mép vải và đặt chồm lên đường may thứ nhất, may đường thứ hai sát mí nếp vải gấp.

- Yêu cầu đường may thứ hai phủ kín và bám sát đừng may thứ nhất nhưng không đè lên đường may thứ nhất (may lọt khe). Đường may thẳng không nhăn, không bị vặn.

- Ứng dụng may tra lật đè mí để may tra cổ áo, may tra manchette...



Cách may mí ngầm



Cách may tra lật đè mí

Các kiểu đường viền

Trong quá trình may sản phẩm, việc thực hiện các đường viền ở mép vải sẽ giúp cho vải không bị tưa sợi và giãn rộng ra nhất là ở phần cổ và nách áo. Đồng thời đường viền cũng làm tăng vẻ đẹp, làm nổi bật phần chính của y phục. Có các hình thức viền sau đây: viền gấp mép, viền bọc mép, viền cuốn mép.

1. Viền gấp mép

Mép vải được may nối với vải viền và gấp vào một mặt của sản phẩm. Ở mặt kia của sản phẩm ta không nhìn thấy lớp vải viền.

Cách thực hiện

- Vẽ và cắt vải viền: vẽ theo đúng hình dạng của mép vải muốn viền. Bề ngang vải viền khoảng 3,5cm.

- May một đường chỉ dọc theo mép của sản phẩm để đường viền không bị giãn sau khi viền.

- Đặt vải viền lên ngay mép vải muốn viền, xếp hai mép vải bằng nhau.

+ Nếu muốn vải viền ở bề mặt để trang trí nền áo thì ta đặt mặt phải vải viền áp vào bề trái áo

+ Nếu muốn giấu vải viền vào bề trái áo thì ở giai đoạn này ta đặt mặt phải của vải viền áp vào mặt phải của áo.

Sau đó may nối cách mép vải 0,5 cm.(a)

- Cắt gọn mép vải, nếu đường viền là đường cong thì ta dùng mũi kéo nhắp răng cưa đều quanh mép vải

- Lật vải viền sang mặt bên kia của áo, vuốt cho thật sát nếp gấp.

- Gấp mép còn lại của vải viền vào cho cách đều đường may, lược cho nếp vải nằm êm

- Áp dụng mũi vắt, mũi luôn hoặc may dằn sát mí vải. (b)

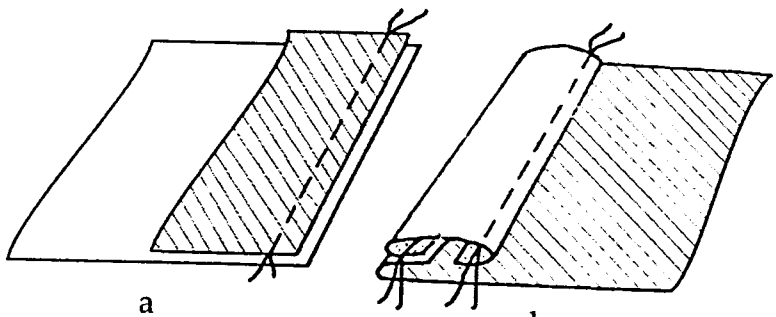
Yêu cầu kỹ thuật

- Đường viền phẳng không nhăn, vải không bị vặn.

- Bề ngang vải viền đều nhau.

Ứng dụng

Đường viền gấp mép được thực hiện trên những đường cong của sản phẩm như: vòng cổ áo, vòng nách áo.....



Cách may viền gấp mép

2. Viền bọc mép (viền tròn)

Đường viền bọc mép là kiểu viền mà vải viền bọc tròn theo đường cong của sản phẩm. Ở cả hai mặt của sản phẩm ta đều nhìn thấy vải viền. Thông thường vải viền có màu hoà hợp, hay tương phản với sản phẩm để làm nổi bật đường viền.

Cách thực hiện

- Cắt vải viền theo canh vải xéo 45^0, chiều dài bằng chiều dài mép vải định viền, chiều rộng từ 2cm ÷2,5cm.

- Cắt sát mép vải của sản phẩm (không chừa đường may).

- May một đường chỉ (đường cầm) dọc theo mép của sản phẩm để đường viền không bị giãn sau khi viền.

- Đặt vải viền lên mép sản phẩm, bề mặt áp bề mặt, đường cắt của vải viền trùng với đường cắt của sản phẩm. Lược cho vải viền nằm êm và không bị dạt.

- May đường thứ nhất cách mép vải nhiều hay ít tùy theo yêu cầu đường viền to hay nhỏ (a).

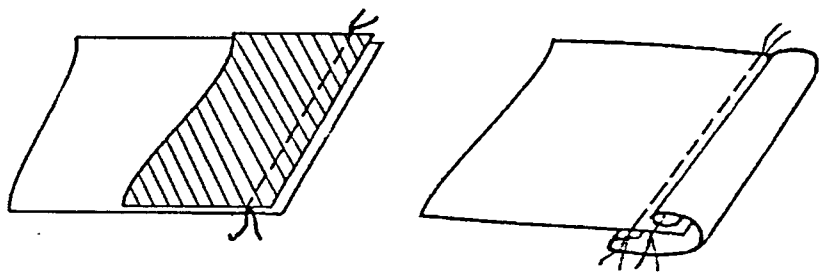
- Kéo vải viền trùm qua mép sản phẩm, gấp mép còn lại của vải viền và may đường thứ hai tra lật đè mí (b).

Yêu cầu kỹ thuật

- Vải viền bó tròn đều dọc theo mép của sản phẩm.
- Đường viền phẳng, không bị nhăn, không bị vặn.
- Đường may tra lật đè mí sát nếpvải không chồm lên vải viền (may lọt khe).

Ứng dụng

Viền bọc mép được ứng dụng để may những đường viền trang trí quần áo phụ nữ, trẻ em như: cổ áo, cửa tay, cổ áo bà ba, lai áo, lai quần...



Cách may viền bọc mép

3. Viền cuốn mép (viền vê, viền se vải)

Đường viền cuốn mép có cách thực hiện đơn giản mà tạo nên hình dạng đặc biệt do mép vải được quấn se tròn thật nhỏ để dấu mí vải tưa sợi vào bên trong và may quấn quanh mép vải.

Cách thực hiện

- Thực hiện trên bề trái vải.
- Vê cuốn mép vải trên hai đầu ngón tay sao cho vải được cuộn vào bề trái thật nhỏ và thật khít.
- Đưa kim quấn quanh mép vải, kéo chỉ hơi sát để múi vải nổi lên.

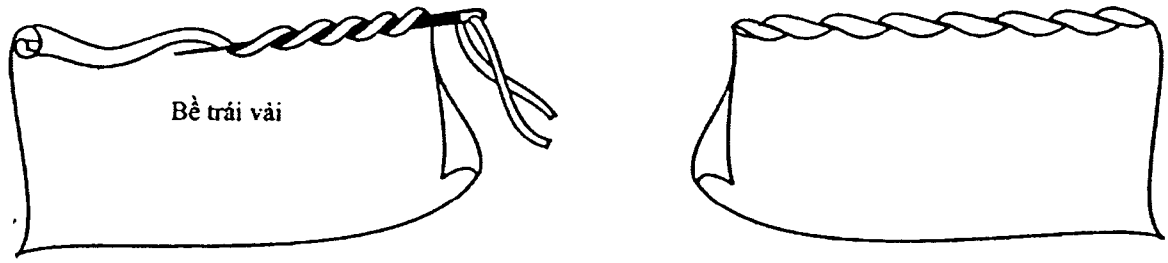
Ta cũng có thể dùng mũi may vắt để vắt dính mép vải.

Yêu cầu kỹ thuật

- Đường viền tròn nhỏ, không tưa vải.
- Các mũi chỉ cách đều nhau, múi vải nổi hơi cong.

Ứng dụng

Đường viền cuốn mép được áp dụng để viền trên vải mỏng như viền khăn tay, lai váy đầm trẻ em, bìa áo gối....



Cách viền cuốn mép

Các kiểu viền đường xẻ

Các kiểu nẹp viền đường xẻ thường được thực hiện trên thân trước của áo chui đầu. Thông dụng và phổ biến nhất là các kiểu nẹp viền đường xẻ sau:

- Đường xẻ hở, nẹp viền gấp mép.

- Đường xẻ khít, nẹp viền bọc mép.

- Đường xẻ kín, nẹp viền nằm chồng lên nhau

1. Đường xẻ hở, nẹp viền gấp mép

Kiểu viền này có đường xẻ hở dạng chữ V, vải viền nằm trên bề mặt hoặc bề trái của thân áo.

Cách vẽ và cắt

- Đường xẻ trên thân áo: vẽ đường xẻ ở đường giữa thân trước áo. Độ dài OP tùy ý (a).

- Cắt vải viền:

+ Bề rộng: 7 ÷ 8 cm.

+ Bề dài: dài hơn đường xẻ OP khoảng 5cm.

Cách viền

Đặt vải viền úp vào thân áo:

+ Nếu muốn vải viền ở bề mặt để trang trí nền áo thì ta đặt mặt phải vải viền áp vào bề trái áo

+ Nếu muốn giấu vải viền vào bề trái áo thì ở giai đoạn này ta đặt mặt phải của vải áp vào mặt phải của áo.

- May nối theo hai mép đường xẻ. Đường may có dạng chữ V (tại điểm P chỉ còn một mũi chỉ) (hình a).

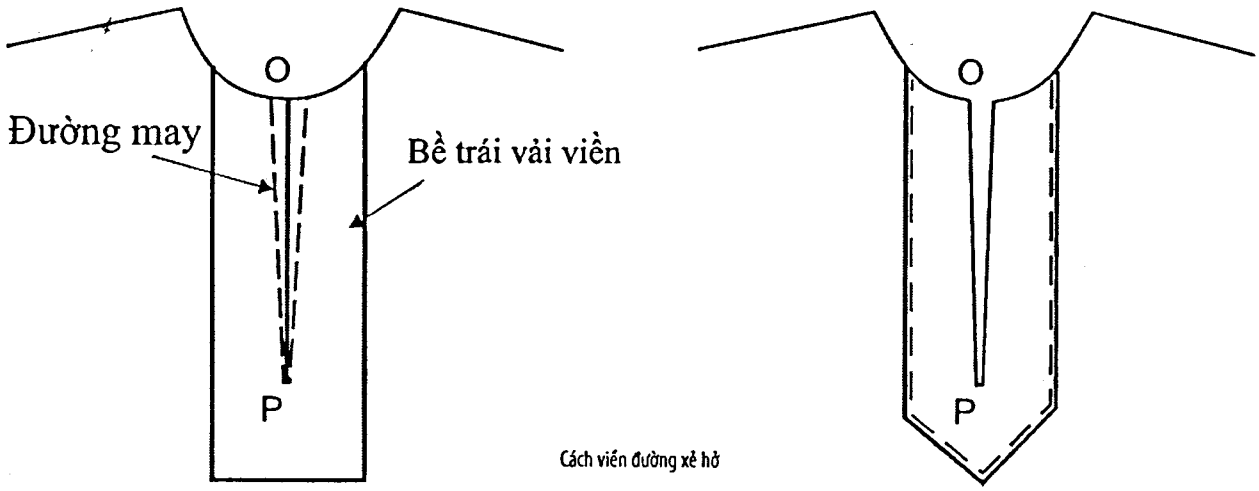
- Cắt xẻ cùng lúc 2 lớp vải áo và vải viền theo đường vẽ

- Lật vải viền sang mặt bên kia của áo, gấp mép còn lại của vải viền và may đường sát mép vải. (hình b)

Yêu cầu kỹ thuật

- Đường may thẳng không nhăn vải.
- Đường xẻ có dạng chữ V cân đối hai bên.
- Các lớp vải phẳng, không nhăn vải ở đỉnh nhọn

Lưu ý: Có thể may dằn lên vải viền nhiều đường song song để trang trí.



Cách viền đường xẻ hở

2. Đường xẻ khít, nẹp viền bọc mép (nẹp cơi)

Kiểu viền này có hai mép nẹp viền nằm khít với nhau. Vải viền nổi trên bề mặt áo. Có hai cách viền bằng vải canh xuôi và viền bằng vải canh xéo

a. Viền nẹp to, vải nẹp canh xuôi

Cách vẽ và cắt

- Cắt đường xẻ trên thân áo: xẻ ở đường giữa thân trước áo:

+ Độ dài OP tùy ý.

+ PQ : phần nhọn = 2cm.

+ OO1 = PP1: bề rộng đường xẻ khoảng 4cm

Vẽ nối O P Q P1 O1 , cắt bỏ vải theo đường này (a).

- Cắt vải nẹp viền

+ Chiều rộng: khoảng 8 cm.

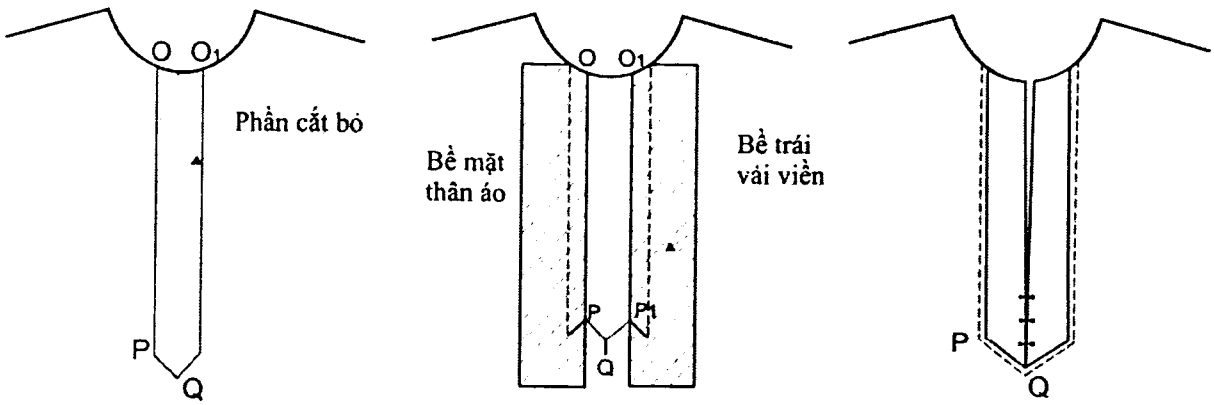
+ Chiều dài: dài hơn OP khoảng 5cm.

Cắt 2 miếng vải nẹp, nếu vải mỏng ta có thể cắt thêm 2 miếng lót.

Cách viền

- Đặt bề mặt vải viền úp vào bề mặt thân áo, mép vải viền và mép đường xẻ trùng nhau
- May nối cách mép đường xẻ 1cm và may từ O xuống khỏi P khoảng 1cm.

- Cắt xéo góc tại P và tại Q (b).
- Lật vải viền sang bề trái áo, gấp vải viền sao cho 2 nếp gấp ở 2 bên khít nhau tại trục giữa
- Gấp mép còn lại của nẹp viền và may tra lật đè mí.
- Lật thân áo lên, may dính đoạn PQ của thân áo với nẹp viền để tạo mũi nhọn (c).



Cách viền đường xẻ khít, nẹp viền to

Yêu cầu kỹ thuật

- Đường may thẳng, không nhăn vải, không bị tưa chỉ ở các góc .
- Hai mép nẹp viền nằm khít nhau.
- Vải nẹp viền phẳng, không bị vặn.

b. Viền nẹp nhỏ, vải nẹp canh xéo

Cách vẽ và cắt

- Cắt đường xẻ trên thân áo

+ Đoạn OP dài tùy ý.

+ OO1= OO2 = 0,5cm

Vẽ nối O1PO2. Cắt xẻ theo đường OP (a).

- Cắt vải viền

+ Chiều dài = 2 OP

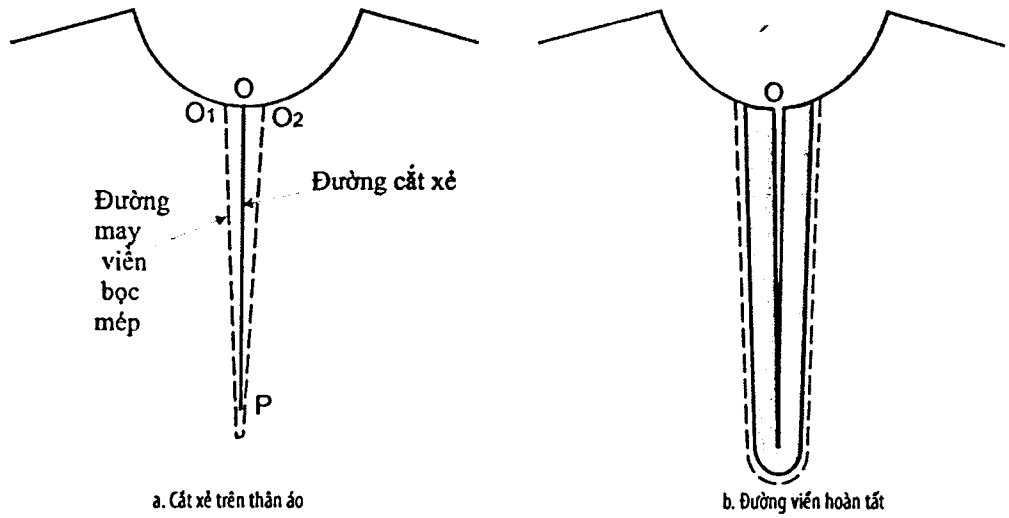
+ Chiều rộng = 2,5 cm

Cách viền

May bọc mép đường xẻ theo đường liên tục từ O1 —> P —> O2 (b)

Yêu cầu kỹ thuật

- Đường may thẳng không nhăn vải.
- Hai mép nẹp viền nằm khít nhau.
- Vải nẹp viền phẳng, không bị vặn.



Cách viền đường xẻ khít, nẹp viền nhỏ

3. Đường xẻ kín, nẹp viền nằm chồng lên nhau (nẹp trụ)

Cách vẽ và cắt

- Đường xẻ trên thân áo: vẽ đường xẻ ở đường giữa thân trước áo:

+ Độ dài OP tùy ý.

+ OO1 = PP1: bề rộng đường xẻ khoảng 3cm.

Vẽ nối OP P1O1. Cắt xẻ theo đường xy (hình a)

- Cắt vải nẹp viền

+ Chiều rộng: khoảng 8 cm.

+ Chiều dài: dài hơn OP khoảng 5cm.

Cắt 2 miếng vải nẹp viền. Nếu vải mỏng, ta có thể cắt thêm hai miếng vải lót cùng kích thước.

Cách viền

- Đặt mặt phải của vải viền áp vào bề mặt thân áo, mép vải viền cách OP và O'P' khoảng 0,5cm.

- May theo đường OP và O1P1

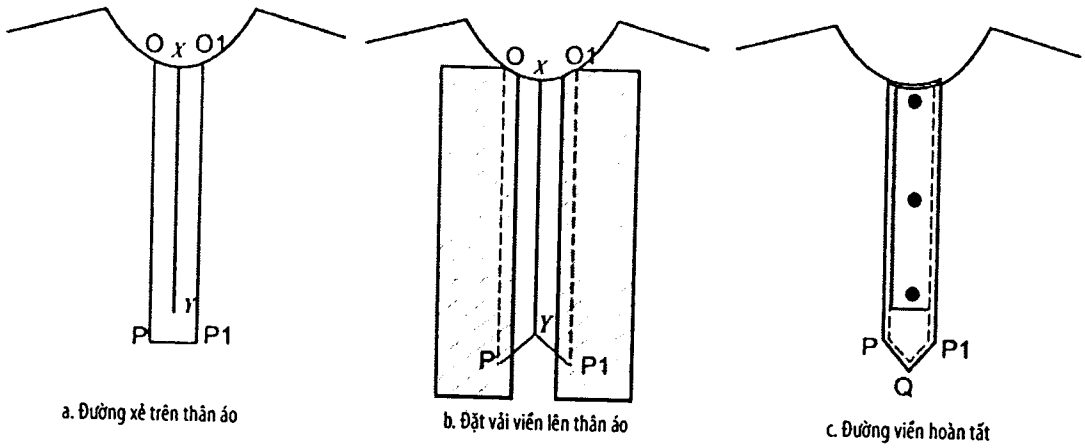
- Nhắp xéo góc yP và yP1 (b)

_ Gấp đôi nẹp lại đưa mặt phải của vải ra ngoài sao cho các nếp gấp trùng với đường OP và O1P1

- Gấp mép còn lại của vải viền và may tra lật đè mí (may viền bọc mép). Xếp cho hai miếng vải nẹp nằm chồng lên nhau

- Lật thân áo lên, may dính đường PP' của thân áo với vải nẹp viền.

Nếu muốn may đuôi nẹp nổi trên bề mặt áo, ta đặt một lớp nẹp nằm ngoài, một lớp nằm trong. Gấp đuôi lớp nẹp ngoài thành hình mũi tên. May can kê gấp mép phần đuôi (c).



Cách viền đường xẻ kín, nẹp viền bọc mép

Yêu cầu kỹ thuật

- Đường may thẳng không nhăn vải
- Hai miếng nẹp viền nằm chồng lên nhau.
- Vải nẹp viền phẳng , không bị vặn.
- Kích thước nẹp viền đúng theo thiết kế

Các kiểu xếp bèo dún

1. Bèo dún

Cách cắt vải bèo

Cắt dải vải dài hơn khoảng cần kết bèo (gấp rưỡi, gấp đôi hoặc gấp ba), bề rộng tuỳ ý.

Cách thực hiện

- May mí ngầm nhuyễn hoặc viền vê nhuyễn ở 1 cạnh của dải vải.

- Trên cạnh kia, may hai đường chỉ thưa, một đường gần mép vải, đường thứ hai cách đường thứ nhất 1cm.

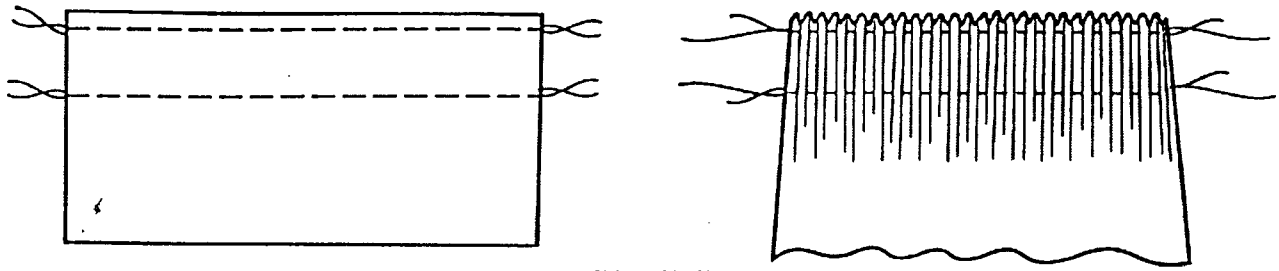
- Rút nhẹ tay cùng lúc 2 sợi chỉ dưới của 2 đường chỉ thưa để dải vải rút lại bằng chiều dài đoạn muốn kết bèo. Chỉnh sửa các nếp dún cho thật đều.

- Ráp bèo vào sản phẩm: may giữa 2 đường chỉ rút dún.

- Rút bỏ 2 đường chỉ thưa ban đầu.

Yêu cầu kỹ thuật

- Kích thước bèo đúng với yêu cầu.
- Các nếp dún trải đều suốt chiều dài của bèo.



Cách may bèo dún

2. Bèo xếp li

Cách cắt vải bèo

Cắt giống bèo dún.

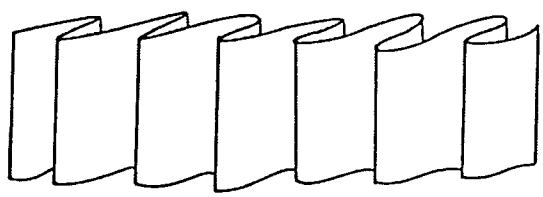
Cách thực hiện

* Xếp ply một chiều

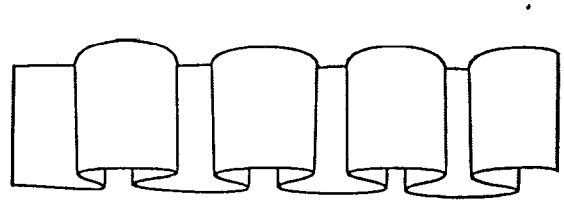
- May mí ngầm nhuyễn trên một cạnh của dải vải bèo.
- Gấp từng nếp vải đều nhau cùng một chiều. May một đường chỉ lược để cố định các nếp gấp.
- Ráp bèo vào sản phẩm.
- Rút bỏ đường chỉ lược.

*** Xếp ply hai chiều**

- May mí ngầm nhuyễn trên một cạnh của dải vải bèo.
- Gấp vải thành nếp từng đôi hướng vào nhau để tạo sóng ply nổi trên bề mặt hoặc chìm ở bề trái (ply nổi hoặc ply chìm).
- May một đường chỉ lược để cố định các nếp gấp.
- Ráp bèo vào sản phẩm
- Rút bỏ đường chỉ lược



Cách xếp li một chiều

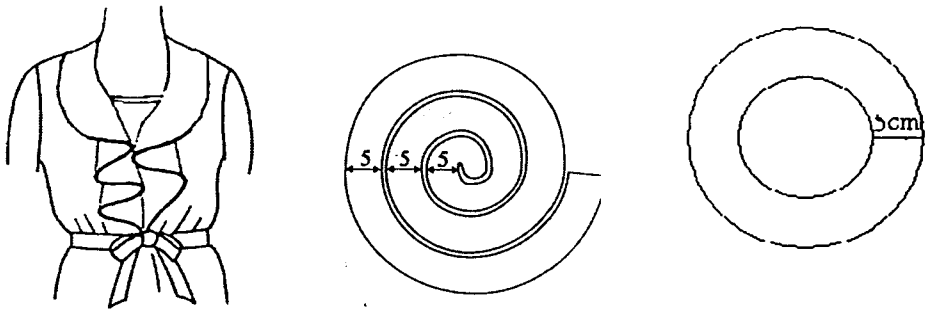


Cách xếp li 2 chiều

Yêu cầu kỹ thuật

- Kích thước bèo đúng với yêu cầu.
- Các nếp vải gấp bằng và cách đều nhau.

3. Bèo đổ sóng



Cách xếp li một chiều

Cách cắt vải bèo: có thể cắt theo đường xoắn ốc hay hình vành khăn

*** Cắt theo đường xoắn ốc**

Vẽ và cắt những đường xoắn ốc cách đều nhau. Độ rộng vải bèo tuỳ ý từ 5cm÷7cm. Chiều dài vải bèo đo theo cạnh trong phải bằng khoảng định kết bèo.

*** Cắt theo hình vành khăn**

Vẽ và cắt vải theo hình vành khăn, chu vi vòng trong bằng khoảng định kết bèo. Độ rộng vải bèo tuỳ ý từ 5cm ÷ 7cm.

Cách thực hiện

- May mí ngầm nhuyễn cạnh ngoài của vải bèo.
- Ráp vải bèo vào sản phẩm

Yêu cầu kỹ thuật

- Kích thước bèo đúng với yêu cầu
- Các nếp vải tạo hình lượn sóng đều trên sản phẩm.

Lưu ý: Ta có thể thay đổi cách cắt bèo từ những hình vành khăn hay xoắn ốc không đều để tạo những dạng bèo đổ sóng nhiều hay ít.

CHƯƠNG

2

Trang phục trẻ sơ sinh

Xây em bé

Xây được dùng cho trẻ từ sơ sinh cho đến khi bé được hơn một năm tuổi. Ngoài việc giữ cho thức ăn không dính bẩn vào áo, các bà mẹ còn dùng xây như yếm để giữ ấm phần ngực cho bé.

*** Kích thước mẫu**

Tuổi / Đoạn	Từ mới sinh đến 3 tháng	Từ 3 tháng đến 6 tháng	Từ 6 tháng đến 9 tháng
AB: chiều dài	20 cm	21 cm	22 cm
BC: chiều ngang	9,5 cm	10 cm	10,5 cm
AE: bán kính vòng cổ	4,5 cm	5 cm	5,5 cm

Xây tròn

A. TÍNH VẢI

Kích thước vải cần có: 60 cm x 30 cm



B. CÁCH VẼ: (cho bé 3 tháng)

AB (vải gấp đôi): chiều dài xây = 21 cm.

AB⊥ BC.

BC: chiều ngang xây = 10 cm.

Vẽ vòng cổ

AE: bán kính vòng cổ = 5 cm.

Vẽ cung tròn ED tâm A, bán kính AE.

DD1 = 1cm. Vẽ lại vòng cổ D1E.

Vẽ vành ngoài xây

EF = BC - 2cm = 8cm.

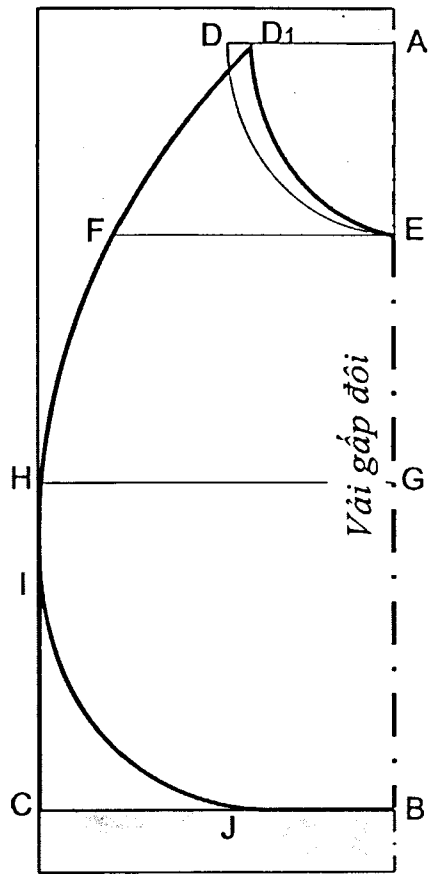
BC = BG = GH =10 cm.

I là điểm giữa của HC.

J là điểm giữa của CB.

Vẽ cong vành ngoài xây qua các điểm D1, F, H, I, J, B.

Nếu may xây vuông thì ta nối thẳng HC và CB.



C. CÁCH CẮT

- Cắt xây

+ AB là đường vải gấp đôi.

+ Vòng cổ và vành ngoài xây chừa đều 0,5cm.

Cắt 2 miếng vải xây.

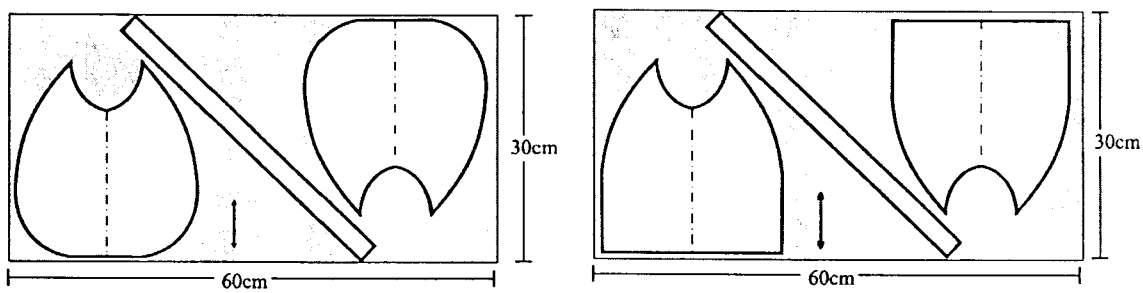
- Cắt vải viền vòng cổ.

Cắt 1 miếng vải theo canh xéo, chiều ngang 3,5 cm, chiều dài 30cm.

D. QUY TRÌNH MAY

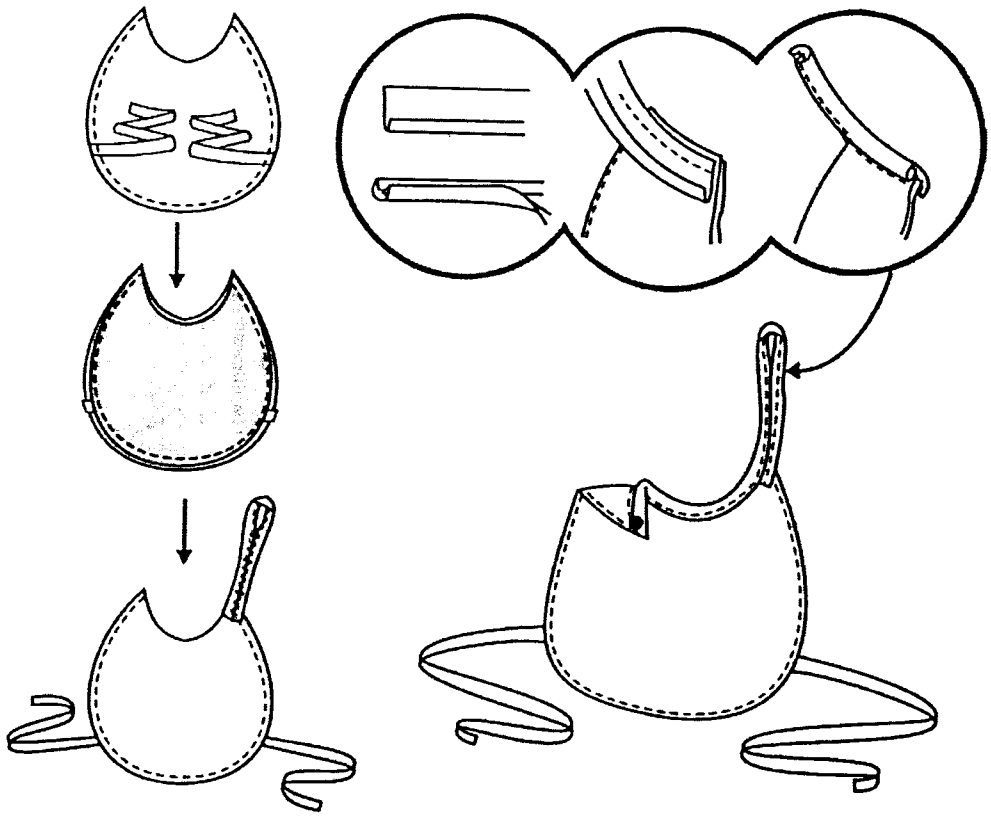
- May đường vành ngoài của xây.

- Viền vòng cổ, phần còn lại của vải viền may thành dây cột.



CÁCH MAY XÂY EM BÉ

- Đặt dây cột vào bề mặt của lớp ngoài.
- Đặt 2 miếng vải xây úp mặt vào nhau, may đường vành ngoài của xây.
- Lộn xây ra mặt ngoài, viền vòng cổ theo kiểu viền bọc mép.



Xây biến kiểu

Từ dạng xây tròn và vuông căn bản, ta có thể chỉnh lại các chi tiết để tạo nên những dạng xây khác có đường nét phù hợp hơn với nhu cầu.

KIỂU 1

A. TÍNH VẢI

Kích thước vải cần có: 60cm x 40cm.

B. CÁCH VẼ

Vẽ vòng cổ xây: Vẽ giống xây tròn.

Vẽ vành ngoài xây: Dựa trên đường vẽ xây tròn và chỉnh lại một số chi tiết:

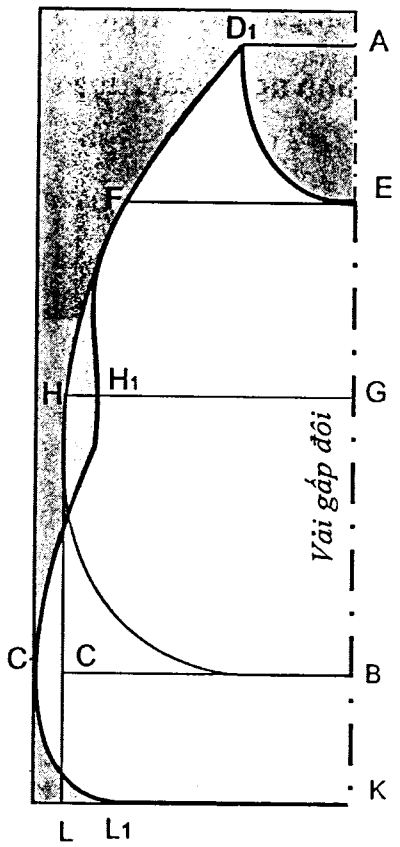
BK = 6 cm

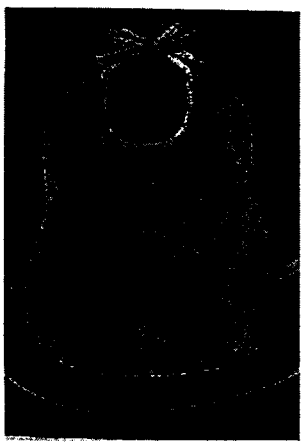
HH1= 2 cm

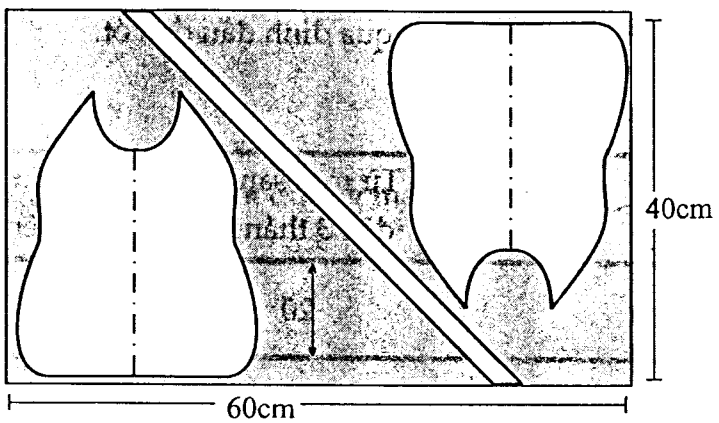
CC1 = 1,5cm

LL1 = 3 cm

Vẽ đường vành ngoài của xây qua các điểm D1, F, H1, I, C1, L1, K







KIỂU 2

A. TÍNH VẢI

Kích thước vải cần có: 60cm x 40cm.

B. CÁCH VẼ

Vẽ vòng cổ xây: vẽ giống xây tròn.

Vẽ vành ngoài xây: dựa trên đường vẽ xây tròn và chỉnh lại một số chi tiết:

D1D2 = 2 cm. Vẽ lại vòng cổ ED2

Kẻ thẳng D1H và đánh cong 0,5cm

Đường vành ngoài của xây qua các điểm D2, H, I, C, J, B.

Nón trẻ em

Nón bé gái (nón 3 miếng)

A. CÁCH ĐO

- Đỉnh đầu: đo từ giữa trán qua đỉnh đầu đến ót.

Kích thước mẫu

Tuổi / Vị trí đo	Từ mới sanh đến 3 tháng	Từ 3 tháng đến 6 tháng	Từ 6 tháng đến 1 tuổi
Đỉnh đầu	20	21	22

B. TÍNH VẢI

Kích thước vải cần có: 70cm x 35cm

C. CÁCH VẼ VÀ CẮT (minh hoạ cho bé từ 3-> 6 tháng tuổi)

Phần đỉnh đầu



AB (vải gấp đôi): chiều dài = số đo = 21cm.

AC = BD: chiều rộng = ¼ AB - 1cm = 4,2 cm.

CC1 (trước mặt) = DD1 (sau ót) =1,5cm.

BB1 = 0,5cm

O là điểm giữa của CD. Vẽ cong C1 OD1.

- Cách cắt: cắt 2 miếng, chung quanh chừa đều 1cm đường may.

Miếng bên má

AB = ½ AB của phần đỉnh đầu + 1cm = 11,5cm.

AC = BD = 11,5cm.

AA1 = 0,5 cm

CC1 = 2 cm

DD1= 0,5cm

E là điểm giữa AB

F là điểm giữa AC. Vẽ cong EO1F.

Vẽ miếng bên má qua các điểm: B1, E, O1, F, C1, D1.

- Cách cắt: cắt 4 miếng, chung quanh chừa đều 1cm đường may.

Vành nón

AB = AC1 của phần đỉnh đầu + B1D1 của miếng bên má.

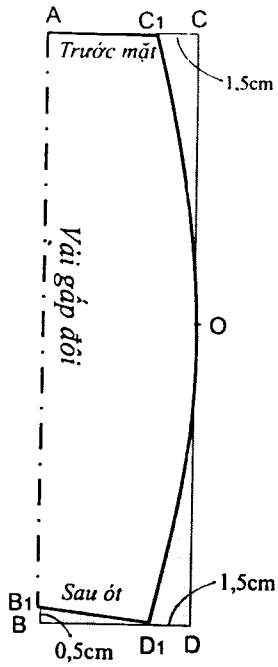
AC = 5cm

CD (vải gấp đôi) : rộng vành = 5cm.

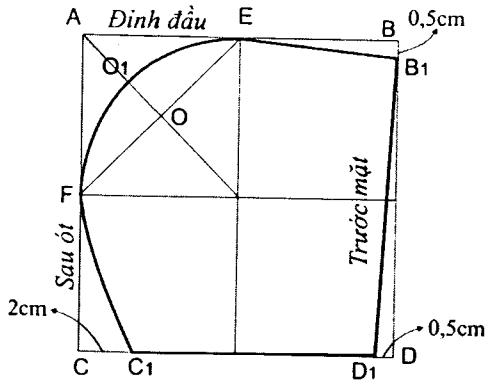
Khoảng giữa CB vẽ cong 1cm.

Khoảng giữa DB vẽ cong 3cm.

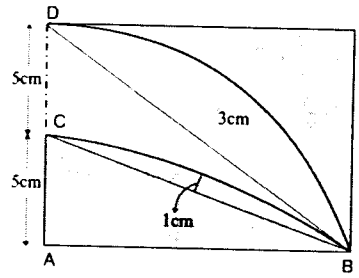
- Cách cắt: cắt 2 miếng, chung quanh chừa đều 1cm đường may.



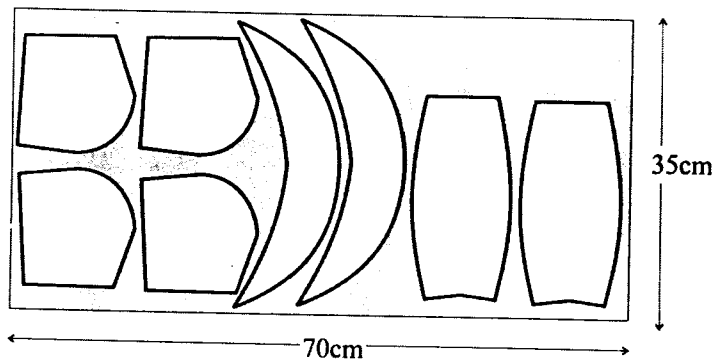
Miếng đỉnh đầu



Miếng bên má



Vành nón



Có thể may vành nón kiểu bèo dún. Khi đó ta cộng thêm phần rút bèo vào đoạn AB.

AB: chiều dài = (AC1 của đỉnh đầu + AC1 miếng bên má) + phần thêm để rút bèo

AC: rộng vành = 4cm.

D. QUY TRÌNH MAY

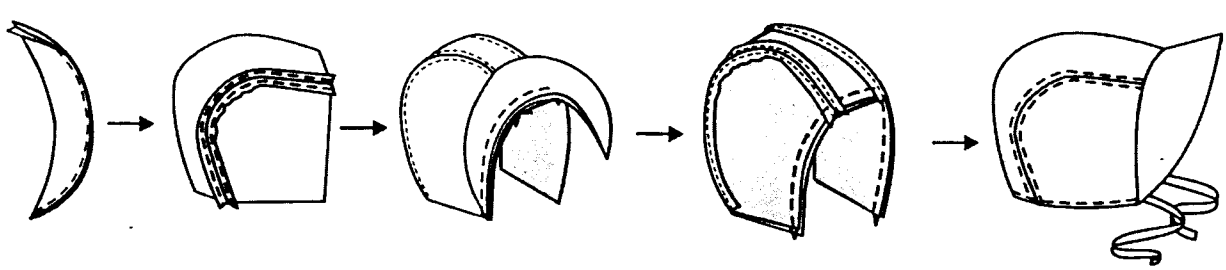
- May vành nón : áp dụng đường may lộn một đường.

- May thân nón: áp dụng may can rẽ đoạn C1D1 của đỉnh đầu với đoạn B1EFC1 của 2 miếng bên má (lớp ngoài). May tương tự với lớp trong.

- Ráp nón: đặt vành nón nằm giữa hai lớp thân nón. May dính hai miếng thân nón và vành nón ở đường BC. Lộn ra bề mặt.

- May đường sau ót: gấp mép vải và may đè mí, đồng thời kết dây ruban ở hai góc.

CÁCH MAY RÁP NÓN



Nón tai bèo

A. CÁCH ĐO

- Vòng đầu (Vđ): đo vòng quanh đầu qua giữa trán và chỗ nhô nhất phía sau đầu + 1cm cử động.

- Đỉnh đầu (Đđ): đo từ đỉnh đầu đến mép tai.

Kích thước mẫu

Ký hiệu	Từ 1 -> 3 tháng	Từ 3 -> 6 tháng	Từ 6 tháng -> 1 tuổi
Vđ	42 cm	44 cm	46 cm
Đđ	11	12	13

B. CÁCH VẼ VÀ CẮT (minh hoạ cho bé từ 3 -> 6 tháng)

Chóp nón

AB = 1/6 Vđ = 44/6 = 7,3cm.

AC = số đo Đđ = 12cm.

Lấy điểm giữa E trên CD. Vẽ cong AE và EB 1cm.

Cắt 12 miếng chừa đều chung quanh 1cm đường may (6 miếng lớp ngoài và 6 miếng lớp trong)

Vành nón: cắt vải làm bèo dún:

+ Chiều dài = số đo Vđ + 10cm rút dún (tuỳ ý).

+ Chiều rộng = 3cm + 1,5 cm đường may.

C. QUY TRÌNH MAY

- Ráp chóp nón: may 3 miếng lại thành một miếng lớn. Ráp 2 miếng lớn thành lớp mặt ngoài của chóp nón.

- Lật sang bề phải may dằn lên các đường may (can rẽ chặn hai bên).

- Ráp lớp mặt trong giống lớp mặt ngoài.

- May (can rẽ chặn hai bên) hai đầu của vành nón thành vòng tròn.

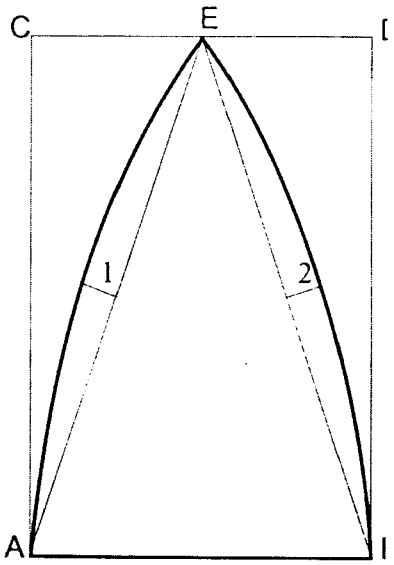
- May gấp mép thật nhuyễn ở cạnh ngoài của vành nón. Rút dún cạnh trong cho vừa với miếng chóp nón.

- Ráp miếng vành nón với lớp ngoài của chóp nón.

- Ráp miếng lớp trong với lớp ngoài, chừa lại khoảng 8cm phía sau ót để lộn nón ra bề phải.

- May ép chân chóp nón.





Nón kết



A. CÁCH ĐO

Tương tự như nón tai bèo

B. CÁCH VẼ (minh hoạ cho bé 3 -> 6 tháng)

Thân nón

AB = ½ Vđ = 22cm.

BC = 12cm

AB và BC là đường vải gấp đôi (gấp vải làm tư).

Cắt 1 miếng thân nón (sẽ gấp đôi thành 2 lớp).

Vành nón

AB = 1/4 vòng đầu.

AC = 5cm. Đoạn CB vẽ cong 1cm.

CD = 5cm. Đoạn DB vẽ cong 3cm.

Cắt 2 miếng vành nón và 1 miếng vải lót (bằng vải cứng).

C. QUY TRÌNH MAY

- May can cạnh nón theo đường CD.

- Gấp thân nón lại theo đường BC, bề phải ra ngoài. Đặt một đoạn thun đã nối thành vòng vào sát cạnh BC và may một đường song song cạnh BC để giữ vòng thun lại trên đỉnh nón. Như vậy thân nón đã có hai lớp vải.

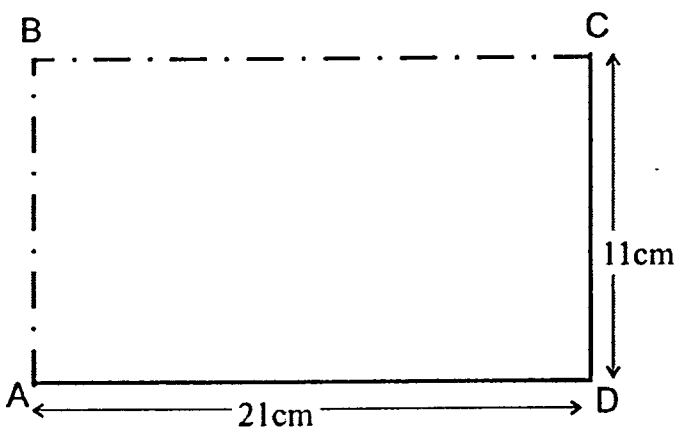
- May vành nón: úp hai bề mặt vải may vành vào nhau, đặt miếng vải lót lên trên. May can các lớp vải theo đường bìa ngoài của vành nón. Dùng kéo cắt nhắp theo đường vừa may và lộn vành nón sang bề mặt.

- May dằn một đường dọc theo bìa vành nón.

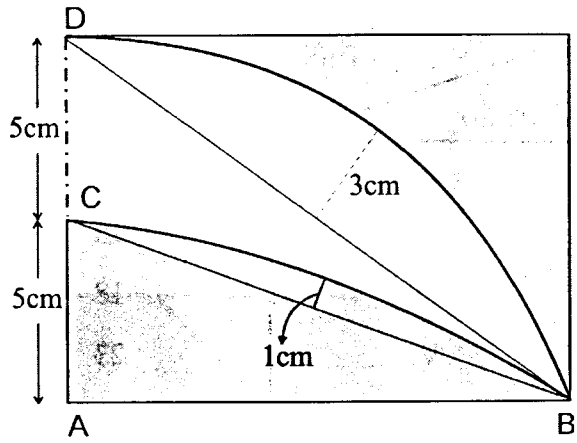
- Ráp vành nón vào lớp vải ngoài của thân nón.

- Đặt lớp vải trong của thân nón lên, gấp mép vải và may nối với phần vừa may trên.

- May ép chân chóp nón. Có thể kết thêm một đoạn thun nhỏ vào chân chóp nón phía sau ót.



Thân nón



Vành nón

Áo sơ sinh

Cách đo

1. Dài áo (Da): đo từ đốt sống cổ thứ 7 đến ngang mông.
2. Ngang vai (Nv): đo từ đầu vai bên này sang đầu vai bên kia phía sau lưng.
3. Chiều dài tay (Dt): đo từ đầu vai đến hết mắt cá tay.
4. Vòng cổ (Vc): đo vòng quanh chân cổ.
5. Vòng ngực (Vn): đo vòng quanh ngực.
6. Vòng bụng (Vb): đo vòng quanh bụng ngang qua rốn.

Vì trẻ sơ sinh khó đo chính xác nên có thể căn cứ vào số đo sẵn có để thực hiện.

Kích thước mẫu

Tuổi / Vị trí đo	Từ 1tháng đến 3 tháng	Từ 3 tháng đến 6 tháng	Từ 6 tháng đến 12 tháng
Da	25	27	30
Nv	18	19	20
Dt	18	20	21
Vc	23	23	24
Vn	42	44	46
Vb	44	46	48

Áo trấn thủ

Đây là loại áo mặc ngoài để giữ ấm cho bé. Có thể may áo cổ tròn cài nút giữa hoặc áo cổ chữ V cài nút một bên

A. TÍNH VẢI

40cm vải khổ 0,9m

B. CÁCH VẼ (minh hoạ cho bé từ 1 tháng đến 3 tháng tuổi)

AB: dài áo = Da = 25cm.

AC: rộng áo = ½ Vb +5cm = 27cm.



Vẽ vòng cổ sau

AE: vào cổ sau = 1/5 Vc + 1,5cm = 6cm.

AF: hạ cổ sau = 2,5cm.

Vẽ cong vòng cổ EF.

Vẽ nách áo

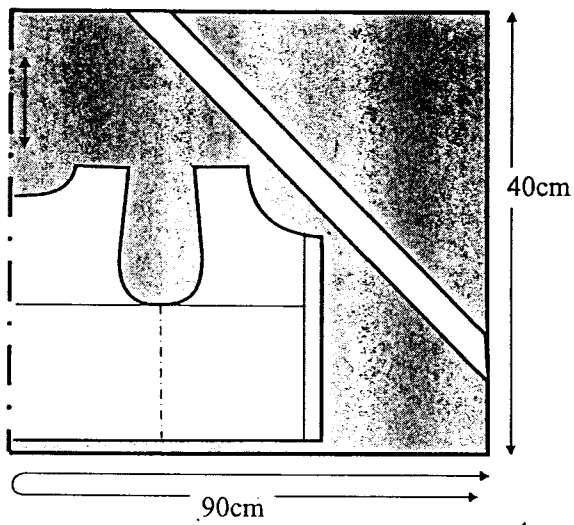
G là đểm giữa của AC.

GH: hạ nách = 13,5cm

AG1= CG2 = ½ ngang vai = 9,5cm.

HK = H1K1 = 4,5cm.

Vẽ cong nách áo ở điểm H.



Vẽ vòng cổ trước

CE1: vào cổ trước = vào cổ sau = 6cm.

CF1: hạ cổ trước = E1C + 1cm = 6cm.

Nối E1F1. M là điểm giữa của E1F1.

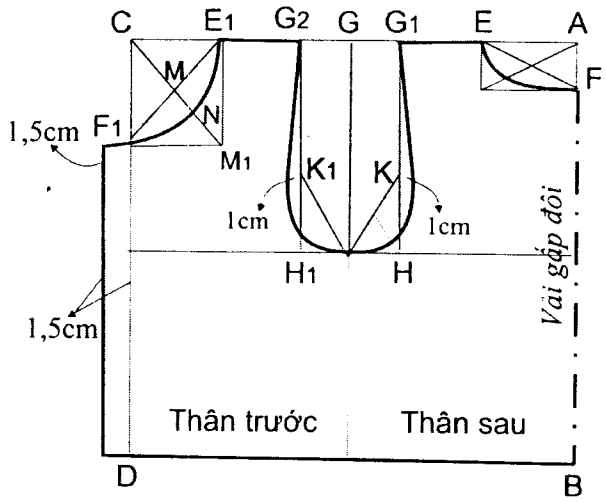
NốiCM1. N là điểm giữa của MM1.

Vẽ cong vòng cổ qua các điểm E1,N, F1.

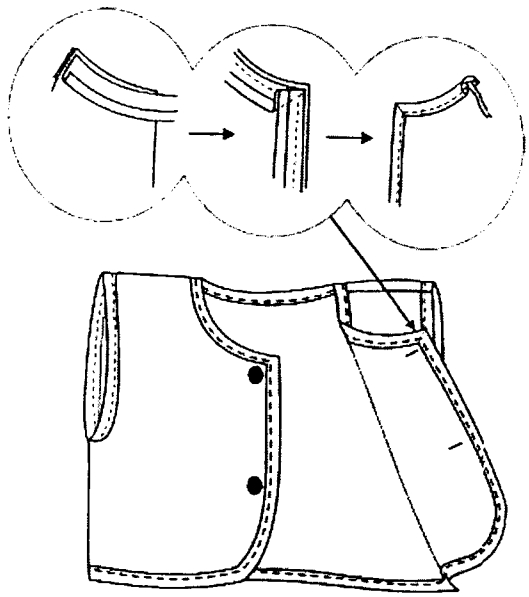
Vẽ đường giao khuy song song với CD, cách CD 1,5cm.

C. CÁCH CẮT

- AC là đường vải gấp đôi.
- Vòng cổ cắt sát (viền bọc mép).
- Đường sườn vai chừa 1cm.
- Lai áo và đường giao khuy cắt sát .
- Vải viền: cắt vải canh xéo rộng 3cm.



CÁCH MAY RÁP ÁO



D. QUY TRÌNH MAY

- Vắt sổ các mép vải.
- May viền bọc mép vòng nách áo.
- May can rẽ ráp đường sườn vai trước và sau.
- May viền bọc mép cổ áo, giao khuy và lai áo.
- Làm khuy, đính cúc.

Áo vạt chéo



A. TÍNH VẢI

40cm vải khổ 0,9m

B. CÁCH VẼ (minh hoạ cho bé từ 1 tháng đến 3 tháng tuổi)

AB: dài áo = Da = 25cm.

AC: rộng áo = ½ Vb +5cm = 27cm.

Vẽ vòng cổ sau

AE: vào cổ sau = 1/5 Vc + 0,5cm = 5cm.

AF: hạ cổ sau = 1cm.

Vẽ cong vòng cổ EF.

Vẽ nách áo

G là điểm giữa của AC.

GH: hạ nách = 13,5cm.

GG1= GG2 = 1,5cm.

Vẽ cong nách áo ở điểm H.

Vẽ vòng cổ trước

CE1: vào cổ trước = vào cổ sau = 5cm.

CF1: hạ cổ trước = CE1 + 2,5cm = 7,5cm.

Nối E1F1. M là điểm giữa của E1F1.

NốiCM1. N là điểm giữa của MM1.

Vẽ cong vòng cổ qua các điểm E1,N, F1.

DO = 9cm

OP = 12cm

Nối dài vòng cổ tới điểm P.

Nếu áo vạt thường thì vẽ đường giao khuy song song với CD, cách CD 1,5cm.

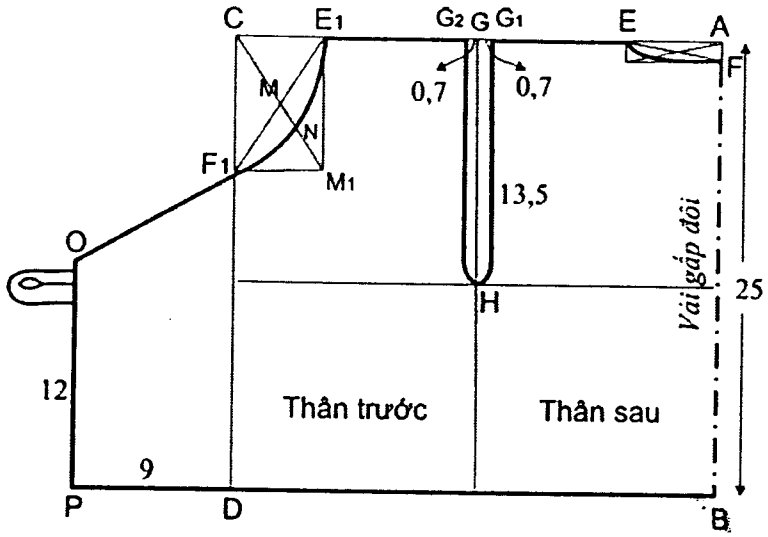
Cách cắt

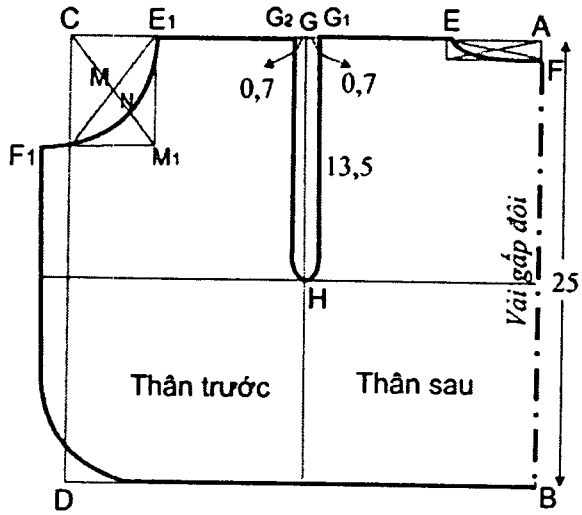
- AC là đường vải gấp đôi.
- Vòng cổ cắt sát (viền bọc mép).

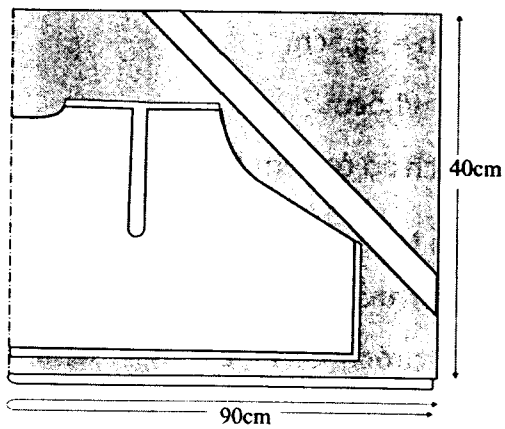
- Đường sườn vai chừa 1cm.
- Lai áo và đường giao khuy cắt sát (viền bọc mép).
- Vải viền: cắt vải canh xéo rộng 3cm.

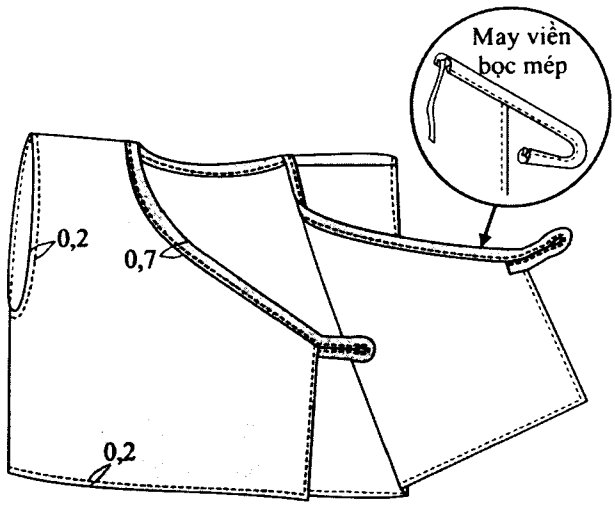
C. QUY TRÌNH MAY

Quy trình may tương tự như áo trấn thủ.









Áo tay thường

A. TÍNH VẢI (ví dụ cho bé 3 tháng tuổi)

Kích thước vải cần có: 70cm x 50 cm.

B. CÁCH VẼ

AB: dài áo: giống áo trấn thủ.

AC: rộng áo: giống áo trấn thủ.



a. Thân áo

Vẽ vòng cổ sau

AE: vào cổ sau = 1/5 vòng cổ + 0,5cm = 5cm.

AF: hạ cổ sau = ½ AE = 2,5cm.

Vẽ cong vòng cổ sau EF tương tự áo trấn thủ.

Vẽ nách áo

AG = CG1: ngang vai = ½ Nv 10,5cm.

GH = G1 H1: hạ vai = 1/10 Nv =2cm.

Vẽ cong nách áo. Khoảng giữa HI vẽ cong 0,5cm, khoảng giữa JH1 vẽ cong 1cm.

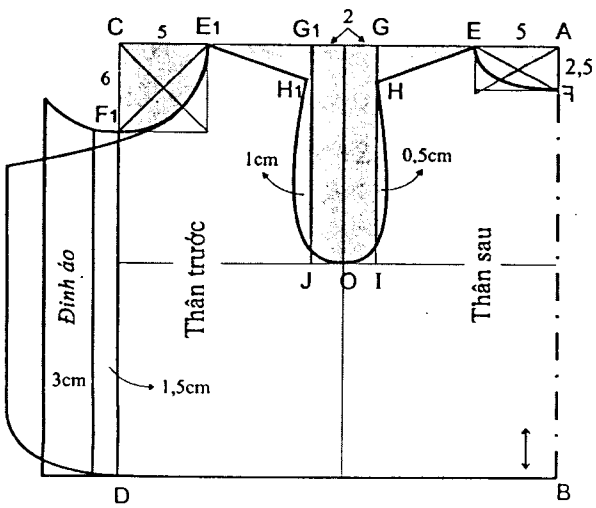
- Vẽ vòng cổ trước.

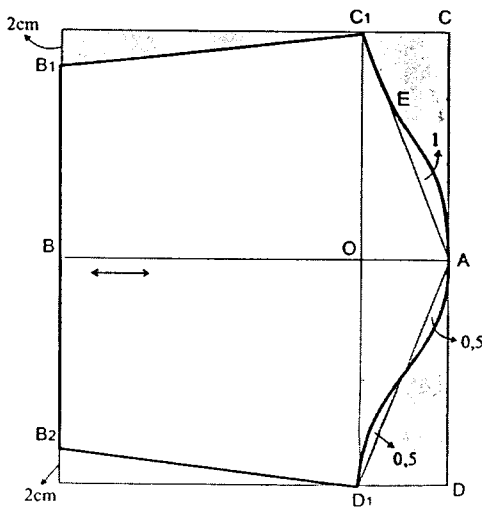
E1C: vào cổ trước = vào cổ sau = 5cm.

CF1: hạ cổ trước = E1C + 1cm = 6cm.

Vẽ cong vòng cổ trước từ E1 đến F1 tương tự cổ áo trấn thủ.

Vẽ đường giao khuy 1,5cm, đinh áo 3cm.





Cách cắt

- AB là đường vải gấp đôi.
- Vòng cổ chừa 0,5cm đường may.
- Sườn vai chừa 1cm.
- Nách áo chừa 0,5 cm đường may.
- Lai áo chừa 1cm đường may.

Nếu may áo cài bên thì: CF1= 6cm +1,5cm=7,5cm

Phần vạt con rộng 6cm

b. Tay áo

AB: dài tay = Dt = 18cm.

AC = AD: ngang tay = HI của thân áo.

AO: hạ nách tay = IO của thân áo + 2cm = 4cm.

Vẽ nách tay sau

C1E = 1/3 C1A.

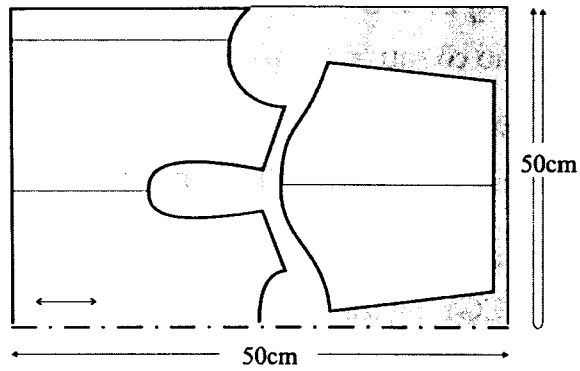
Vẽ cong EA 1cm.

Vẽ nách tay trước

AF = ½ AD1.

Khoảng giữa AF vẽ cong ra 1cm.

Khoảng giữa FD1vẽ lõm vào 1cm.



Vẽ sườn tay và cửa tay

BB1 = BB2 = AC – 2cm.

Nối C1B1 và D1B2.

Cách cắt :

- Nách tay chừa 0,5 cm đường may.
- Sườn tay, lai tay chừa 1cm đường may.

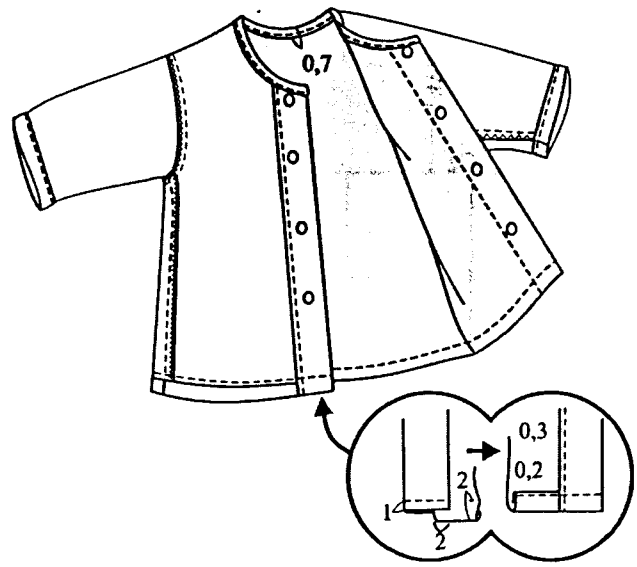
Cắt 2 tay áo đối nhau (mặt phải vải úp vào nhau).

C. QUY TRÌNHMAY

- Vắt sổ các mép vải.
- Áp dụng đường may can ráp sườn vai.
- May viền cổ (áp dụng đường may viền gấp mép).
- May tay áo:

+ May lai tay: áp dụng đường may mí ngầm

CÁCH MAY ÁO TAY THƯỜNG



+ Ráp sườn tay: áp dụng đường may can

- Ráp tay áo vào thân: áp dụng đường may can
- May lai áo: áp dụng đường may mí ngầm
- Thùa khuy đính cúc hoặc may dây cột

Áo tay liền vạt chéo

A. TÍNH VẢI

Vải khổ 0,9m: 1 lần dài áo + lai + đường may



B. CÁCH VẼ

AB: dài áo = số đo.

AC: hạ ngực = 1/4Vn.

AD: dài tay = ½ Nv + 8.

AE: vào cổ = 1/5Vc.

AF: hạ cổ trước = 1/5Vc +2.

Hạ cổ sau = 1cm.

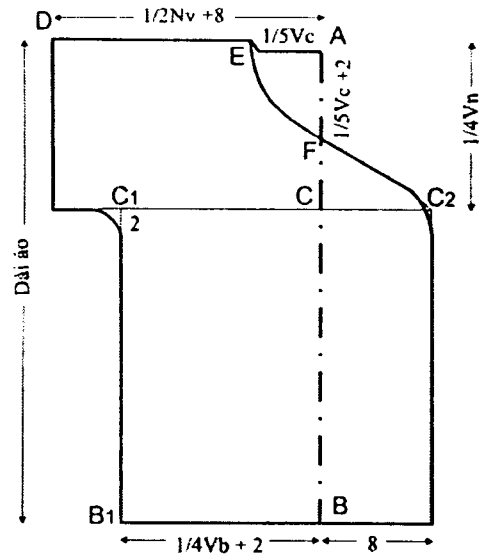
CC1 = BB1 = 1/4Vb + 2cm.

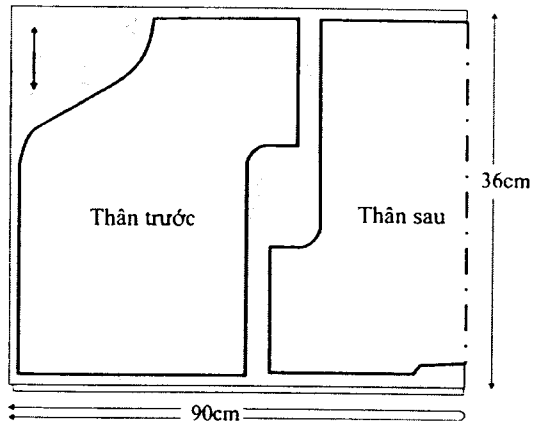
CC2 : vạt chéo = 8cm.

Điểm C1 và điểm C2 vẽ cong 2cm.

Cắt 2 thân trước, thân sau gấp đôi ở đường AB. Cách cắt tương tự như áo tay thường.

Cắt 4 dây dài 15cm, rộng 2,5cm làm dây cột.

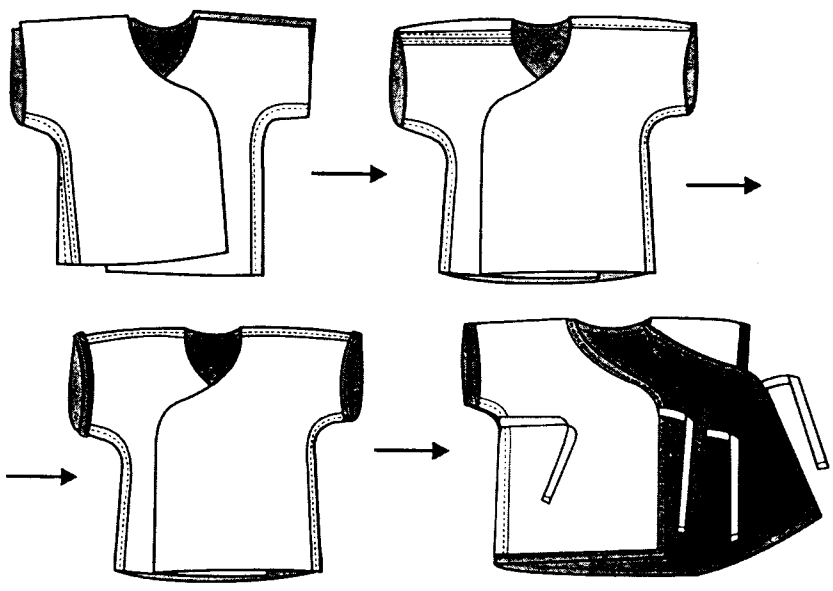




C. QUY TRÌNH MAY

- Vắt sổ các mép vải.
- May can lộn 4 sợi dây cột.
- May ráp sườn vai: áp dụng đường may nối rẽ.
- May viền vòng cổ và đinh áo: áp dụng đường may viền bọc mép hoặc viền gấp mép. Khi may viền đến điểm C2 thì may dính với dây cột.
- Lên lai tay: áp dụng đường may mí gấp mép.
- Ráp sườn áo, sườn tay: áp dụng đường may can rẽ. Khi may đến điểm C1 thì may dính với dây cột.
- Lên lai áo.

CÁCH MAY RÁP ÁO



Quần phồng

Kích thước mẫu

Tuổi / Vị trí đo	Từ 1 tháng đến 3 tháng	Từ 3 tháng đến 6 tháng	Từ 6 tháng đến 12 tháng
Dài quần (Dq)	20	23	26
Vòng bụng (Vb)	44	46	48

A. TÍNH VẢI

30cm vải khổ 0,9m

(minh họa cho bé 1 tuổi)

B. CÁCH VẼ

AB: dài quần = Dq = 26cm.

AC: ngang eo = ¼ Vb + 6cm luồn thun = 18cm.

CD: sườn ống = 2/3 AB ≈ 17,5cm.

BE: ngang đáy = 4 cm. Nối DE.

Vòng ống phía trước vẽ cong 1cm.

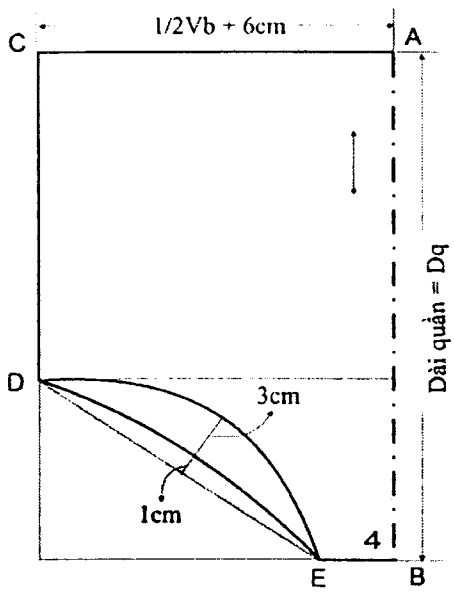
Vòng ống phía sau vẽ cong 3cm.

C. CÁCH CẮT

- AB là đường vải gấp đôi.
- Đáy quần BE là đường vải gấp đôi hoặc chừa 1cm đường may.
- Vòng ống chừa 0,5cm đường may.
- Sườn ống chừa 1cm đường may.
- Lưng quần chừa 2cm đường may.

D. QUY TRÌNH MAY

- Vắt sổ các mép vải.
- Ráp đường sườn ống: áp dụng đường may can rẽ
- Ráp đáy quần: may can rẽ.
- May thun rút dún ống quần.
- May lưng quần (áp dụng đường may gấp mép) và luồn thun.





Bộ áo liền vai

Dạng áo không có đường nối vai thân trước và thân sau, quần phồng cũng may liền đáy thân trước và thân sau.

A. TÍNH VẢI (cho cả bộ)

Vải khổ 0,9m: 2 dài áo + lai + đường may + 20cm vải viền.

B. CÁCH VẼ

Cách vẽ áo tương tự như áo tay thường, chỉ khác:

- AD là đường vải gấp đôi.
- Đường AB ở thân sau là đường may ráp nối.

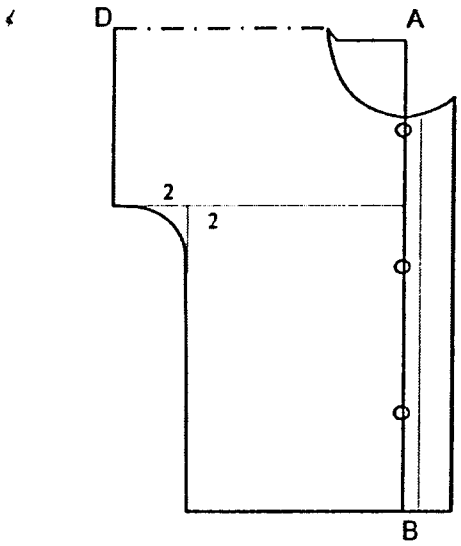


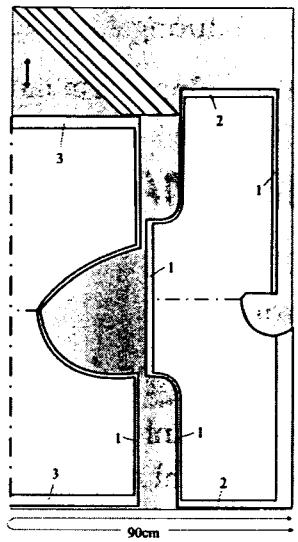
C. CÁCH CẮT

- Vòng cổ: cắt sát.
- Lai áo = 2cm.
- Các đường còn lại chừa đều 1cm.

D. QUY TRÌNH MAY

- Vắt sổ các mép vải.
- May can đường giữa thân sau.
- Viền vòng cổ: áp dụng đường viền bọc mép.
- May ráp sườn áo: áp dụng đường may can rẽ.
- Làm khuy, kết nút...





ớc

Áo choàng dài tay liền

A. TÍNH VẢI

Vải khổ 0,9m: 1 lần dài áo + lai + đường may



B. CÁCH VẼ (minh hoạ cho bé từ 3 -> 6 tháng)

Vẽ tương tự như áo tay liền ngắn.

AB: dài áo = số đo = 60cm.

AD: rộng áo = 1/2Vb + 5cm = 16,5cm.

AC: hạ ngực = 1/4Vn + 4 cm = 15cm.

AE: vào cổ = 1/5Vc + 0,5 cm = 5cm.

AF: hạ cổ trước = 1/5Vc + 3cm = 7,5cm.

Hạ cổ sau = 1cm.

CC1 = BB1 = 1/4Vb + 5cm = 16,5cm.

CC2 : vạt chồm = 8cm.

Điểm C1 vẽ cong 2cm.

Cách cắt

- Cắt 2 thân trước.

- Thân sau gấp đôi ở đường AB. Cách cắt tương tự như áo tay liền ngắn.

- Cắt 4 dây dài 20cm, rộng 2,5cm làm dây cột.

C. QUY TRÌNH MAY

- Vắt sổ các mép vải.

- May can lộn 4 sợi dây cột.

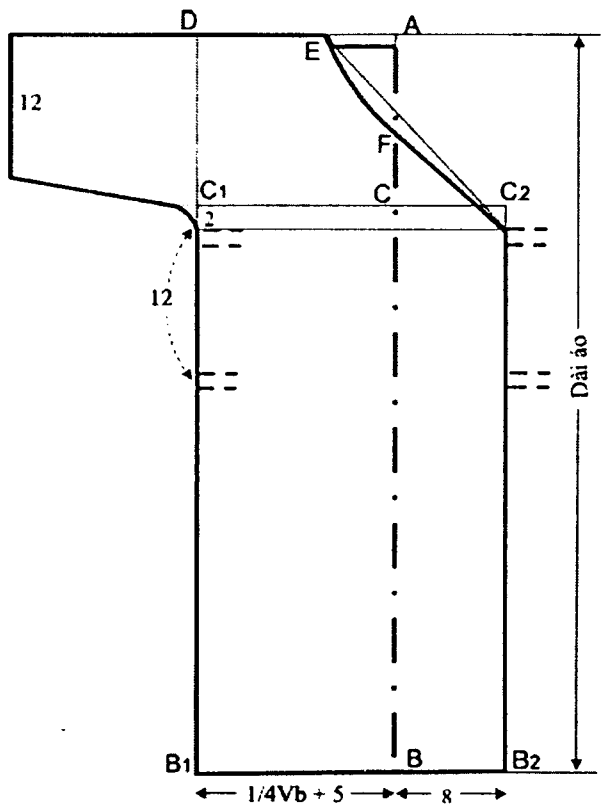
- May ráp sườn vai: áp dụng đường may nối rẽ.

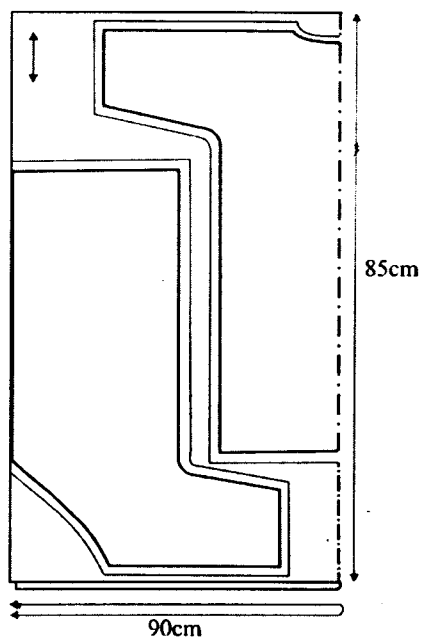
- May viền vòng cổ và đinh áo: áp dụng đường may viền bọc mép hoặc viền gấp mép. Khi may viền đến điểm C2 thì may dính với dây cột.

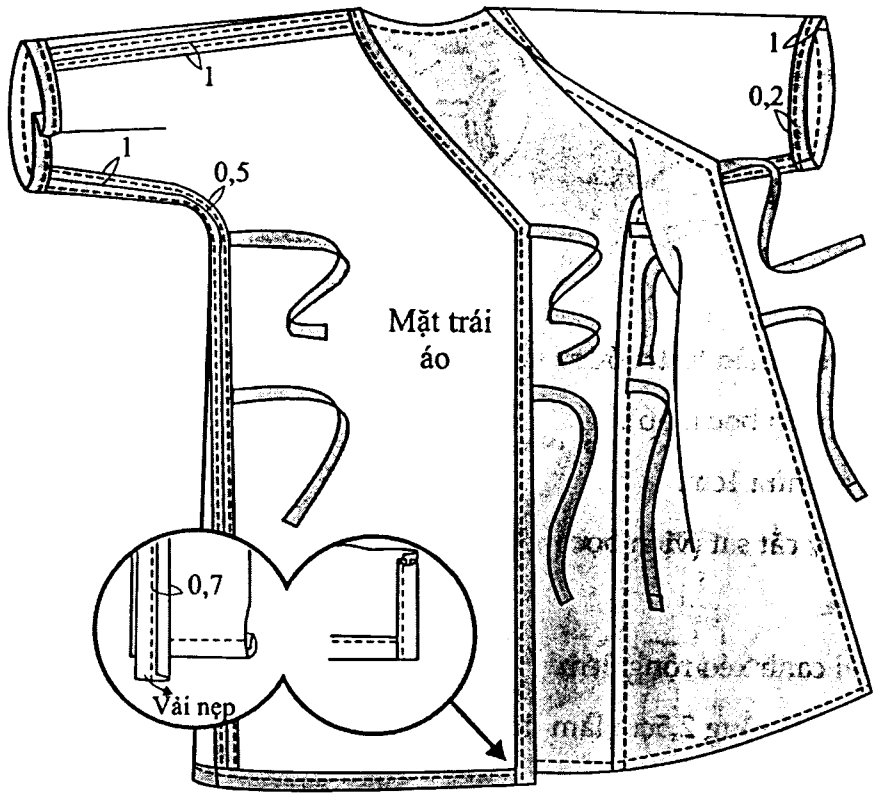
- Lên lai tay: áp dụng đường may mí gấp mép.

- Ráp sườn áo, sườn tay: áp dụng đường may can rẽ. Khi may đến điểm C1 thì may dính với dây cột. Khoảng cách giữa 2 dây cột là 12cm.

- Lên lai áo.







Áo choàng liền thân sát nách

A. TÍNH VẢI

70cm vải khổ 0,9m



B. CÁCH VẼ (minh hoạ cho bé từ 3 tháng đến 6 tháng tuổi)

Vẽ tương tự như áo choàng dài.

AB: dài áo = số đo = 60cm.

BB1: rộng áo = 1/2Vb + 5cm = 16,5cm.

AC: hạ ngực = 1/4Vn + 5,5 cm = 16,5cm.

AE: vào cổ = 1/5Vc + 0,5 cm = 5cm.

AF: hạ cổ trước = 1/5Vc + 3cm = 7,5cm.

Hạ cổ sau = 1cm.

AD = BB1 – 2cm.

Hạ vai =1,5cm.

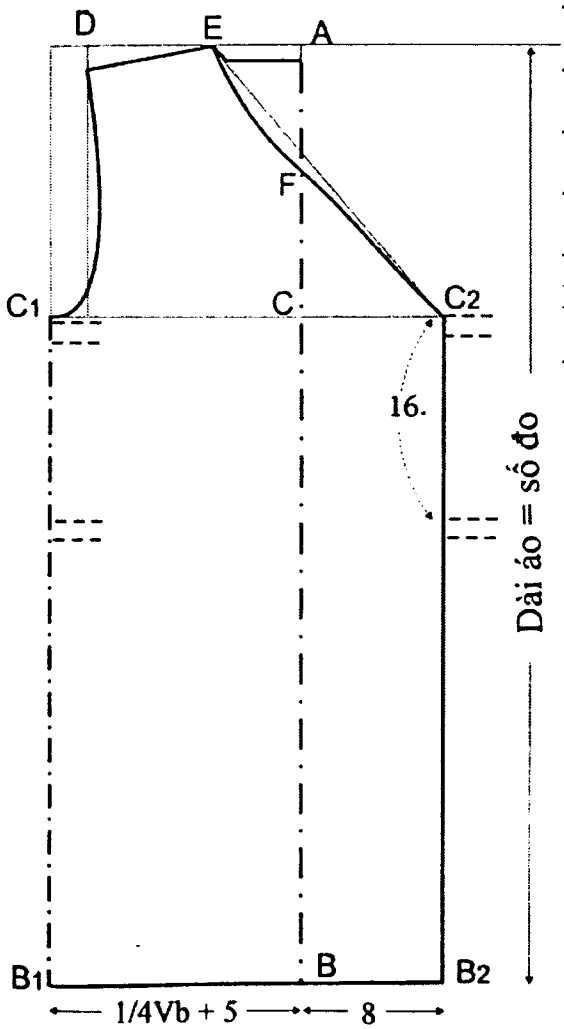
CC1 = BB1 = 1/4Vb + 5cm = 16,5.

Vẽ cong vòng nách DC1.

BB2 : vạt chồm = 8cm.

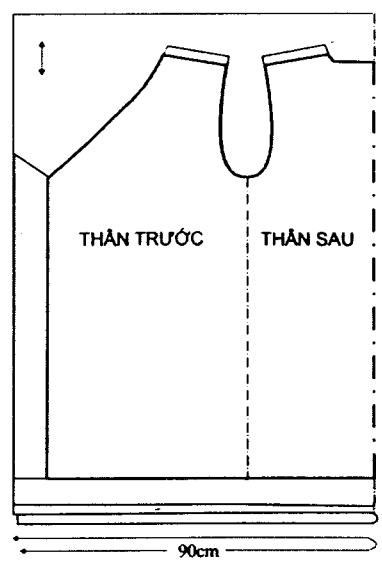
C. CÁCH CẮT

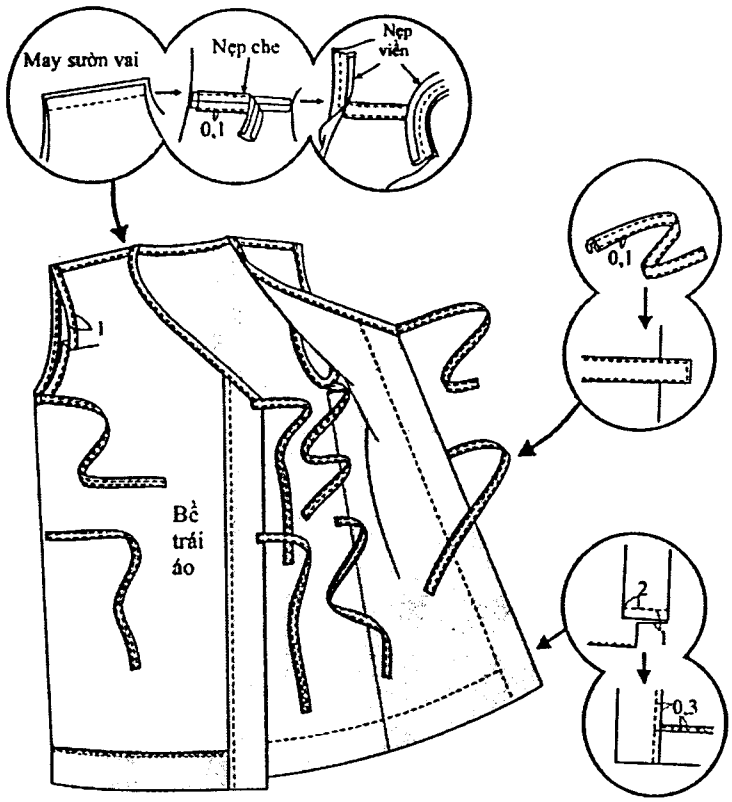
- Cắt một miếng liền thân từ trước ra sau, AB và C1B1 là đường vải gấp đôi.
- Vòng cổ cắt sát (viền bọc mép).
- Đường sườn vai chừa 1cm.
- Đường giao khuy cắt sát (viền bọc mép).
- Lai áo chừa 4cm.
- Vải viền: cắt vải canh xéo rộng 3cm.
- Cắt 4 dây dài 25cm, rộng 2,5cm làm dây cột.



D. QUY TRÌNH MAY

- Vắt sổ các mép vải.
- May viền bọc mép vòng nách áo.
- May can rẽ ráp đường sườn vai trước và sau.
- May viền bọc mép cổ áo, giao khuy.
- Đính dây vào đường sườn thân và đinh áo. Khoảng cách 2 dây là 16cm
- Lên lai áo.

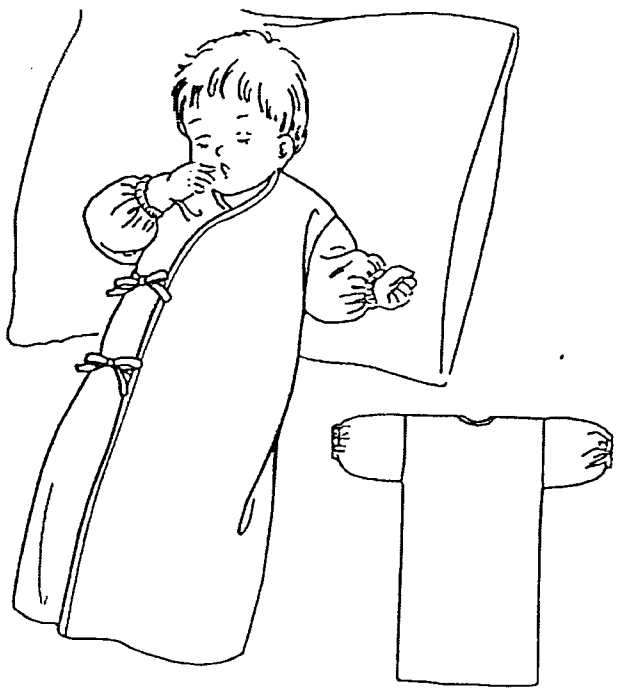




Áo choàng dài nách thẳng

A. TÍNH VẢI

90cm vải khổ 0,9m



B. CÁCH CẮT (minh hoạ cho bé từ 3 tháng đến 6 tháng tuổi)

Vẽ tương tự như áo choàng liền thân sát nách, nhưng thân sau và thân trước vẽ rời.

AB: dài áo = số đo = 60cm.

BB1: rộng áo = 1/2Vb + 5cm = 16,5cm.

AC: hạ ngực = 1/4Vn + 5,5 cm = 16,5cm.

AE: vào cổ = 1/5Vc + 0,5 cm = 5cm.

AF: hạ cổ trước = 1/5Vc + 3cm = 7,5cm.

Hạ cổ sau = 1cm.

CC1 = BB1 = 1/4Vb + 5cm = 16,5cm.

DB1: đường nách áo và sườn áo vẽ thẳng.

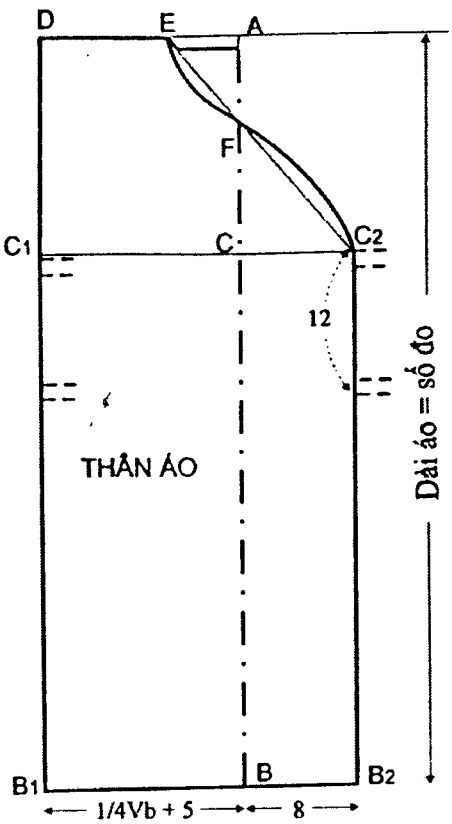
BB2 : vạt chồm = 8cm.

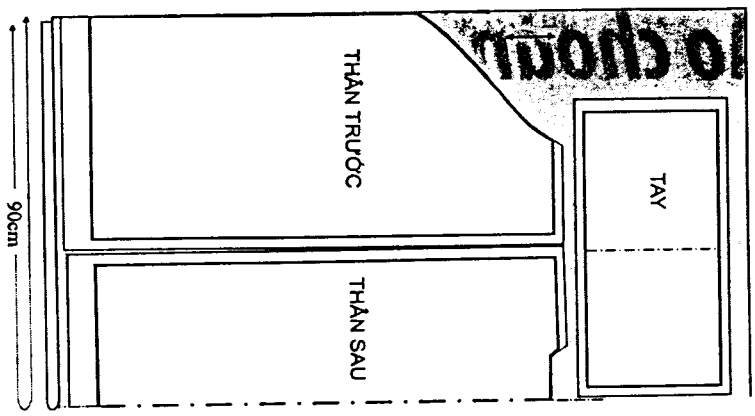
C. CÁCH CẮT

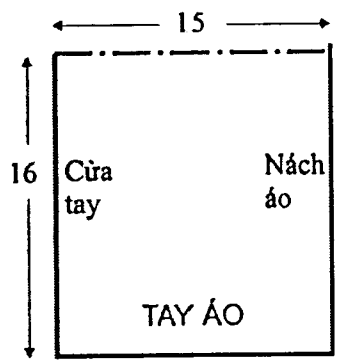
- Vòng cổ cắt sát (viền bọc mép).
- Đường sườn vai, nách áo, sườn áo chừa 1cm.
- Lai áo chừa 3cm.
- Thân sau AB là đường vải gấp đôi.
- Cắt 4 dây dài 20cm, rộng 2,5cm làm dây cột.
- Vải viền: cắt vải canh xéo rộng 3cm.

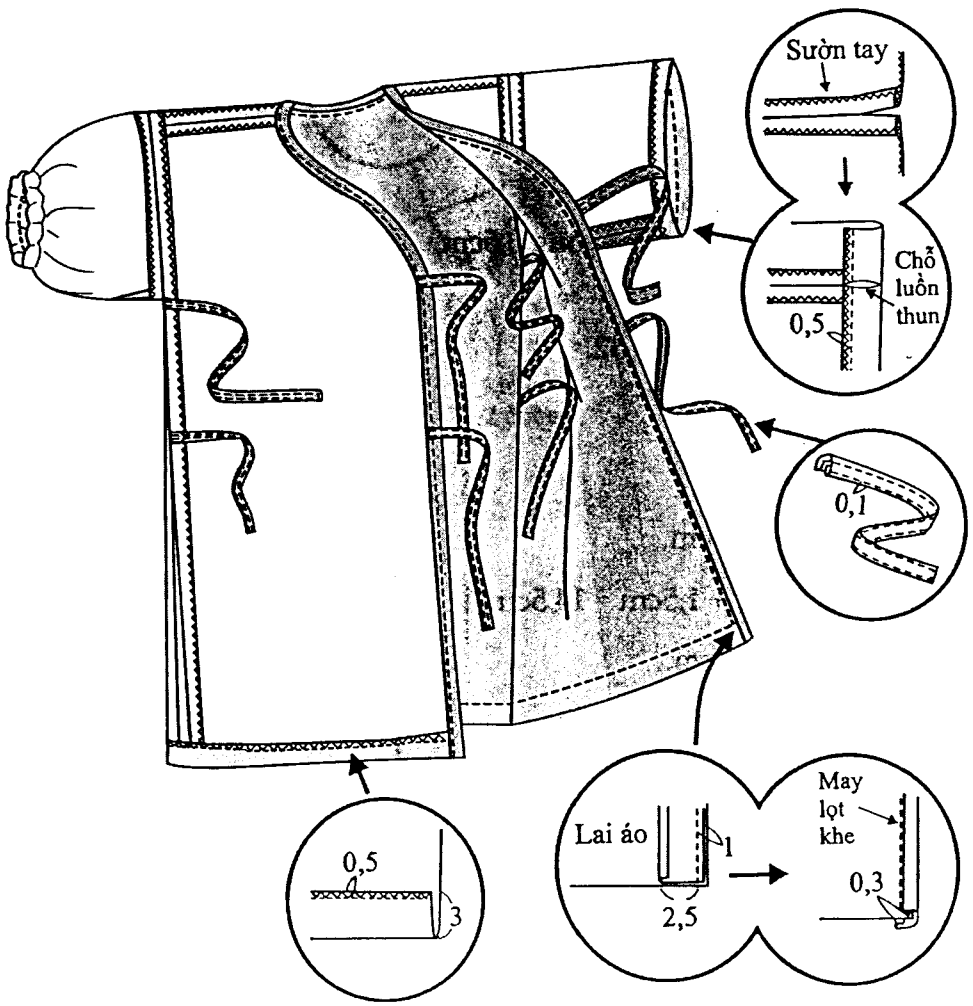
D. QUY TRÌNH MAY

- Vắt sổ các mép vải.
- May can rẽ ráp đường sườn vai trước và sau.
- May viền bọc mép cổ áo, giao khuy.
- May đường sườn tay.
- May rút dún cửa tay.
- Ráp tay vào thân áo.
- May sườn thân và đính dây vào đường sườn thân. Khoảng cách 2 dây là 16cm.
- Đính dây vào đinh áo.


D
E
A
F
C1
C
C2
12
THÂN ÁO
Dài áo = số đo
B1
B
B2
1/4Vb + 5
8


90cm
THÂN TRƯỚC
THÂN SAU
TAY


15
16
Cửa tay
Nách áo
TAY ÁO


Sườn tay
Chỗ luồn thun
0,5
0,1
0,5
3
Lai áo
1
2,5
May lọt khe
0,3

Áo choàng nách xéo



A. TÍNH VẢI

100cm vải khổ 0,9m

B. CÁCH VẼ (minh hoạ cho bé từ 3 tháng đến 6 tháng tuổi)

• Vẽ thân trước

Gấp đôi vải cho 2 biên vải trùng nhau, chừa phần đinh nút 5cm.

AB: dài áo = 60cm.

AC: hạ nách = 1/4Vn + 2cm = 13cm.

CC1 = BB1 = 1/4Vn + 4cm = 15cm.

AE: vào cổ = 1/5Vc = 4,5cm.

AF: hạ cổ trước = 1/5Vc – 0,5 = 4cm.

Vẽ cong vòng cổ.

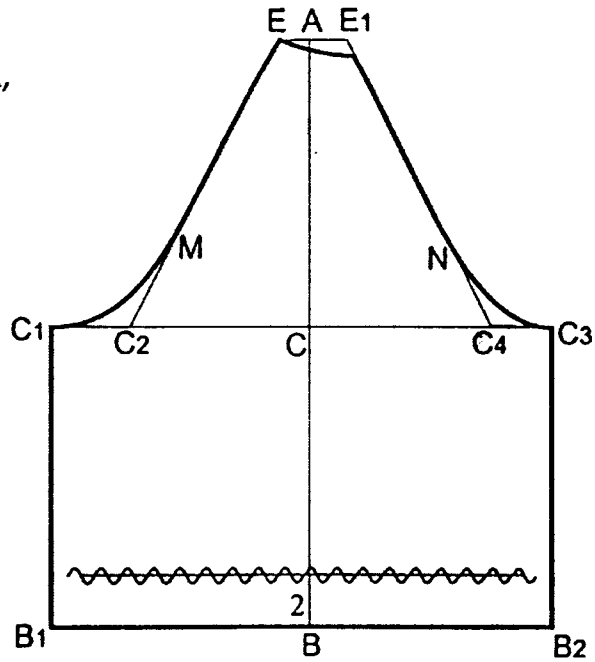
CC1 = 1/4Vn + 4cm = 15cm.

C1M = 7cm.

Vẽ cong vòng nách EC1. Đoạn EM vẽ cong 0,5cm, đoạn MC1 vẽ cong 0,8cm.

B1B2 = 6cm. Nối đường sườn áo C1B2.

Điểm B2 giảm 1cm. Vẽ lai áo BB2.



• Vẽ thân sau

AB: dài áo = dài áo trước + 1,5cm.

AC: hạ nách = hạ nách trước + 1,5cm = 14,5cm.

CC1 = BB1 = 1/4Vn + 4cm = 15cm.

AE: vào cổ = vào cổ trước – 1cm = 3,5cm.

AF: hạ cổ sau = 0,5cm.

Vẽ cong vòng cổ sau.

CC1 = 1/4Vn + 4cm = 15cm.

C1M = 7cm.

Vẽ cong vòng nách EC1. Đoạn EM vẽ cong 0,5cm, đoạn MC1 vẽ cong 0,5cm.

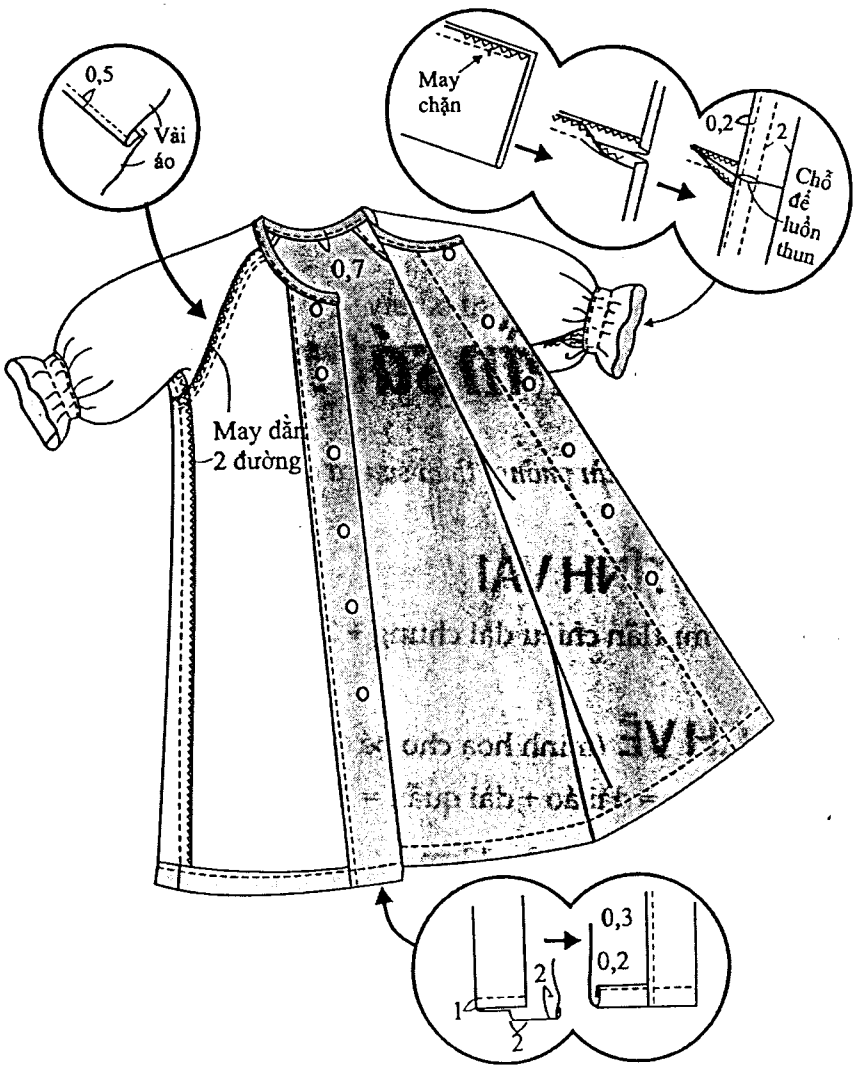
B1B2 = 6cm. Nối đường sườn áo C1B2.

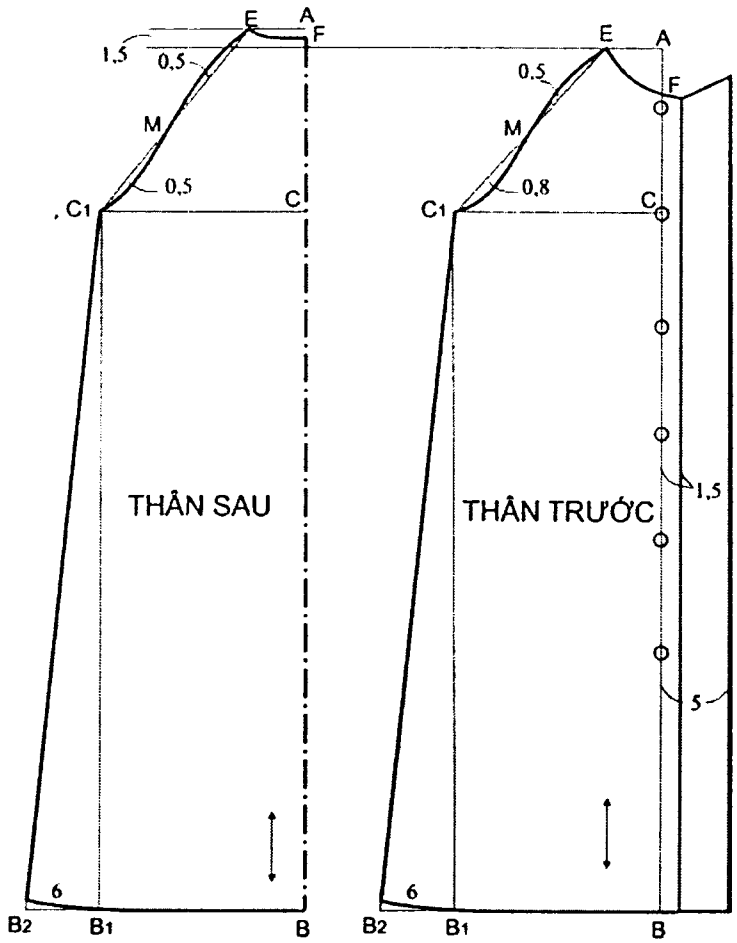
C. CÁCH CẮT

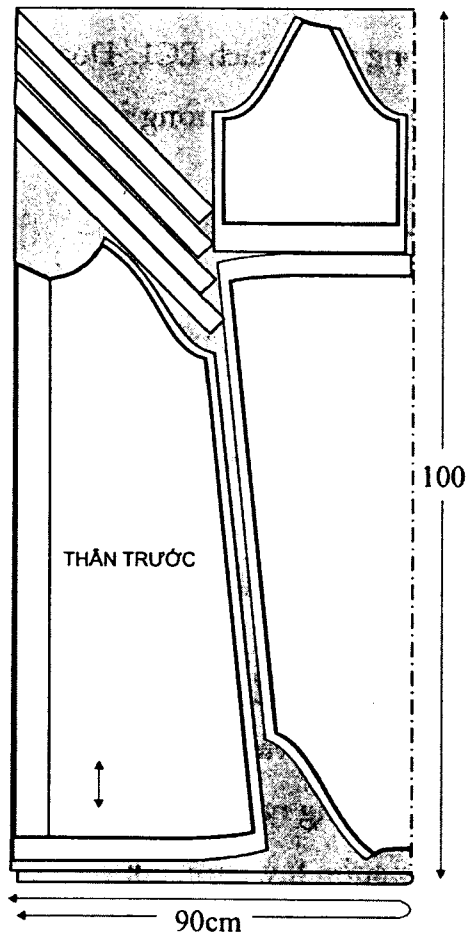
- Vòng cổ cắt sát (viền bọc mép).
- Đường sườn vai, nách áo, sườn áo chừa 1cm.
- Lai áo chừa 3cm.
- Thân trước chừa đinh nút áo 5cm.
- Thân sau AB là đường vải gấp đôi.
- Vải viền: cắt vải canh xéo rộng 3cm.

D. QUY TRÌNH MAY

- May lai tay và may đường rút dún cách lai tay 2cm.
- Ráp đường nách raglan.
- May sườn tay, sườn áo.
- May lai áo.
- May viền vòng cổ áo.
- Làm khuy, đính nút.







Áo liền quần sát nách

Dạng áo liền với quần phồng, thân sau có dây cột ngang lưng.



A. CÁCH TÍNH VẢI

Vải khổ 0,9m: 1lần chiều dài chung + 20cm vải viền

B. CÁCH VẼ (minh hoạ cho bé 6 tháng)

AB: dài chung = dài áo + dài quần = 27 + 23 = 50cm.

AC: hạ ngực = 1/4Vn + 2 = 13cm.

AD: hạ đùi = dài áo + 10cm = 37cm.

DI = ½ DB + 1cm = 7cm.

IJ = ½ IB = 3cm.

AE = giống áo tay thường.

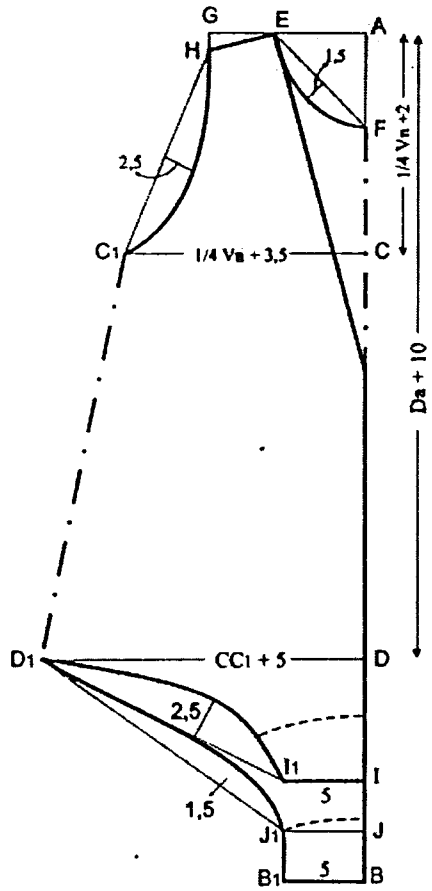
AF = giống áo tay thường.

AG = giống áo tay thường.

CC1 = ¼ Vn + 3,5cm.

DD1 = CC1 + 5cm.

II1 = 5cm; BB1 =5cm.

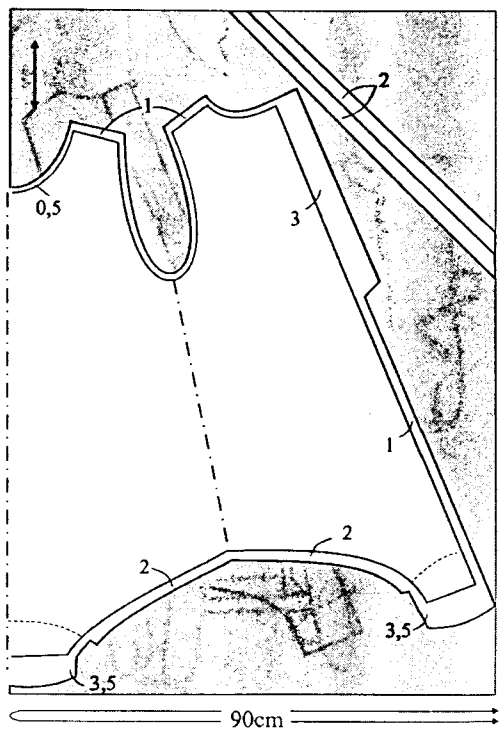


C. CÁCH CẮT

- Vòng cổ trước chừa 0,5cm.
- Sườn vai, vòng nách chừa 1cm.
- Đáy quần chừa 3,5cm.
- Vòng cổ sau chừa 2cm.
- Đường nối thân sau chừa 1,5cm.
- Vải viền rộng 2cm, dây cột rộng 3cm.

D. QUY TRÌNH MAY

- Vắt sổ các mép vải.
- May viền bọc mép vòng nách áo.
- May ráp sườn vai: áp dụng đường may can rẽ.
- May viền bọc mép vòng cổ áo từ trước ra sau. Khi may viền ở thân sau thì đặt dây cột vào giữa đoạn vòng cổ áo.
- May ráp đường giữa thân sau: áp dụng đường may can rẽ.
- May mí gấp mép hoặc viền bọc mép vòng ống.
- May gấp mép đáy quần.
- Làm khuy, kết nút ở đáy quần.



Áo liền quần tay cánh tiên

Dạng áo liền với quần phồng có cài khuy ở thân sau

A. TÍNH VẢI

Vải khổ 0,9m: 1lần chiều dài chung + 20cm vải viền và bèo dún.

B. CÁCH VẼ

Cách vẽ tương tự áo liền quần sát nách.

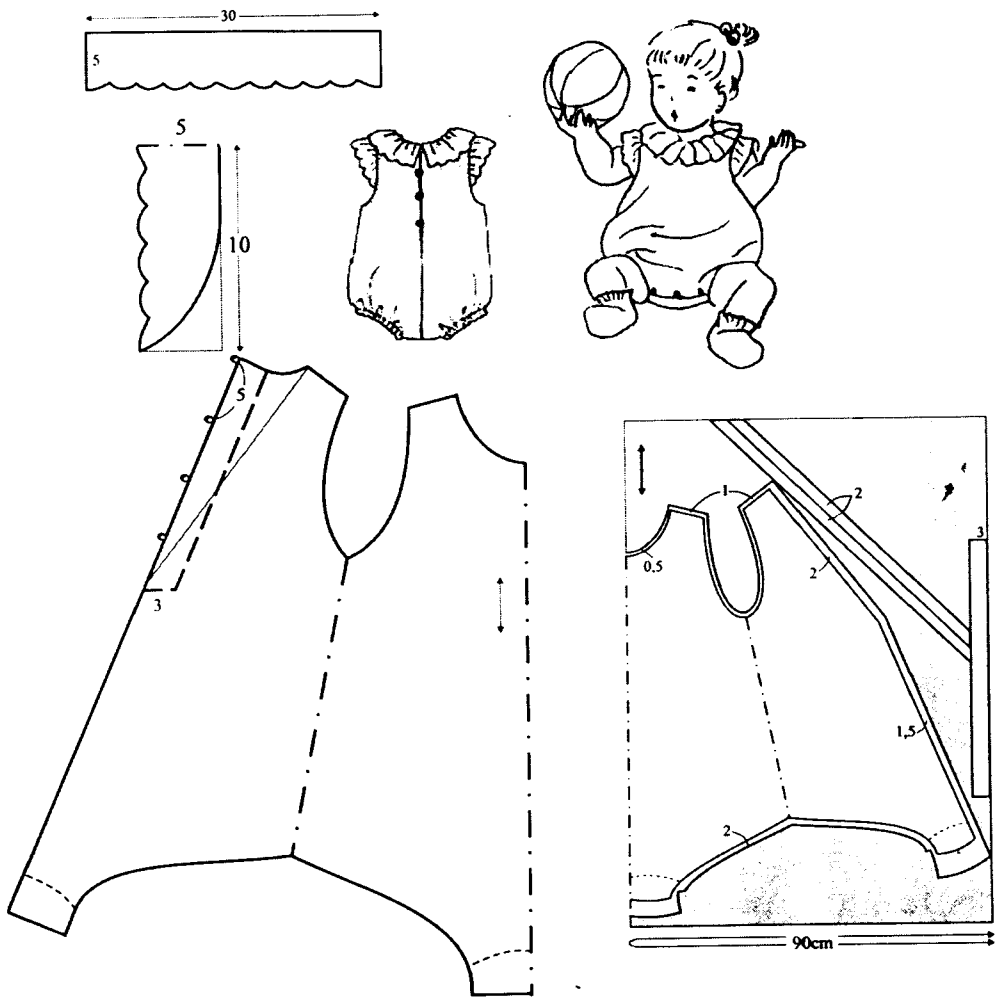
Hạ cổ thân sau = 2cm.

Tay áo cánh tiên: 5cm x 20cm.

Bèo dún bâu áo: 5cm x 30cm.

C. CÁCH CẮT

Cách cắt tương tự như áo liền quần sát nách. Đường gài nút chừa 3cm.



D. QUY TRÌNH MAY

- Vắt sổ các mép vải.
- May rút dún tay áo và bâu áo.
- May ráp sườn vai.
- Ráp tay áo và bâu áo.
- Thân áo và lớp vải viền.
- May ráp đường giữa thân sau.
- May vòng ống quần.
- May gấp mép đáy quần.
- Làm khuy, kết nút ở đáy quần.

Áo liền quần tay dài, bâu lá sen

Dạng áo liền với quần dài, cài khuy phía sau và có dây cột ngang eo

A. TÍNH VẢI

Vải khổ 0,9cm: 2 bề dài chung + 20cm vải viền

B. CÁCH VẼ (minh hoạ cho bé 12 đến 18 tháng tuổi)

a. Thân trước



AB là đường vải gấp đôi.

AB: dài chung = dài áo + dài quần = 63cm.

AE: vào cổ = 1/5Vc + 2cm = 7cm.

AF: hạ cổ = 1/5Vc = 5cm.

AC: hạ ngực = ¼ Vn + 1 = 13cm.

AD: hạ đáy quần = 2/3 AB + 2cm = 44cm.

EG: dài tay = 30cm.

GH: cửa tay = 12cm.

CC1: ngang ngực = 1/4Vn + 5cm cử động = 18cm.

DD1: Ngang đáy = CC1 – 1 = 17cm .

B1B2: ngang ống = 13cm.

b. Thân sau

AF: hạ cổ sau = 1,5cm.

CC1: ngang ngực = ¼ Vn + 4cm = 16cm.

DD1: vào đáy sau = 1/5 Vb = 11,5cm.

BB1: DD1 - 5cm = 6,5cm.

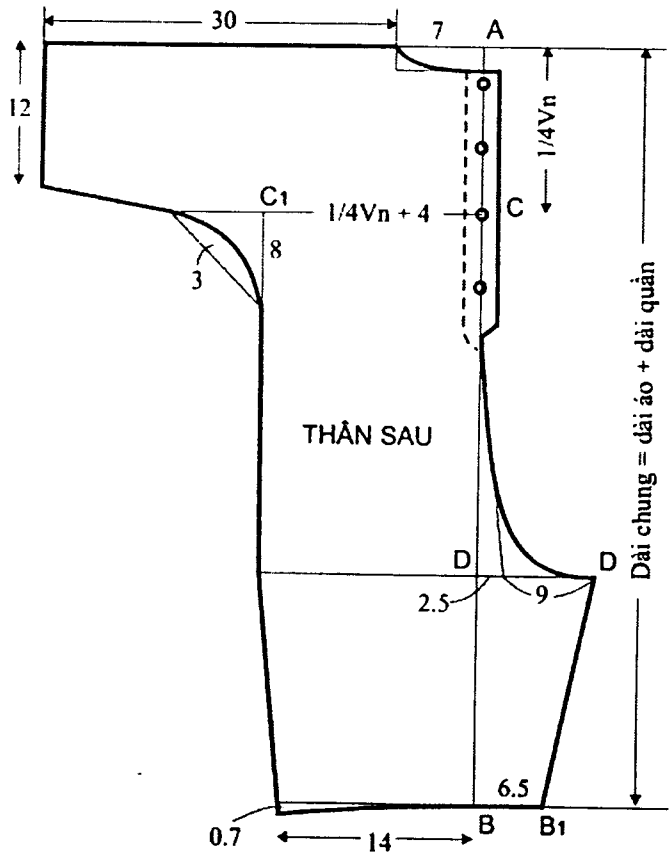
c. Bâu lá sen nằm

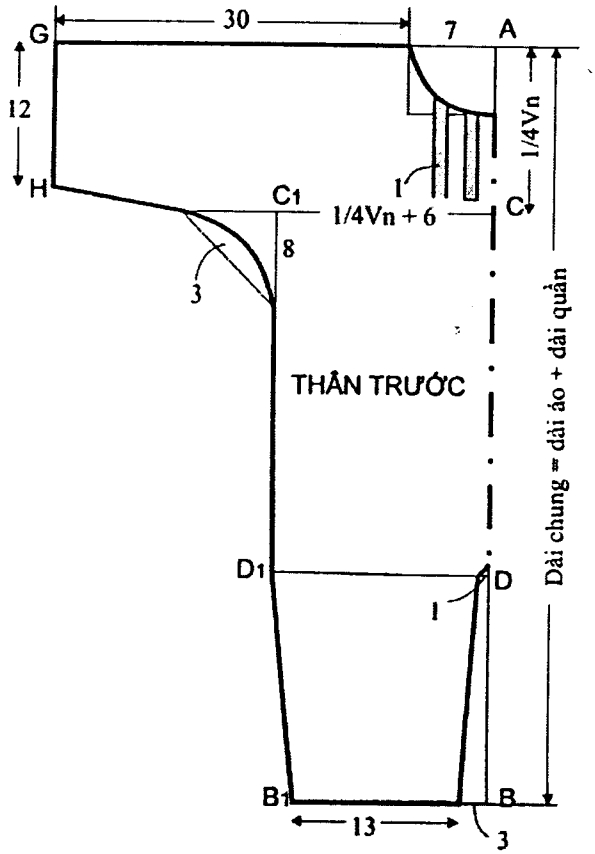
Đặt sườn vai hai thân áo nằm chồng lên nhau 4,5cm. Vẽ bâu áo cong theo vòng cổ áo, bề rộng bâu 3,5cm.

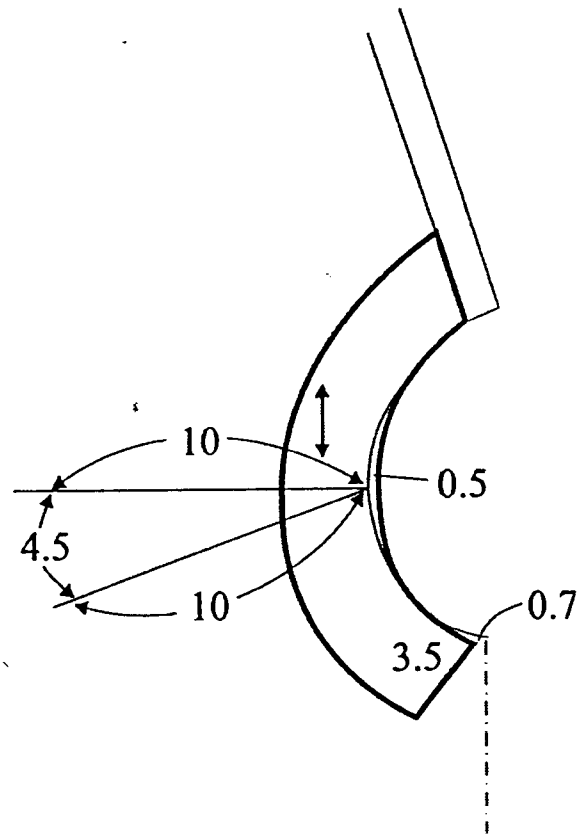
C. CÁCH CẮT

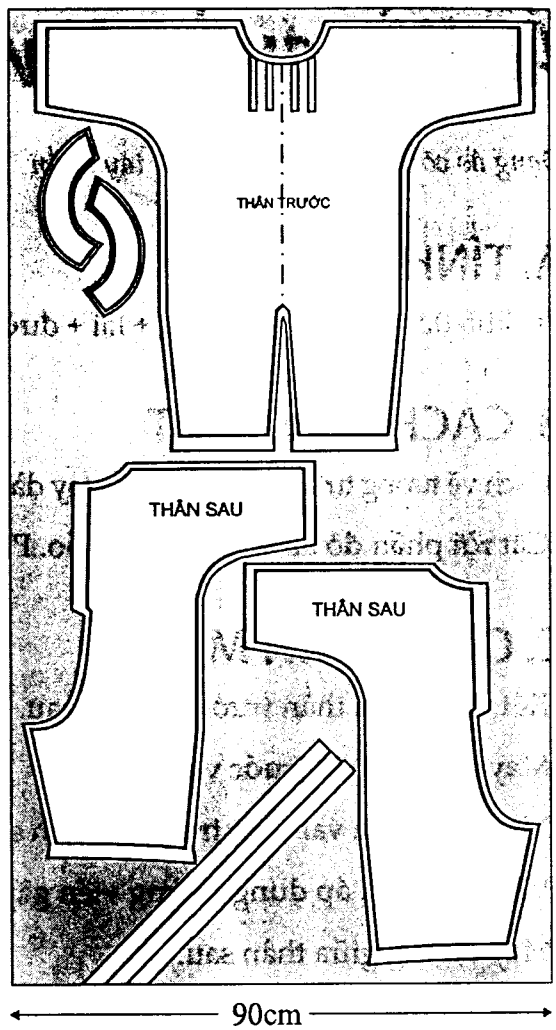
Cắt 1 thân trước, 2 thân sau, 2 lớp vải bâu áo.

- Vòng cổ chừa 0,5cm.
- Sườn vai chừa 1cm.
- Lai tay, lai quần chừa 2,5cm.
- Sườn áo, sườn ống quần, vòng đáy chừa 1cm.
- Phần đinh áo (gài nút) chừa 3cm.









D. QUY TRÌNH MAY

- May ráp đường giữa thân sau: áp dụng đường may can rẽ.

- May ráp sườn vai: áp dụng đường may can rẽ.

- May bâu áo: may nối lộn đường vành ngoài bâu. Lộn bâu ra bề mặt và ủi sát mép đường may.

- Ráp bâu vào thân áo: áp dụng đường may viền gấp mép đặt bâu áo nằm giữa thân áo và lớp vải viền.

- Ráp sườn tay và sườn áo: áp dụng đường may can rẽ hoặc nối ép. Kết dây vào hai bên sườn áo.

- May ráp đáy quần (hoặc có thể ráp dây kéo để tiện hơn khi mặc cho bé).

- Lên lai tay áo và ống quần.

- Luồn thun cửa tay, ống quần, làm khuy, kết nút.

Áo liền quần đô vuông

Dạng áo có ráp đô ở thân trước, tay ngắn

A. TÍNH VẢI

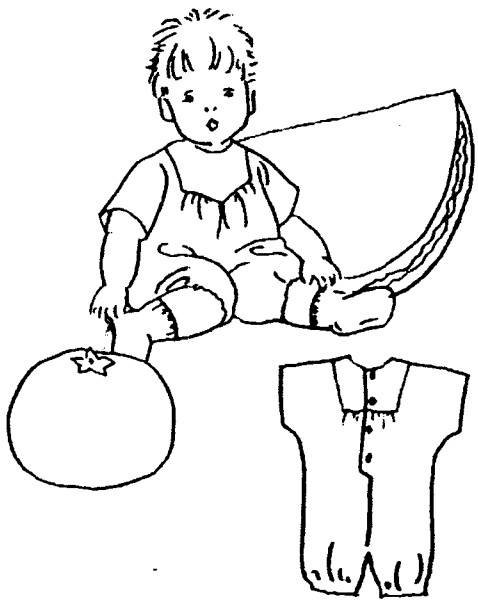
Vải khổ 0,9m: 2 bề dài chung + lai + đường may

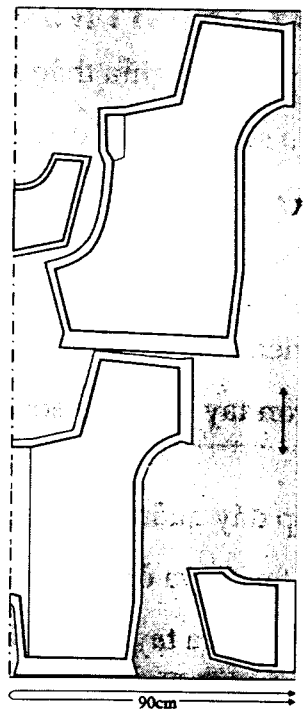
B. CÁCH VẼ VÀ CẮT

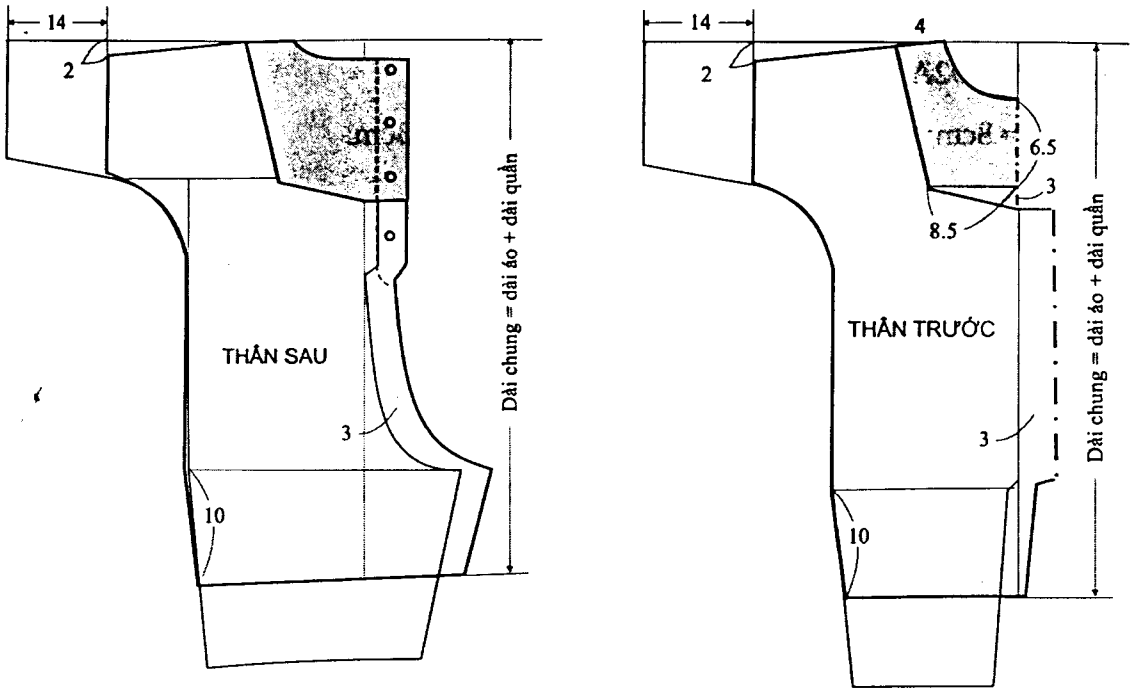
- Cách vẽ tương tự như áo liền quần tay dài, bâu lá sen chỉ khác chiều dài tay và chiều dài quần.
- Cắt rời phần đô áo và phần thân áo. Phần thân áo cộng thêm cho phần rút dún.

C. QUY TRÌNH MAY

- Rút dún phần thân trước và thân sau.
- May ráp đô thân trước và thân sau.
- May ráp sườn vai thân trước và thân sau.
- Viền vòng cổ: áp dụng đường viền gấp mép.
- May đường giữa thân sau.
- May đường gài nút thân sau: áp dụng may viền đường xẻ kín, nẹp viền nằm chồng lên nhau.
- Ráp dây kéo phần đáy quần (nếu có).
- Ráp sườn áo: áp dụng đường may nối rẽ.
- Lên lai tay, lai quần, kết nút...







Áo choàng liền mũ

Áo gồm có hai phần thân áo và mũ may nối nhau ở vòng cổ

A. TÍNH VẢI

Vải khổ 0,9m : 1 bề dài áo + lai + đường may

B. CÁCH VẼ

a. Thân áo

Vẽ góc tư hình tròn ABC bán kính AB = AC = 50cm (tùy ý).

CC1= 15cm; AD = 9,5cm.

Vẽ ben: EF = 7cm, rộng ben = 3cm.

b. Mũ

AB: đỉnh mũ = 20cm.

AD = BC = 30cm.

BB1= 12cm; CC1 = 8cm; C1C2 = 2cm.

DD1 = 2cm; DD2 = 12cm.

Vẽ nối ABC2D1D2A.

Vẽ ben: FD2 = 8cm; điểm E nằm giữa C2D1; rộng ben = 3cm.

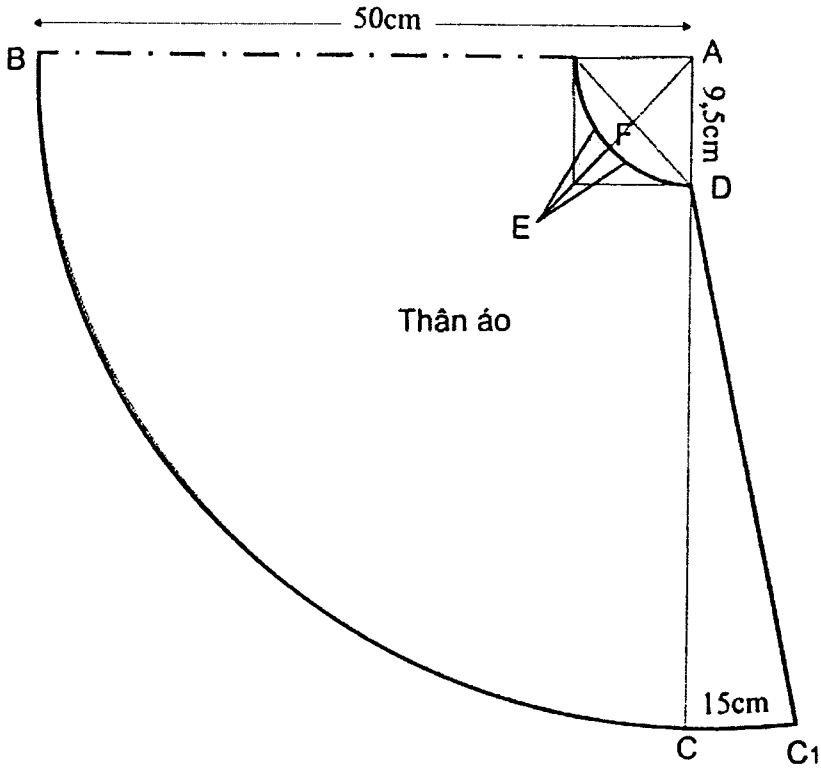
C. CÁCH CẮT

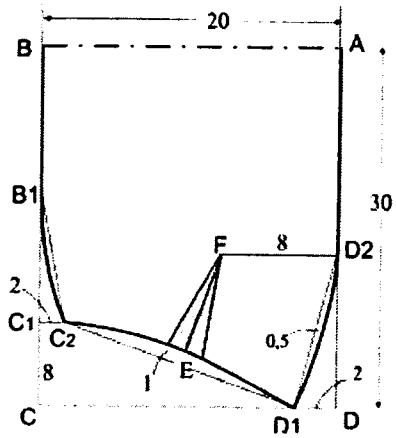
Thân áo

Đường AB là đường vải gấp đôi. Cắt chừa đều 1cm đường may.

Mũ

Đường AB là đường vải gấp đôi, cắt chừa đều 1cm đường may.





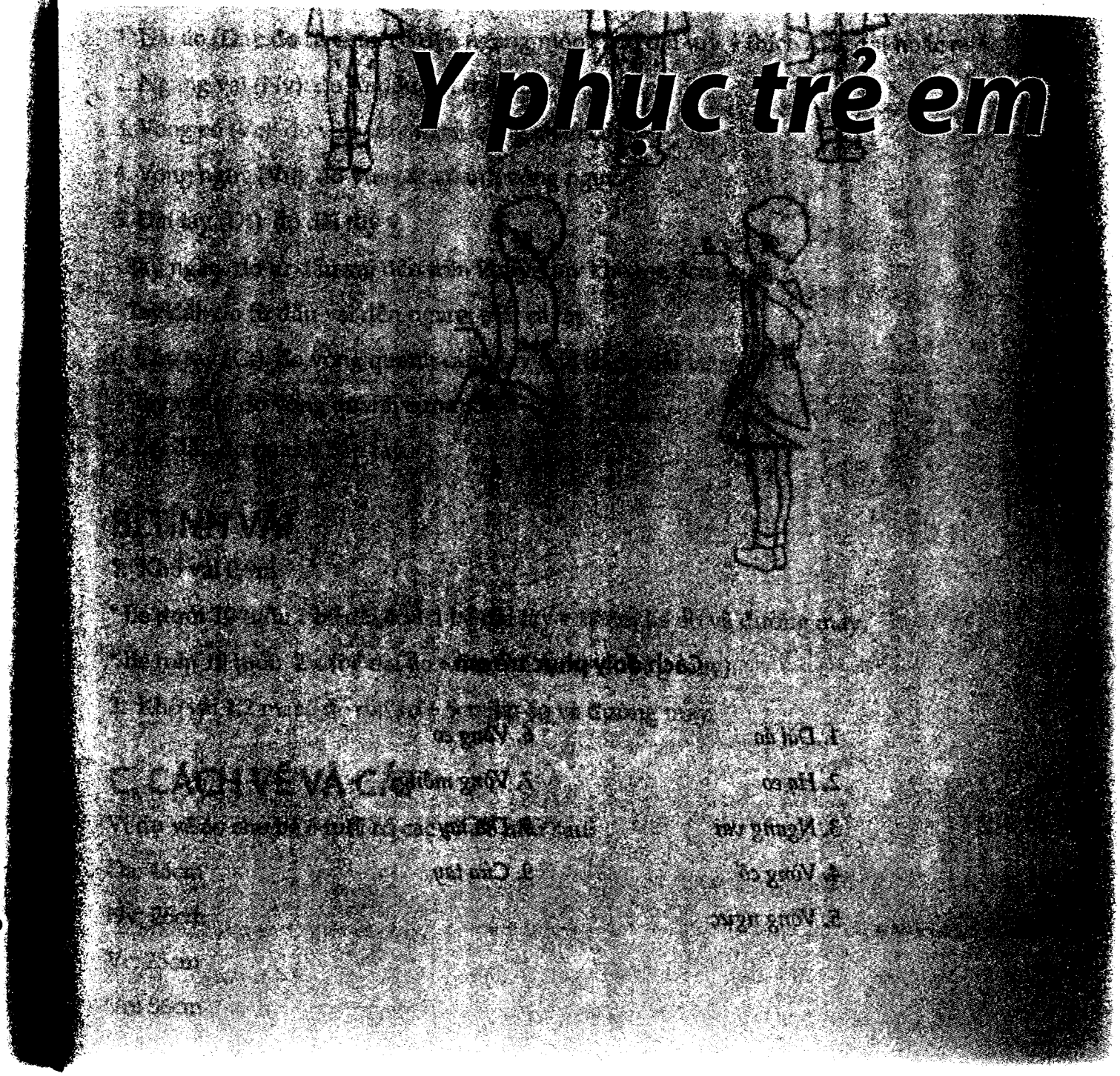
D. QUY TRÌNH MAY

- May mũ: may ben, may can rẽ đường BC2.
- May ben áo.
- May ráp mũ vào thân áo: áp dụng đường may can rẽ.
- May viền bìa áo: áp dụng đường may viền bọc mép. May viền từ góc lai áo lên bìa áo vòng qua hết bìa mũ đến bìa áo bên kia.
- Lai áo: viền bọc mép.

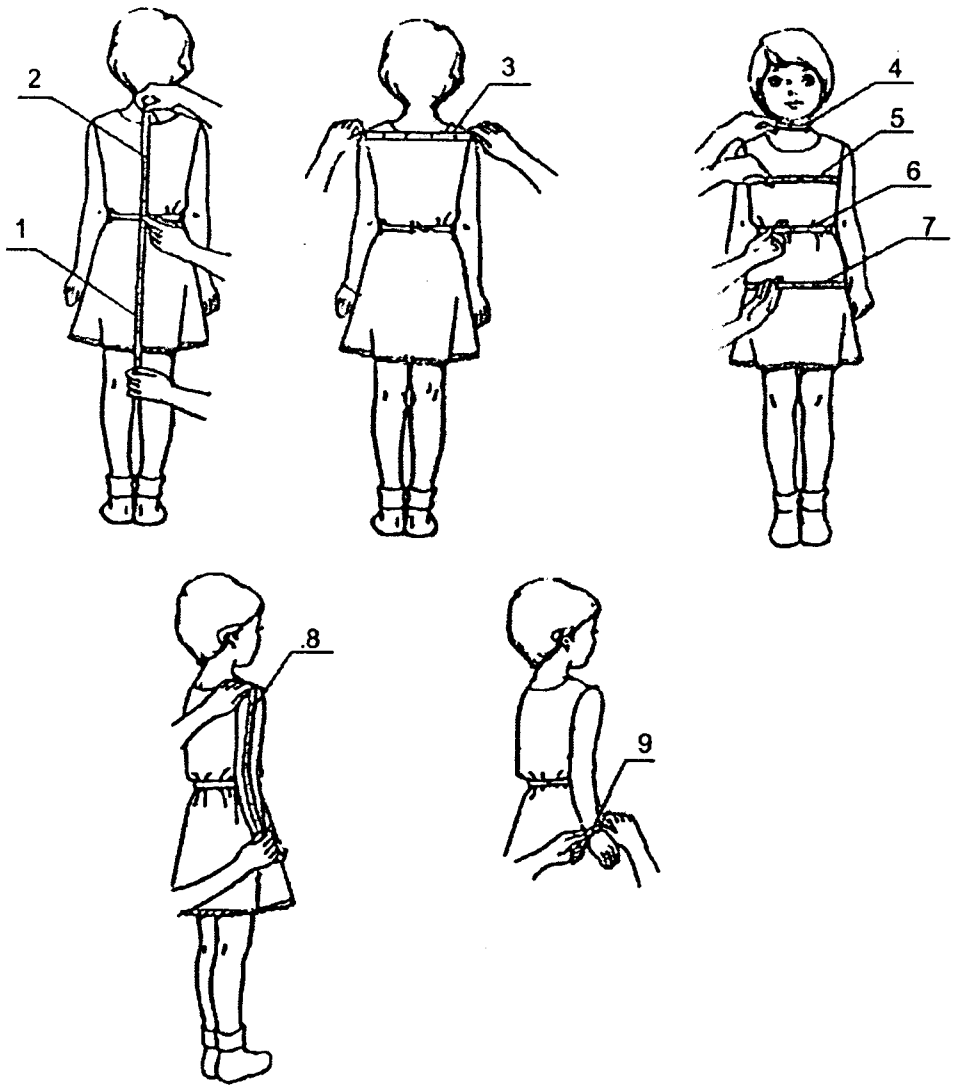
CHƯƠNG

3

Y phục trẻ em



Cách đo y phục trẻ em



Cách đo y phục trẻ em

1. *Dài áo*
2. *Hạ eo*
3. *Ngang vai*
4. *Vòng cổ*
5. *Vòng ngực*
6. *Vòng eo*
7. *Vòng mông*
8. *Dài tay*
9. *Cửa tay*

PHẦN A: Y PHỤC CĂN BẢN

Áo ngắn tay ráp bé gái

A. CÁCH ĐO

1. Dài áo (Da): đo từ chân cổ đến ngang mông (độ dài tuỳ ý thích mặc dài hoặc ngắn).

2. Ngang vai (Nv): đo từ đầu vai trái sang đầu vai phải.

3. Vòng cổ (Vc): đo vừa sát quanh vòng chân cổ.

4. Vòng ngực (Vn): đo vừa sát quanh vòng ngực.

5. Dài tay (Dt): độ dài tuỳ ý.

- Tay ngắn: đo từ đầu vai đến trên khuỷu tay khoảng 3cm -> 4cm.

- Tay dài: đo từ đầu vai đến ngang mắt cá tay.

6. Cửa tay (Ct): đo vòng quanh cánh tay ở vị trí đo dài tay:

- Tay ngắn: đo vòng quanh cườm tay.

- Tay dài: đo quanh bắp tay.

B. TÍNH VẢI

1. Khổ vải 0,9m

* Bé dưới 10 tuổi: 1 bề dài áo + 1 bề dài tay + 10 cm lai áo và đường may.

* Bé trên 10 tuổi: 2 x (bề dài áo + 5cm lai áo và đường may).

2. Khổ vải 1,2 m: số đo dài áo + 5cm lai áo và đường may.

C. CÁCH VẼ VÀ CẮT

Ví dụ vẽ áo cho bé 6 tuổi có các số đo như sau:

Da: 45cm

Nv: 26cm

Vc: 25cm

Vn: 56cm

Dt: 32cm

Ct: 14 cm

1. Thân trước

a. Xếp vải

Xếp 2 biên vải trùng nhau, bề mặt vải úp vào nhau, biên vải hướng về phía người cắt. Vẽ cổ áo bên tay phải, lai áo bên tay trái.

b. Cách vẽ

- Đinh áo: vẽ đường gấp đinh áo song song và cách đều biên vải 3cm.

- Đường giao khuy (cài nút): vẽ cách đều đường gấp đinh áo 1cm.

Các kích thước bề ngang của thân áo đều tính từ đường giao khuy AB.

AB: dài áo = Da = 45cm.

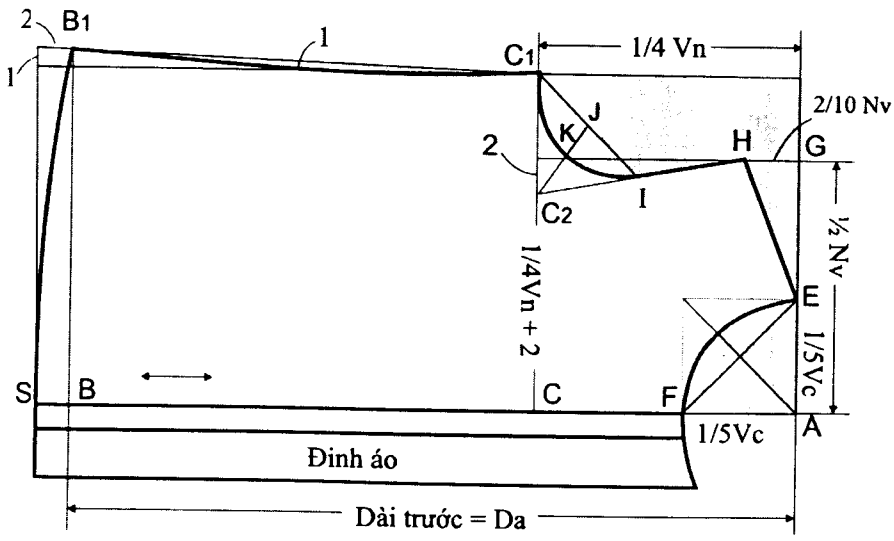
AC: hạ nách = ¼ Vn = 56/4 = 14cm.

Vẽ vòng cổ thân trước

AE: vào cổ = 1/5 Vc = 25/5 = 5cm.

AF: hạ cổ = vào cổ = 5cm.

Vẽ cong vòng cổ từ E đến F



Vẽ vòng nách

AG: ngang vai = ½ Nv = 26/2 = 13cm.

GH: hạ vai = 1/10 Nv = 2,5cm.

Nối EH: sườn vai

CC1: ngang ngực = ¼ Vn + 2cm -> 3cm cử động = 17cm.

CC2: vào nách = AG – 2cm = 11cm.

Nối HC2. I là điểm giữa HC2.

Nối C1I . J là điểm giữa C1I.

Nối JC2. K là điểm giữa của JC2.

Vẽ cong vòng nách qua các điểm: H, I, K, C1.

Vẽ đường sườn áo và lai áo

BB1: Ngang mông = ngang ngực + 1cm = CC1 + 1cm = 18cm.

Vẽ sườn áo qua các điểm C1,B1. Khoảng giữa sườn áo vẽ cong vào 1cm.

BS: sa vạt = 2cm.

Vẽ cong lai áo từ B1 đến S.

c. Cách cắt:

Cắt 2 mảnh thân trước đối nhau.

- Vòng cổ chừa 0,5cm đường may.
- Sườn vai chừa 1cm đường may.
- Vòng nách chừa 0,5cm.
- Sườn áo chừa 1cm đường may.
- Lai áo chừa 1,5cm đường may.

2. Thân sau

a. Xếp vải

- Từ biên vải đo vào ¼ Vn + 2 -> 3cm cử động + 2cm đường may, gấp đôi vải lại, mặt phải vải vào trong, mặt trái ra ngoài.
- Nếp vải gấp đôi hướng về phía người cắt.
- Vẽ lai áo bên tay phải, cổ áo bên tay trái.

Các kích thước ở bề ngang đều tính từ nếp vải gấp đôi.

b. Cách vẽ

AB: dài áo = Da = 45cm.

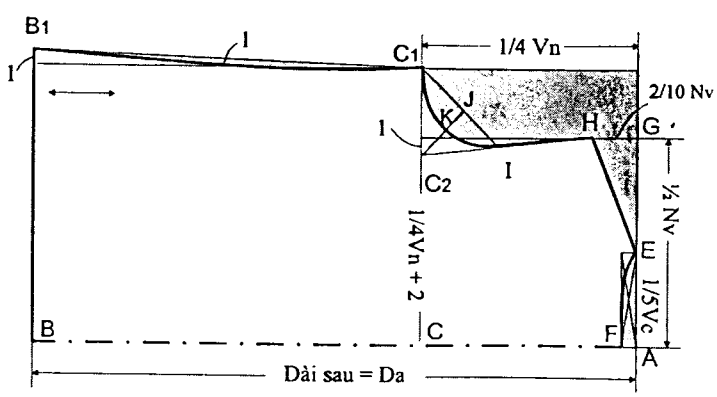
AC: hạ nách áo = ¼ Vn = 56/4 = 14cm.

Vẽ vòng cổ thân sau

AE: vào cổ = 1/5 Vc = 5cm.

AF: hạ cổ = 1cm.

Vẽ cong vòng cổ EF



Vẽ vòng nách thân sau

AG: ngang vai = ½ Nv = 13cm.

GH : hạ vai = 1/10 Nv = 2,5cm.

Nối đường EH, đường sườn vai.

CC1: ngang ngực = ¼ Vn + 2cm -> 3cm cử động = 17cm.

CC2: vào nách = AG -1cm = 13cm – 1cm = 12cm.

Nối HC2. I là điểm giữa HC2.

Nối C1I . J là điểm giữa C1I.

Nối JC2. K là điểm giữa của JC2.

Vẽ cong vòng nách qua các điểm: H, I, K, C1.

Vẽ đường sườn áo và lai áo

BB1: Ngang mông = ngang ngực + 1cm= CC1 + 1cm = 18cm.

Vẽ đường sườn áo qua các điểm C1,B1. Khoảng giữa sườn áo vẽ cong vào 1cm Vẽ cong lai áo từ B1 đến B.

c. Cách cắt:

Đường AB là vải gấp đôi

- Vòng cổ chừa 0,5cm đường may.
- Sườn vai chừa 1cm đường may.
- Vòng nách chừa 0,5cm.
- Sườn áo chừa 1cm đường may.
- Lai áo chừa 1,5cm đường may.

3. Tay áo

a. Xếp vải

Từ bìa vải đo vào 1/5 Vn + 1cm đường may, xếp đôi vải lại mặt trái vải ra ngoài, nếp gấp hướng về phía người vẽ. Vẽ nách tay ở bên phải, lai tay ở bên trái.

b. Cách vẽ

AB: dài tay = Dt = 32cm.

AC: hạ nách tay = 1/10 Vn + 2cm = 56/10 + 2cm = 7,6cm.

Vẽ vòng nách tay

CC1: ngang tay = 1/5 Vn = 56 /5 = 11cm.

Nối C1A. O là điểm giữa của C1A.

- Vẽ vòng nách trước

Khoảng giữa C1O vẽ cong lõm vào 0,5cm.

Khoảng giữa OA vẽ cong ra 0,5cm. Vẽ vòng nách trước đi qua các điểm C1OA.

- Vẽ vòng nách sau

OO1 = 1cm. Vẽ cong vòng nách sau qua các điểm C1O1A (lượn cong theo đường nách tay trước).

Vẽ đường sườn tay

BB1: cửa tay = ½ Ct + 2cm cử động = 14/2 = 9cm.

B1B2 : giảm sườn tay = 1cm.

Nối C1B2 : đường sườn tay áo.

Vẽ cong lai tay từ B2 đến B.

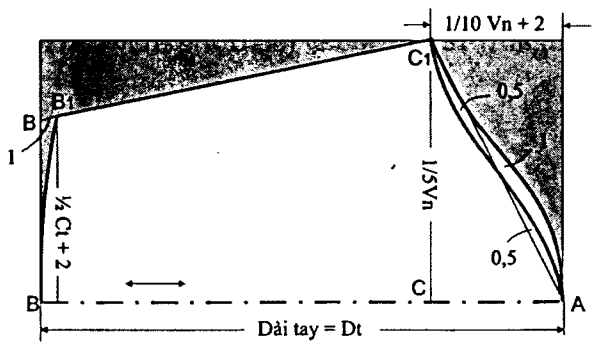
c. Cách cắt

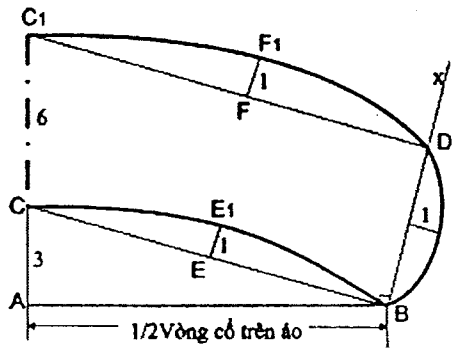
Đường AB là đường vải gấp đôi

- Vòng nách tay chừa 0,5cm đường may.

- Sườn tay chừa 1cm đường may.

- Lai tay chừa 1,5cm.





4. Bâu áo: Bâu lá sen đứng

a. Cách vẽ

AC là đường vải gấp đôi.

AB : dài bâu = ½ vòng cổ trên thân áo (không tính đường giao khuy) - 1cm.

AC = 3cm

CC1 : bề cao bâu = 6cm (tuỳ ý).

Nối CB. E là điểm giữa của CB.

EE1 = 1cm. Vẽ cong đường chân bâu CE1B.

Kẻ Bx ⊥ CB.

BD: đầu bâu = CC1 - 1cm = 5cm. Nối C1D. F là điểm giữa của C1D.

FF1 = 1cm.

Khoảng giữa DB vẽ cong 1cm.

Vẽ cong đường vành ngoài bâu qua các điểm C1F1DB .

b. Cách cắt

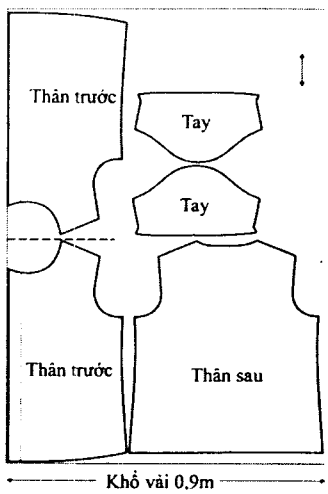
- CC1 là đường vải gấp đôi.
- Cắt 2 miếng vải bâu chừa đều 1cm đường may chung quanh.
- Cắt vải viền chân bâu theo canh xéo.

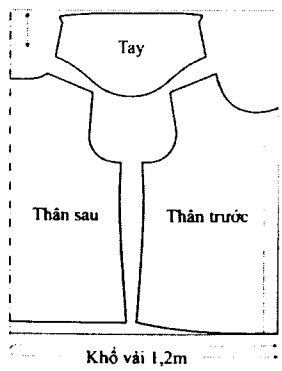
  Chiều dài = chiều dài chân bâu + 2cm.

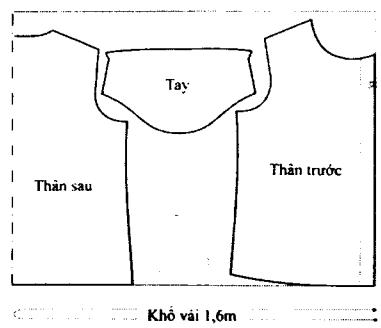
  Chiều rộng = 2,5cm.

D. QUY TRÌNH MAY

1. Vắt sổ mép vải các chi tiết bán thành phẩm.
2. Ráp sườn vai: áp dụng đường may can rẽ.
3. May bâu (may lộn một đường) và ráp bâu vào thân áo.
4. Ráp sườn áo: áp dụng đường may can rẽ.
5. May tay áo: may lai tay (áp dụng đường may mí ngầm), ráp sườn tay (áp dụng may can rẽ).
6. Ráp tay vào thân áo: áp dụng may can rẽ.
7. Lên lai áo: áp dụng may mí ngầm.
8. Thùa khuy, đính cúc.







CÁCH MAY BÂU LÁ SEN

- Đặt bề mặt 2 miếng vải bâu úp vào nhau, trên cùng đặt miếng vải lót (nếu có lót bâu), may theo đường vành ngoài của bâu. (1), (2)

- Cắt nhấp xung quanh theo đường vừa may và lộn bề mặt vải bâu ra ngoài. Lược cho 2 lớp vải bâu nằm phẳng và êm.

- Làm dấu điểm giữa vòng cổ trên áo và điểm giữa chân bâu. Đặt thân áo ở dưới, bâu áo ở trên, mặt dưới của bâu úp vào mặt phải thân áo, 2 đầu bâu trùng với đường giao khuy, cách nếp gấp đinh áo 1,5cm. (3)

- Bẻ đinh áo sang mặt phải thân áo và nằm trên bâu áo.

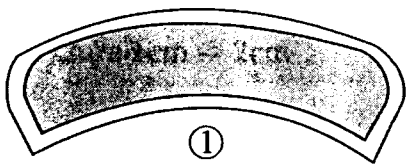
- Lược cho bâu áo dính vào thân áo đúng vị trí.

- Đặt vải viền lên trên thân áo và bâu áo.

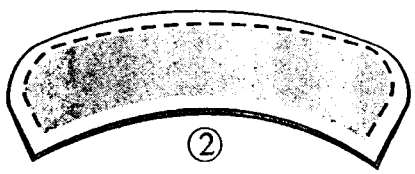
- May dính vải viền và bâu áo vào thân áo theo đường vòng cổ. (3)

- Bẻ đinh áo sang mặt trái thân áo.

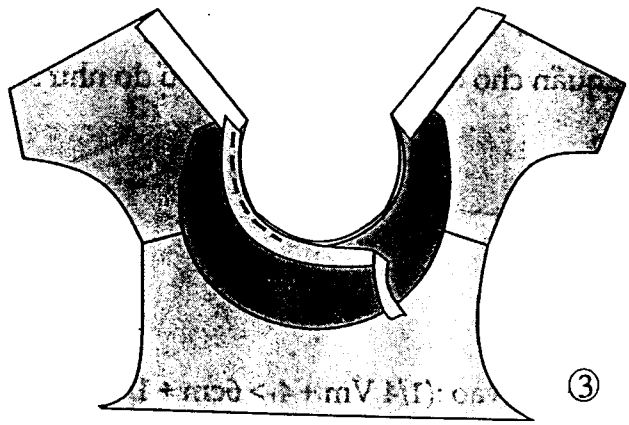
- Gấp mép còn lại của vải viền vào và may dính vào thân áo (vạch bâu áo sang một bên không may đè lên bâu áo). (4)



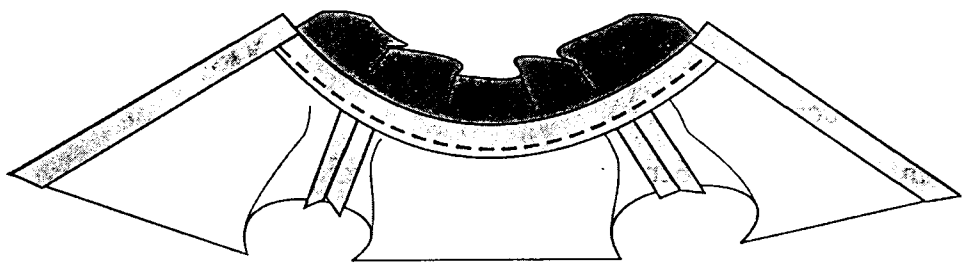
①



②



③



④

Quần lưng thun

A. CÁCH ĐO

1. Dài quần (Dq): Đo từ eo đến mắt cá chân (quần dài).

Đo từ eo đến ngang gối (quần lửng), độ dài tuỳ ý.

2. Vòng mông (Vm): Đo vòng quanh chỗ nở nhất của mông.

3. Rộng ống (Rô): tuỳ ý thích.

B. TÍNH VẢI

1. Vải khổ 0,9m

- Bé dưới 10 tuổi: 1 chiều dài quần + 4cm lai và lưng quần.

- Bé trên 10 tuổi: 2 x (chiều dài quần + 4cm lai và lưng quần).

2.Vải khổ 1,2m:

1 chiều dài quần + 4cm lai và đường may.

C. CÁCH VẼ

Ví dụ vẽ quần cho bé gái 6 tuổi có các số đo như sau:

Dq : 50cm

Vm : 58cm

Rô : 15cm

1. Xếp vải

- Từ biên vải đo vào :(1/4 Vm + 4-> 6cm + 1cm đường may), gấp đôi vải lại, mặt phải vải úp vào trong, mặt trái vải ra ngoài.

- Nếp gấp của vải quay về phía người vẽ.

- Vẽ lưng quần bên tay phải, lai quần bên tay trái.

2. Cách vẽ

AB: dài quần = Dq = 50cm.

AC : hạ đáy quần = ¼ Vm + 4 -> 6cm cử động = 14,5cm + 5,5cm = 20cm.

a. Vẽ lưng quần và đáy quần

AA1: ngang eo = ¼ Vm + 1cm cử động = 14,5cm +1cm = 15,5cm.

CC1: ngang đáy = ¼ Vm + 4 -> 6cm = 20cm

C1C2: vào đáy = 1/20 Vm = 3cm.

Nối C2A1. C2D = 1/3 C2A1.

Nối C1D. E là điểm giữa của C1D.

Nối C2E. F là điểm giữa của C2E.

Vẽ cong đáy quần qua các điểm A1, D, F, C1.

b. Vẽ sườn ống và lai quần

G là điểm giữa của C1C2.

BB1: rộng ống = Rô = 15cm.

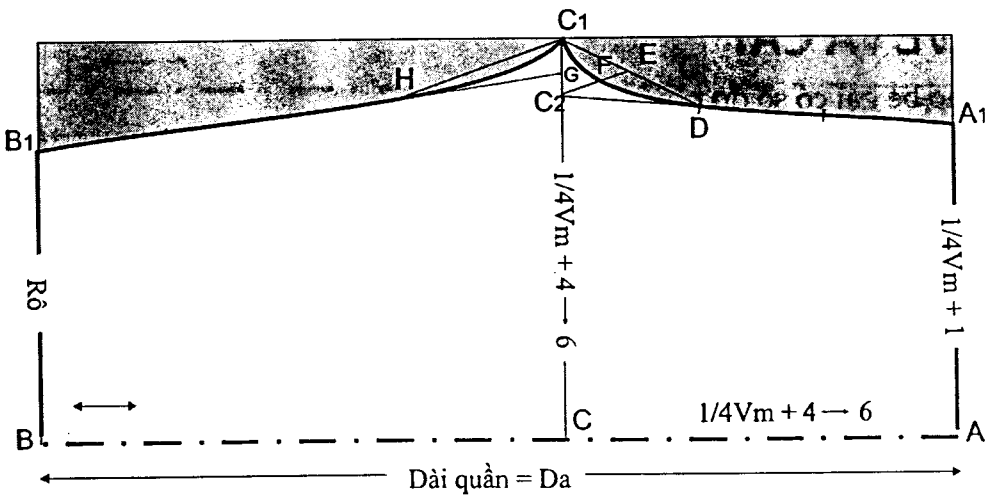
Nối GB1. GH = 1/3 GB1. Vẽ cong C1H.

Đường sườn ống quần qua các điểm C1, H, B1.

D. CÁCH CẮT

Đường AB là đường vải gấp đôi. Cắt 2 ống quần.

- Lưng quần chừa 2cm đường luồn thun.
- Đường đáy quần chừa 1cm đường may.
- Sườn ống chừa 1,5 cm đường may.
- Lai quần chừa 1cm -> 2cm



E. QUY TRÌNH MAY

1. Vắt sổ các mép vải.
2. May sườn ống: áp dụng đường may can rẽ.
3. Ráp quần: ráp hai ống quần bằng cách may can rẽ đường đáy quần từ trước ra sau.
4. May lưng quần: áp dụng đường may mí ngầm.
5. Lên lai quần: áp dụng đường may mí ngầm.

Áo đầm liền thân, không tay

A. CÁCH ĐO

1. Dài áo (Da): đo từ chân cổ phía sau đến giữa đùi. Độ dài tuỳ ý thích.

2. Ngang vai (Nv): đo từ đầu vai phải sang đầu vai trái.

3. Vòng cổ (Vc): đo vừa sát vòng quanh chân cổ.

4. Vòng ngực (Vn): đo vừa sát quanh ngực.

B. TÍNH VẢI

1. Khổ vải 0,8m -> 0,9m

* Loại vải trơn, hoa văn 2 chiều... có thể trở đầu vải để cắt thân trước, thân sau:

- Vòng ngực ≤ 48cm : 1 chiều dài áo + 5cm sa vạt và đường may.

- Vòng ngực ≥ 48cm: 2 x (chiều dài áo + 5cm sa vạt và đường may).

* Loại vải hoa văn một chiều: 2 x (chiều dài áo + 5cm sa vạt và đường may).

2. Khổ vải 1,2m

1 chiều dài áo + 5cm sa vạt và đường may.

C. CÁCH VẼ VÀ CẮT

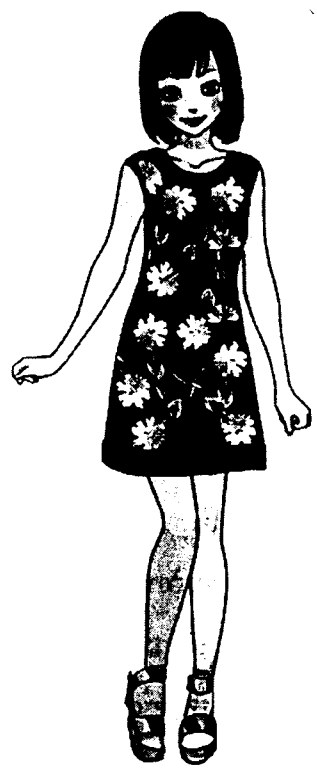
Ví dụ vẽ áo cho bé gái có số đo như sau:

Da: 50cm

Nv: 26cm

Vc: 25cm

Vn: 56cm



1. Thân trước: (có đường vải gấp đôi ở giữa)

a. Xếp vải: gấp vải có độ rộng = ¼ Vn + 3cm + 1/10 Vn . Bề trái vải ra ngoài.

Vẽ cổ áo bên tay phải, lai áo bên tay trái.

b. Cách vẽ

AB: dài áo = Da = 50cm.

AC: hạ nách = ¼ Vn = 56/4 = 14cm.

- Vẽ cổ áo: Cách vẽ giống thân trước áo ngắn tay ráp căn bản.

- Vẽ sườn vai, vòng nách: vẽ giống thân trước áo ngắn tay ráp căn bản.

- Vẽ sườn áo và lai áo:

BB1: ngang mông = ngang ngực + 1/10 Vn

= CC1 + 1/10 Vn = 17cm + 5,5cm

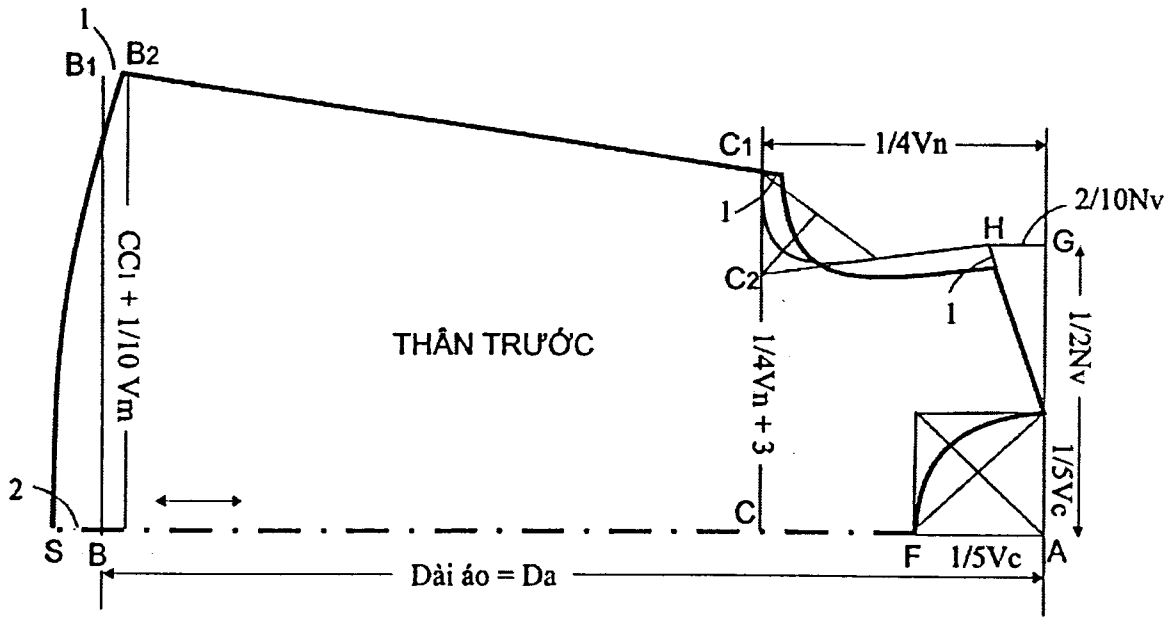
= 22,5cm.

B1B2: giảm sườn = 1cm

Vẽ sườn áo qua các điểm C1,B2.

BS: sa vạt = 2cm

Vẽ cong lai áo từ B2 đến S.



Sau khi vẽ xong ta điều chỉnh lại vòng nách như sau:

Đường ngang vai AG: giảm 1cm

Đường hạ nách AC: giảm 1cm

c. Cách cắt

AB là đường vải gấp đôi

- Vòng cổ: chừa 0,5cm đường may.

- Sườn vai: chừa 1cm đường may.

- Vòng nách: chừa 0,5cm đường may.

- Sườn áo chừa 1,5cm đường may.

2. Thân sau: (gài nút sau lưng)

a. Xếp vải

Xếp 2 biên vải trùng nhau, bề trái vải ra ngoài. Biên vải hướng về phía người cắt. Vẽ cổ áo bện tay phải, lai áo bên tay trái.

Từ biên vải đo vào 3cm làm nẹp đinh áo, 1cm làm đường giao khuy.

b. Cách vẽ

AB: dài áo = Da = 50cm.

AC: hạ nách = ¼ Vn = 14cm.

Vẽ cổ áo sau

Cách vẽ giống thân sau áo ngắn tay ráp căn bản

- Vẽ sườn vai, vòng nách: vẽ giống thân sau áo ngắn tay ráp căn bản.

- Vẽ sườn áo và lai áo.

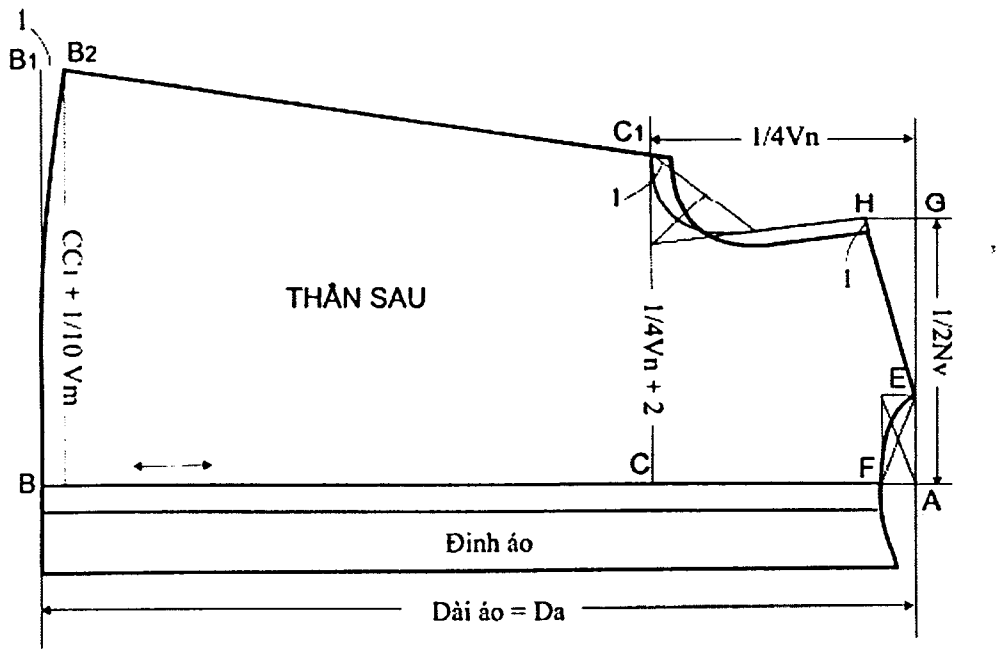
BB1: ngang mông = ngang ngực + 1/10 Vn

= CC1 + 1/10 Vn = 17cm + 5,5cm = 22,5cm.

B1B2: giảm sườn = 1cm.

Vẽ sườn áo qua các điểm C1,B2.

Vẽ cong lai áo từ B2 đến B.



Sau khi vẽ xong ta điều chỉnh lại vòng nách như sau:

Đường sườn vai EH: giảm 1cm

Đường hạ nách AC: giảm 1cm

Vẽ lại đường cong vòng nách

c. Cách cắt

Gấp phần nẹp đinh áo vào và cắt:

- Vòng cổ : chừa 0,5cm đường may.
- Sườn vai : chừa 1cm đường may.
- Vòng nách: chừa 0,5cm đường may.
- Sườn áo chừa 1,5cm đường may.

D. QUY TRÌNH MAY

1. Vắt sổ mép vải các chi tiết bán thành phẩm.
2. May trang trí trên thân áo.
3. May ráp sườn vai: áp dụng đường may can rẽ.
4. Viền vòng cổ và vòng nách: áp dụng đường viền gấp mép hoặc viền bọc mép.
5. Ráp sườn áo: áp dụng đường may can rẽ.
6. May lai áo: áp dụng đường may mí ngầm hoặc viền bọc mép.
7. Thùa khuy, đính cúc hoặc may dây khoá kéo ở thân sau.

Áo đầm ráp eo

Áo gồm có 2 phần được nối với nhau bằng đường ráp ngang eo:

- Phần thân trên: áo
- Phần thân dưới: váy

A. CÁCH ĐO

Giống cách đo áo đầm liền thân căn bản, đo thêm:

1. Hạ eo (chiều dài thân trên) (He): đo từ chân cổ đến trên thắt lưng 2cm.

2. Chiều dài váy (Dv): đo từ trên thắt lưng 2cm đến ngang đùi (tùy ý) (có thể lấy Dv = Da – He).

3. Vòng eo (Ve): đo vừa sát quanh eo.



B. CÁCH TÍNH VẢI

* Khổ vải từ 0,9m -> 1,2m.

- Vải may áo: dài thân trên (số đo hạ eo) + sa vạt + đường may.

- Vải may váy: dài váy + đường may.

C. CÁCH VẼ VÀ CẮT

Ví dụ vẽ áo đầm ráp eo cho bé gái có số đo như sau:

- Da: 50cm

- He: 24cm

- Nv: 26cm

- Vc: 25cm

- Vn: 56cm

- Ve: 54cm

- Dt:11cm

- Ct: 14cm

1. Thân trên: (áo)

a. Xếp vải

Giống cách xếp vải thân trước và thân sau áo đầm liền thân

b. Cách vẽ

AB: dài áo = He = 24cm.

CC1: ngang ngực = 1/4Vn + 3.

Vẽ cổ áo và vòng nách thân trước và thân sau giống áo đầm liền thân.

BB1: lai áo = ¼ Ve +1cm cử động + 2cm rộng ben eo = 13,5cm + 1cm + 2cm = 16,5cm.

B1B2 : giảm sườn =1cm.

Ở thân trước vẽ BS: sa vạt = 1cm -> 1,5cm.

Vẽ cong lai áo giống áo đầm liền thân.

Vẽ ben eo

Thân trước và thân sau vẽ giống nhau

X là điểm giữa của BB1. Vẽ XX'// AB.

XX': dài ben = 5cm -> 7cm.

XY = XZ = ½ độ rộng ben = 0,5cm.

Nối YX' và ZX'

c. Cách cắt

- Cách cắt giống áo đầm liền thân
- Đường lai áo chừa 1cm

2. Thân dưới (váy)

a. Cách xếp vải

AB là đường vải gấp đôi dọc theo biên vải (canh vải dọc).

b. Cách vẽ

AB: dài váy = Dv = Da - He = 50cm – 24cm = 26cm.

AC: ngang váy = ¼ Ve + 10cm -> 20cm

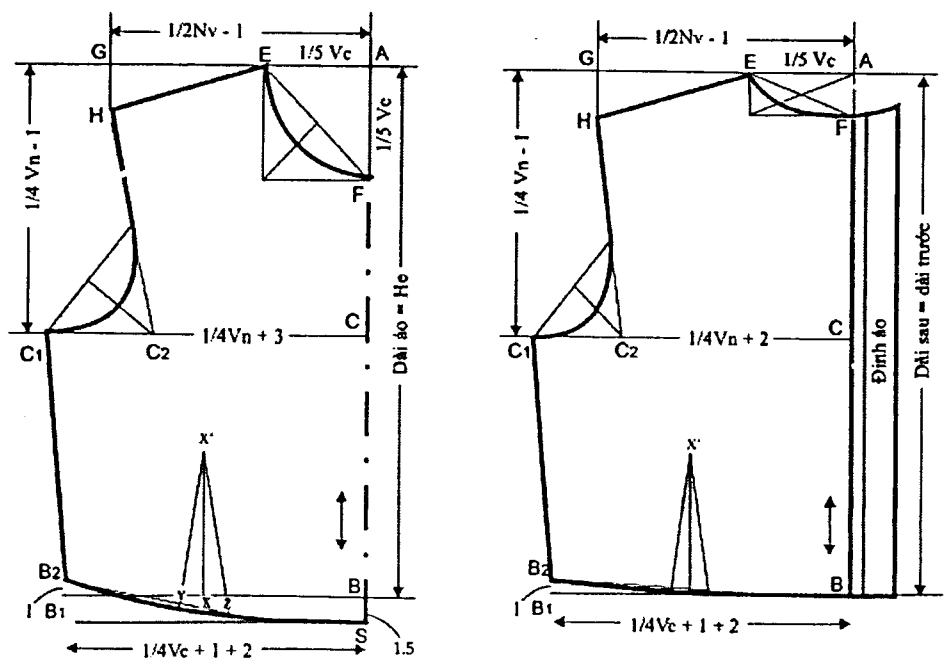
= 13,5cm + 16,5cm = 30cm.

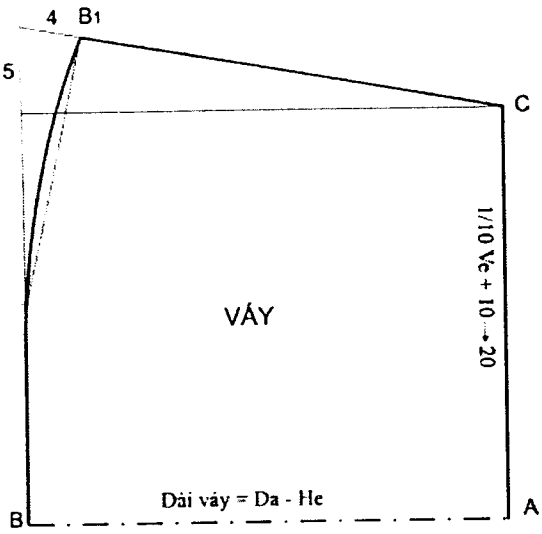
c. Cách cắt: cắt 2 miếng

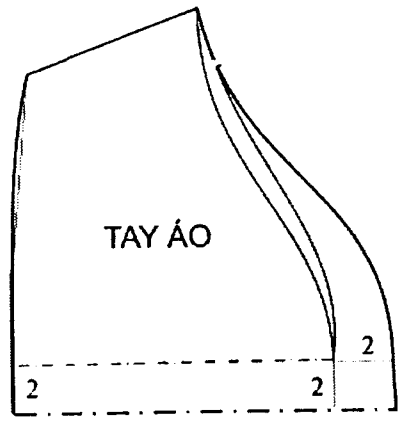
- Đường ráp eo và sườn váy chừa 1cm đường may.
- Lai váy chừa 1,5cm đường may.

3. Tay áo: dạng tay phồng

Khi may áo tay phồng phải cắt giảm đầu vai trên áo vào 1cm so với áo căn bản.







a. Cách vẽ

Từ tay áo căn bản ta vẽ lại các chi tiết, phần cộng thêm nhiều hay ít tuỳ theo độ rút dún nhiều hay ít.

- Dài tay = dài tay căn bản + 2cm (hoặc >2cm nếu may tay phồng đứng).
- Ngang tay = ngang tay căn bản + 2cm.
- Cửa tay = cửa tay căn bản + 2cm.

b. Cách cắt

- Cắt tương tự như tay áo căn bản.
- Cắt vải nẹp: cắt vải theo canh xéo.

+ Chiều rộng từ 1,5cm -> 2,5cm.

+ Chiều dài = số đo cửa tay + đường may.

4. Bâu áo: có thể may bâu lá sen đứng như áo căn bản.

D. QUY TRÌNH MAY

1. Vắt sổ mép vải các chi tiết bán thành phẩm.

2. May áo

- May nhấn các đường ben trên thân áo.
- May ráp áo theo quy trình may áo ngắn căn bản.

3. May váy

- Ráp 2 thân váy thành ống tròn: may can rẽ.
- May rút dún đường ráp eo.
- May lai váy: may mí ngầm.

4. Ráp áo vào váy: may can lật.

5. Thùa khuy, đính nút hoặc may dây khoá kéo.

6. Hoàn chỉnh sản phẩm: cắt chỉ thừa, giặt, là.

Áo tay ráp căn bản bé trai

A. CÁCH ĐO

Cách đo giống áo căn bản bé gái

B. TÍNH VẢI

1. Vải khổ 0,9m

- Bé dưới 10 tuổi: 1 bề dài áo + 1 bề dài tay + 10 cm lai và đường may.
- Bé trên 10 tuổi: 2 bề dài áo + 10 cm lai và đường may.

2. Vải khổ 1,2m: 1 bề dài áo + 1 bề dài tay + 10 cm lai và đường may.

Cách sắp xếp bố trí các bộ phận trên vải tương tự như áo bé gái.

C. CÁCH VẼ

Ví dụ vẽ áo cho bé trai 6 tuổi có các số đo như sau:

Da: 50cm

Nv: 26cm

Vc: 25cm

Vn: 56cm

Dt: 11cm

Ct: 14cm

1. Thân trước

a. Cách xếp vải

- Xếp 2 biên vải trùng nhau, bề mặt vải úp vào nhau, biên vải hướng về phía người vẽ.
- Vẽ cổ áo bên tay phải, lai áo bên tay trái.

b. Cách vẽ

- Đinh áo: vẽ đường song song cách đều biên vải 3cm.

- Đường giao khuy (cài nút): vẽ cách đều đường đinh áo 1cm.

Các kích thước bề ngang của thân áo đều tính từ đường giao khuy.

AB: dài áo = Da = 50cm.

AC: hạ nách = 1/4 Vn = 14cm.

Vẽ vòng cổ áo

AE: vào cổ = 1/5 Vc = 5cm.

AF: hạ cổ = vào cổ = 1/5 Vc = 5cm.

Vẽ cong vòng cổ từ E đến F và nối dài đến F1(ve áo). FF1 = 2cm.

Nối F1D. Điểm D nằm trên đường giao khuy.

Vẽ vòng nách áo

AG: ngang vai = ½ Nv = 11,5cm.

GH: hạ vai = 1/10 Nv = 2,5cm.

Nối EH : sườn vai.

CC1: ngang ngực = ¼ Vn + 2cm -> 3cm cử động = 17cm.

CC2: vào nách = AG – 1cm = 11,5cm – 1cm = 10,5cm.

Vẽ cong vòng nách tương tự áo ngắn căn bản bé gái.

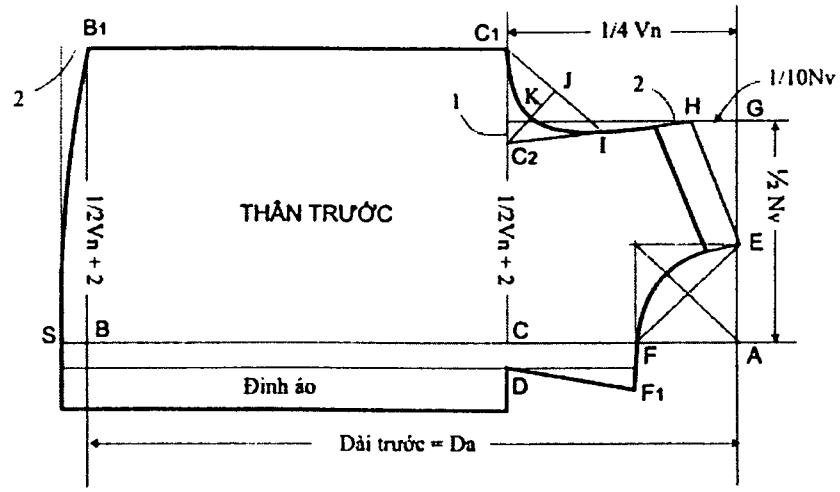
Vẽ sườn áo và lai áo

BB1: Ngang mông = ngang ngực = CC1 = 17cm.

Vẽ nối thẳng đường sườn áo C1,B1.

BS: sa vạt = 2cm.

Vẽ cong lai áo từ B1 đến S.



Sau khi vẽ xong, hạ đường sườn vai xuống 2cm để cắt phần chồm vai.

c. Cách cắt: Cắt 2 mảnh thân trước đối nhau

- Vòng cổ chừa 0,5cm đường may.
- Sườn vai chừa 1cm đường may.
- Vòng nách chừa 0,5cm.
- Sườn áo chừa 1cm đường may.
- Lai áo chừa 1,5cm đường may.

2. Thân sau

a. Xếp vải

- Từ biên vải đo vào ¼ Vn + 2 -> 3cm cử động + 2cm đường may, gấp đôi vải lại, mặt phải vải vào trong, mặt trái vải ra ngoài.
- Nếp vải gấp đôi hướng về phía người cắt.
- Vẽ lai áo bên tay phải, cổ áo bên tay trái.

Các kích thước ở bề ngang đều tính từ nếp vải gấp đôi.

b. Cách vẽ

AB: dài áo = Da = 50cm.

AC: hạ nách áo = ¼ Vn = 14cm.

Vẽ cổ áo sau

AE: vào cổ = 1/5 Vc = 5cm.

AF: hạ cổ = 0,5cm.

Vẽ cong vòng cổ EF.

Vẽ vòng nách thân sau

AH: ngang vai = ½ Nv = 11,5cm.

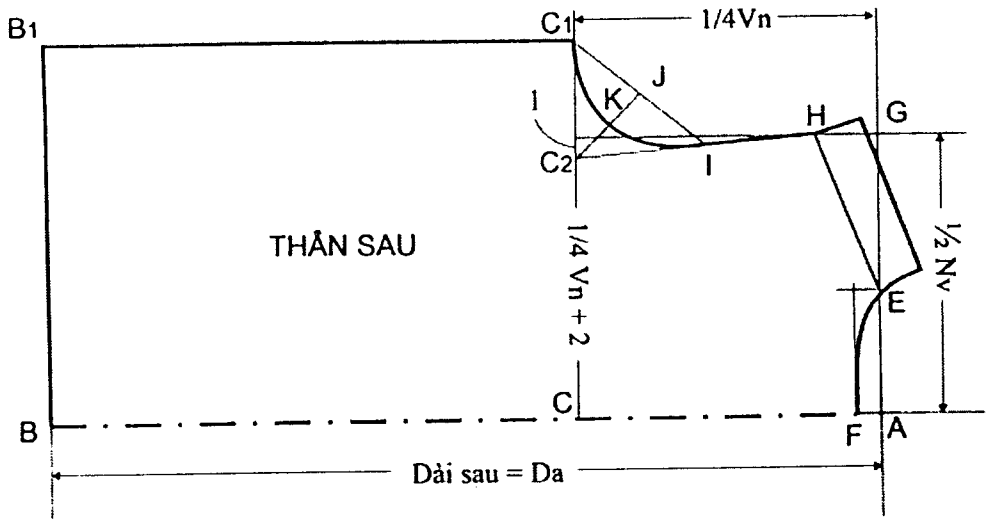
HG: hạ vai = 1/10 Nv – 2,5cm.

Nối đường EG; đường sườn vai.

CC1: ngang ngực = ¼ Vn + 2cm -> 3cm cử động = 17cm.

CC2: vào nách = AG – 1cm = 10,5cm.

Vẽ cong vòng nách tương tự như vòng nách thân trước.



Vẽ sườn áo và lai áo

BB1: Ngang mông = ngang ngực = CC1 = 17cm.

Vẽ sườn áo qua các điểm C1,B1.

Vẽ thẳng lai áo BB1 (không có sa vạt).

Sau khi vẽ xong nâng đường sườn vai EG lên 2cm chồm vai.

c. Cách cắt: Đường AB là vải gấp đôi

- Vòng cổ chừa 0,5cm đường may.
- Sườn vai chừa 1cm đường may.
- Vòng nách chừa 0,5cm.
- Sườn áo chừa 1cm đường may.
- Lai áo chừa 1,5cm đường may.

3. Tay áo

Vẽ và căt giống áo tay ráp căn bản bé gái.

4. Bâu áo: bâu đăng- tông (danton)

a. Cách xếp vải

Xếp đôi vải theo canh vải ngang hoặc canh vải xéo.

b. Cách vẽ

AB: chiều dài bâu = ½ vòng cổ đo trên áo (đo cách đầu ve áo F11cm).

AC: bề cao bâu = từ 5cm -> 6cm (tuỳ ý thích).

BB1 = 1,5cm.

DD1 = 2cm.

Khoảng giữa AB vẽ cong đến B1.

c. Cách cắt

AB là đường vải gấp đôi. Cắt 2 miếng vải bâu, chừa đều 0,5cm đường may xung quanh. Nếu vải mỏng ta có thể cắt thêm 1 miếng vải dựng (không chừa đường may) để lót

5. Miếng đáp ve

a. Cách vẽ

Vẽ theo vòng cổ và sườn vai thân trước.

EM = 2cm

DN = 4cm

Khoảng giữa MN vẽ cong 0,5cm.

b. Cách cắt

Cắt 2 miếng đối nhau, đoạn MN chừa đường may 0,5cm.

6. Túi áo

a. Cách vẽ

AB: ngang túi = ½ Nv = 11,5cm

AC: dài túi = ngang túi + 1cm = AB + 1cm = 12,5cm

b. Cách cắt

- Miệng túi chừa 2cm
- Xung quanh túi chừa đều 1cm

D. QUY TRÌNH MAY

1. Vắt sổ mép vải các chi tiết bán thành phẩm.
2. Ráp sườn vai: áp dụng đường may can lật.
3. Ráp ve vào áo: may can rẽ đường FD.
4. May bâu áo: may đường B1D1C: áp dụng may lộn 1 đường.
5. Ráp bâu vào áo: áp dụng đường may tra lật đè mí.
6. May lai tay: áp dụng đường may mí ngầm.
7. Ráp tay vào thân áo: áp dụng đường may can lật.
8. Ráp sườn tay và sườn thân: áp dụng đường may can rẽ.
9. Lên lai áo: áp dụng đường may mí ngầm.
10. Làm khuy, kết nút.

CÁCH MAY BÂU ĐANTON

- Ủi miếng lót vô miếng mặt trên của bâu áo và ve áo. (1)

May bâu áo

- May can theo đường vành ngoài bâu. (2)

- Lộn bâu sang bề mặt, ủi bâu cho sát. (3)

Ráp bâu vào thân áo

- Đặt bâu áo úp vào bề phải thân áo. Đường vải gấp đôi của bâu áo trùng với đường vải gấp đôi của thân sau, điểm C1 của bâu áo trùng với điểm F của thân trước.

- May lớp vải dưới của bâu áo vào vòng cổ thân sau. (4)

- Lược cả 2 lớp vải bâu dính vào vòng cổ thân trước, sao cho chân bâu trùng vối điểm F của thân áo. (5)

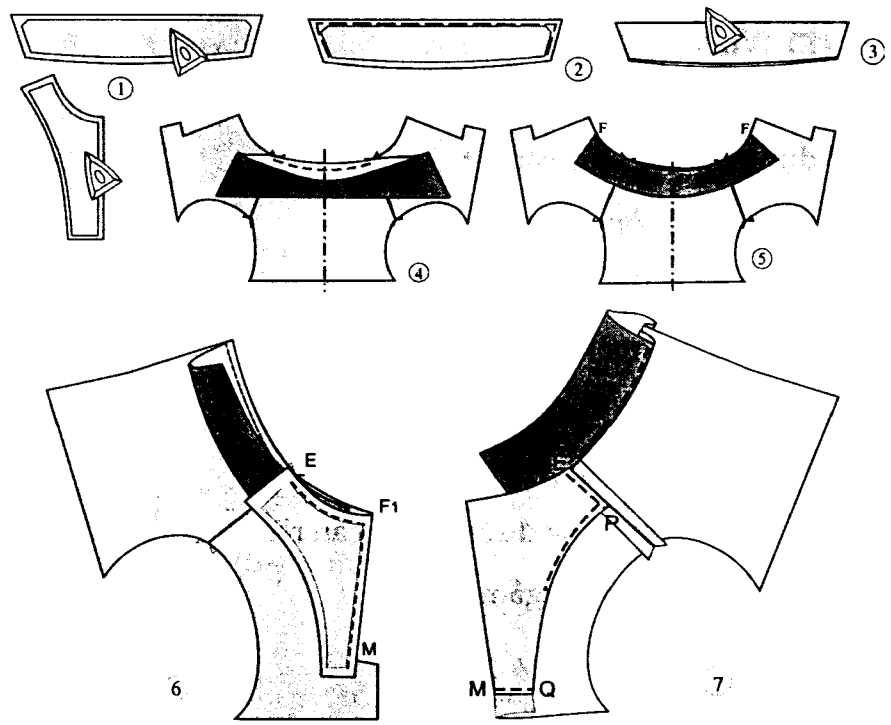
May miếng đáp ve vào thân áo

- Đặt bề phải miếng đáp ve úp vào bề mặt thân áo.

- May can theo đường vòng cổ thân trước vào ve áo EF1M (may kẹp luôn cả phần bâu áo đã lược dính với thân trước). (6)

- Lộn miếng đáp ve sang bề trái thân áo.

- May dính đường MQ của miếng đáp ve vào đinh áo. (7)



May hoàn tất bâu áo và đáp ve

- Nhắp bâu áo tại điểm E của thân áo.

- Gấp mép lớp vải trên của bâu áo vào vòng cổ thân sau: áp dụng đường may tra lật đè mí. (7)

- Gấp mép đường EP của miếng đáp ve và may (hoặc vắt) vào đường sườn vai áo. (7)

- May hoặc vắt đường PQ của đáp ve vào thân áo. (7)

Bộ pyjama bé trai

Áo cài bên

A. CÁCH ĐO

Giống áo tay ráp căn bản bé trai.

B. CÁCH TÍNH VẢI

Giống áo tay ráp căn bản bé trai.

C. CÁCH VẼ

1. Thân trước

Vì áo có đường giao khuy lệch một bên, do đó ta vẽ và cắt riêng từng bên thân.

a. Thân bên trái

- Từ biên vải đo vào 3cm đinh + 2cm phần chồm qua phải. Vẽ nguyên vòng cổ thân trước nằm trên thân bên trái.

AE : vào cổ = 1/5 Vc.

AF : hạ cổ = 1/5 Vc + 0,5cm.

Các phần còn lại vẽ giống áo tay ráp căn bản.

b. Thân áo bên phải

Từ biên vải đo vào 3cm đinh áo, vẽ phần còn lại của thân trước bên phải (sườn vai, vòng nách, sườn áo, lai áo) giống thân trước bên trái

c. Cách cắt

Cắt chừa đường may giống áo tay ráp căn bản bé trai.

2. Thân sau

Vẽ và cắt giống áo tay ráp căn bản bé trai.

3. Tay áo

AB: dài tay = Dt (tay dài).

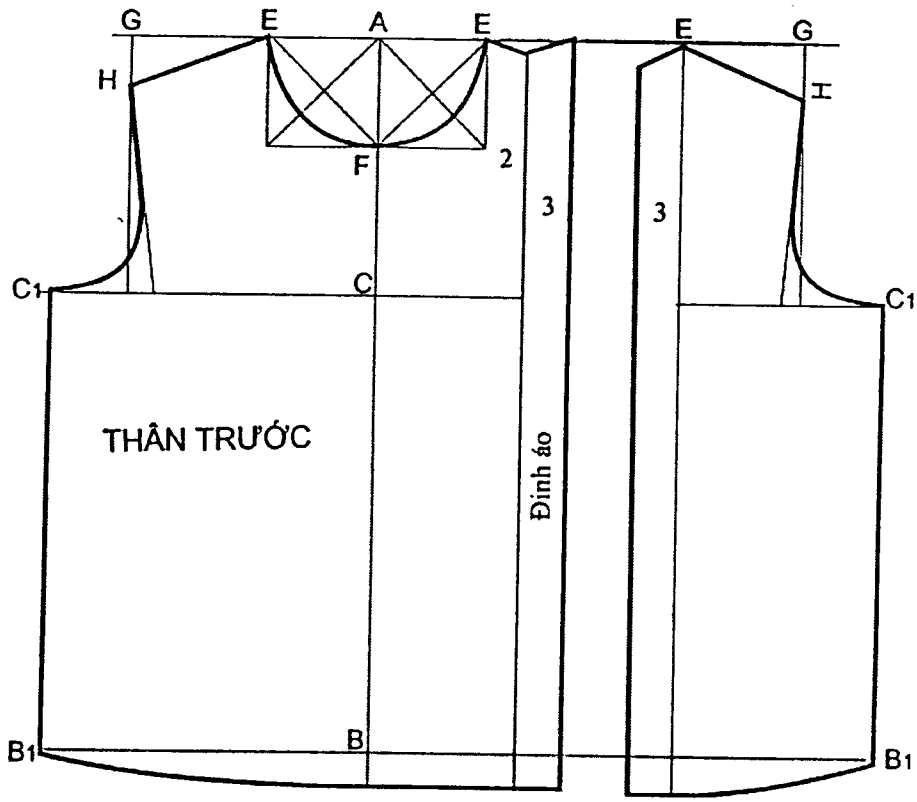
Vẽ vòng nách giống áo tay ráp căn bản.

D. QUY TRÌNH MAY

1. Vắt sổ mép vải các chi tiết bán thành phẩm.
2. Ráp sườn vai: áp dụng đường may can lật.
3. Viền đinh áo: áp dụng đường may mí ngầm có cặp vải trang trí.
4. Viền cổ áo: áp dụng may viền gấp mép có cặp vải trang trí.
5. Ráp sườn thân: áp dụng đường may can rẽ.
6. May tay áo:

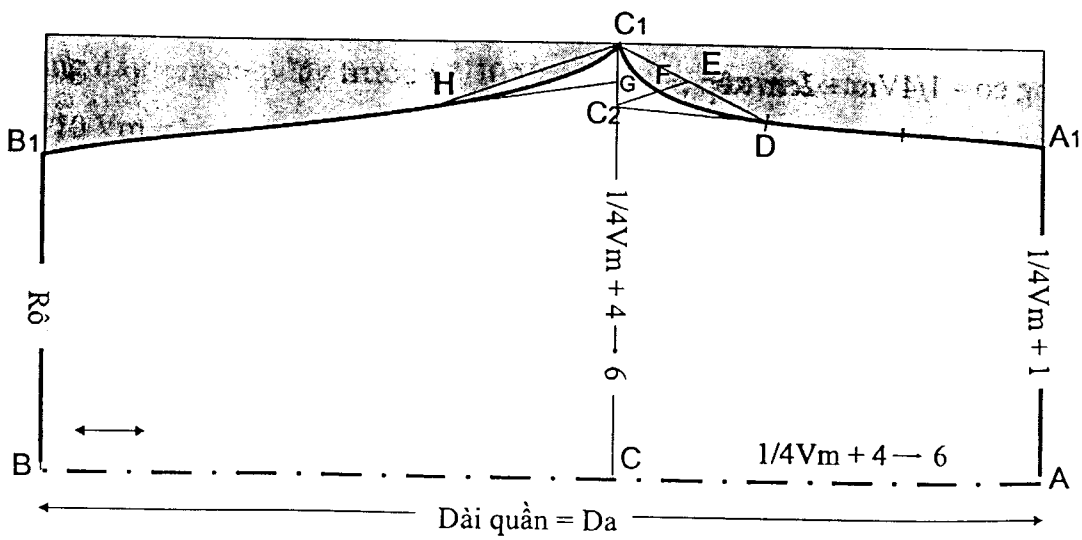
- Lên lai tay: áp dụng may viền gấp mép có cặp vải trang trí.
- Ráp sườn tay: áp dụng đường may can rẽ.

7. Ráp tay vào thân áo: áp dụng đường may can lật.
8. Lên lai áo: áp dụng đường may mí ngầm.
9. Làm khuy, kết nút.
10. Hoàn chỉnh sản phẩm: cắt chỉ thừa, giặt, ủi...



Quần đáy giữa lưng thun

Cách đo, vẽ, cắt, may giống quần đáy giữa lưng thun bé gái



Quần âu ngắn (short)

A: CÁCH ĐO



1. Dài quần (Dq): đo từ ngang eo xuống phủ mông.

2. Vòng mông (Vm): Đo vòng quanh mông.

B. TÍNH VẢI

Khổ vải 0,9m : 1 dài quần + lai và đường may.

C. CÁCH VẼ VÀ CẮT

Ví dụ vẽ quần cho bé gái có các số đo như sau:

- Dq : 25cm

- Vm: 52cm

1. Thân trước

a. Xếp vải

- Gấp 2 biên vải trùng nhau, mặt phải vải vào trong, mặt trái vải ra ngoài, biên vải hướng về phía người cắt, vẽ lưng quần bên tay phải, lai quần bên tay trái.

- Từ biên vải đo vào 1,5cm đường may

b. Cách vẽ

AB: dài thân trước = Dq = 25cm.

AC: hạ đáy = 1/4 Vm + 3cm = 13cm +3 cm = 16cm.

Vẽ đường đáy thân trước.

AA1: ngang eo = 1/4Vm + 2cm xếp pli = 15cm.

CC1: ngang đáy = 1/4 Vm + 4cm = 17cm.

C1C2 :vào đáy = 2cm.

Nối A1C2. Lấy C2M = 1/3 A1C2.

Nối C1M. Lấy điểm giữa N.

Nối NC2 . Lấy điểm giữa O.

Vẽ cong đường đáy quần qua các điểm A1,M,O,C1.

Vẽ đường chính trung (đường ply giữa ống quần).

Lấy điểm K là trung điểm của CC1. Vẽ KL ⊥ CC1.

Vẽ ống quần

BB1: rộng ống = CC1 – 2cm = 15cm.

Nối đường sườn ống C1B1.

c. Cách cắt

Cắt 2 mảnh thân trước.

- Lưng quần chừa 1cm đường may.
- Đường đáy, sườn ống, hông quần chừa 1,5cm.
- Lai quần chừa 3cm.

2. Thân sau

a. Xếp vải

Gấp mép vải vào cho đủ ngang đáy = 1/4 Vm + 1/10 Vm + 1,5cm đường may.

Cách xếp vải giống cách xếp vải thân trước.

b. Cách vẽ

Vẽ thân sau dựa theo thân trước. Đặt thân trước lên phần vải vẽ thân sau và sang dấu:

- Dài quần
- Ngang eo
- Ngang mông
- Ngang ống

AB: dài thân sau = dài thân trước = 25cm.

AC: hạ đáy sau = hạ đáy trước + 1cm = 17cm.

Vẽ đường vòng đáy thân sau.

AA1: ngang eo sau = 1/4Vm + 3cm luồn thun = 16cm.

CC1: ngang đáy = ngang đáy trước + 1/10 Vm = 17cm + 5cm = 22cm.

C1C2 = 1/10 Vm = 5cm.

Vẽ cong vòng đáy giống vòng đáy thân trước.

Vẽ ống quần

BB1: ngang ống = CC1 – 2cm = 15cm.

B1B2 : 1cm.

Nối sườn ống C1B2 và lai quần BB2.

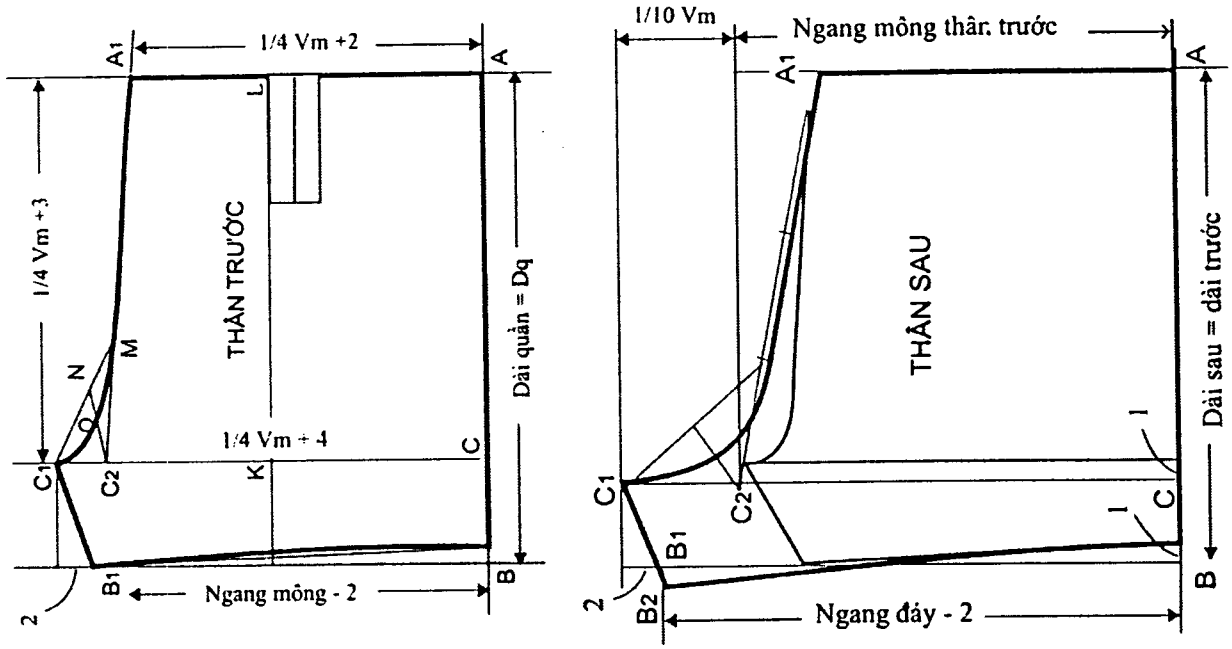
c. Cách cắt

Giống cách cắt thân trước

3. Túi quần

Dài túi = hạ đáy trước – 1cm = 16cm -1cm = 15cm.

Ngang túi = 2/3 dài túi = 10cm.



4. Nẹp lưng quần

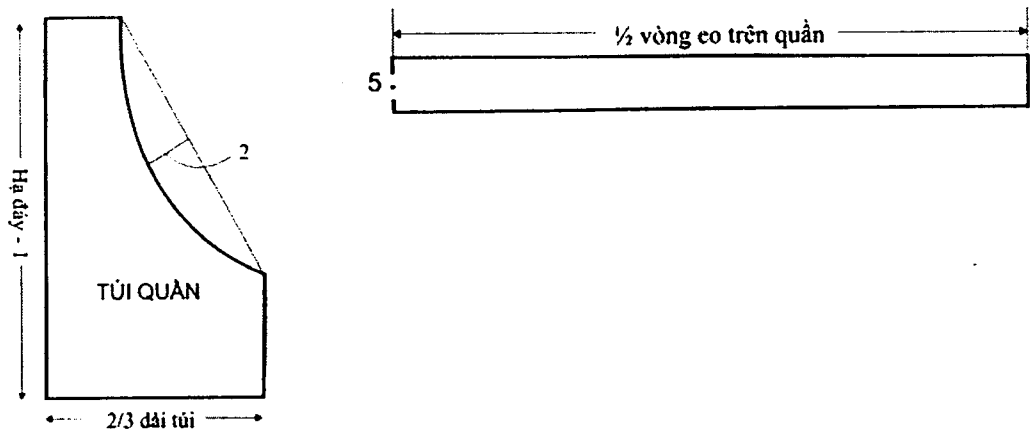
a. Cách vẽ

AB: bề dài = vòng eo đo trên quần sau khi xếp pli + 3cm.

AD : bề ngang = 5cm.

b. Cách cắt

Cắt 2 miếng vải quần , 1 miếng vải lót.



D. QUY TRÌNH MAY

1. Vắt sổ mép vải các chi tiết bán thành phẩm.
2. May viền miệng túi (viền gấp mép) và ráp túi vào thân quần.
3. Ráp đường hông quần: áp dụng đường may can rẽ.
4. Ráp sườn ống: áp dụng đường may can rẽ.
5. Ráp đáy quần: áp dụng đường may can rẽ.
6. May lưng quần:

- May lược dính ply ở thân trước.
- May cặp nẹp lưng vào quần: áp dụng đường may tra lật đè mí.
- Kết thun ở lưng thân sau.

7. Lên lai quần : áp dụng đường may gấp mép.

Quần âu dài (quần tây)

A. CÁCH ĐO



1. Dài quần (Dq): đo từ ngang thắt lưng đến gót chân.
2. Hạ gối (Hg): đo từ ngang thắt lưng đến giữa đầu gối.
3. Vòng eo (Ve): đo vòng chung quanh bụng.
4. Vòng mông (Vm): đo vòng chung quanh mông.

B. CÁCH TÍNH VẢI

Vải khổ 0,9m: 1 bề dài quần + 10cm lai và đường may

C. CÁCH VẼ VÀ CẮT

Ví dụ cắt may quần cho bé có số đo như sau:

- Dq: 60cm
- Hg: 36cm
- Ve: 54cm
- Vm: 56cm
- Rô: 16cm (tuỳ ý)

1. Thân trước

a. Xếp vải

Gấp 2 biên vải trùng nhau bề phải vải úp vào nhau, bề trái vải ra ngoài. Biên vải hướng về phía người cắt, vẽ lưng quần bên tay phải, lai quần bên tay trái.

Từ biên vải đo vào 1,5cm đường may.

b. Cách vẽ (tương tự như cách vẽ quần short căn bản).

AB:dài quần = số đo Dq = 60cm.

AC: hạ đáy = 1/4Vm + 3cm cử động = 56/4 = 17cm.

AD: hạ gối = số đo He = 36cm.

Vẽ vòng đáy

AA1 = 1cm.

A1A2: ngang eo = 1/4 Ve + 2cm xếp ply = 15,5cm.

CC1: ngang đáy = 1/4 Vm + 3cm cử động + 1,5cm cửa quần = 18,5cm.

C1C2 :vào đáy = 2cm.

Vẽ cong đường đáy quần tương tự như vòng đáy quần short.

Vẽ đường chính trung (đường ply giữa ống quần)

Lấy điểm K là trung điểm của CC1. Vẽ KL $\perp$ CC1, gặp đường ngang gối tại O, gặp đường ngang ống tại O1.

Ply quần: LK: chiều dài ply = 8cm. Lấy ra mỗi bên 1cm (ply rộng 2cm).

Vẽ ống quần

OD1 = OD2 = 1/2 CC1 – 1cm = 18/2 – 1cm = 8cm.

O1B1 = O1B2 = số đo Rô /2 – 1cm = 16/2 – 1 = 7cm.

Nối CD1B1. Nối C1D2B2. Khoảng giữa C1D2 vẽ cong 0,5cm.

c. Cách cắt

Cắt 2 mảnh thân trước.

- Lưng quần chừa 1cm đường may.
- Đường đáy, sườn ống, hông quần chừa 1,5cm.
- Lai quần chừa 3cm.

2. Thân sau

a. Xếp vải

Gấp mép vải vào cho đủ ngang đáy = 1/4 Vm + 1/10 Vm + 1,5cm đường may.

Cách xếp vải giống cách xếp vải thân trước.

b. Cách vẽ

Vẽ thân sau dựa theo thân trước. Đặt thân trước lên phần vải vẽ thân sau và sang dấu:

- Dài quần
- Ngang eo
- Ngang gối
- Ngang mông
- Ngang ống

AB: dài thân sau = dài thân trước = 60cm.

AC: hạ đáy sau = hạ đáy trước + 1cm = 18cm.

Vẽ đường vòng đáy thân sau

AA1=1cm.

A1A2: ngang eo sau = 1/4Ve + 3cm luồn thun = 16,5cm.

CC1: ngang đáy = ngang đáy trước + 1/10 Vm = 18cm + 6cm = 24cm.

C1C2 = 1/10 Vm = 6cm.

Vẽ cong vòng đáy giống quần short.

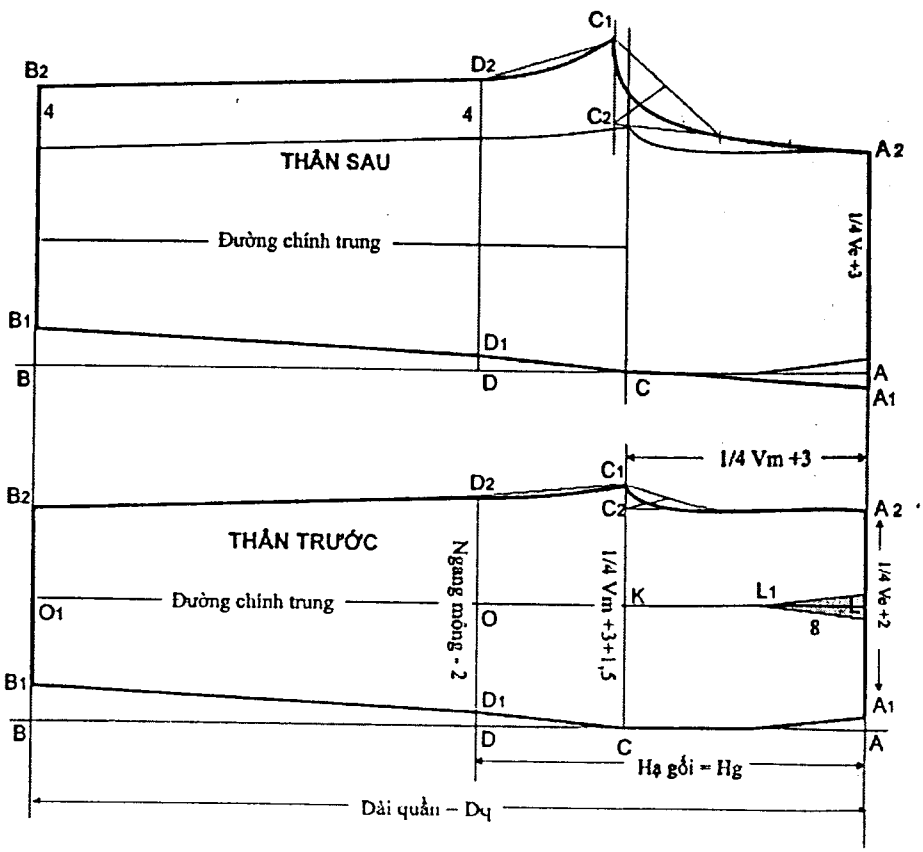
Vẽ ống quần

Đường CD1B1 vẽ giống thân trước.

D2 B2 cách D2 B2 của thân trước 4cm. Đoạn C1D1 vẽ cong 1cm.

c. Cách cắt

Giống cách cắt thân trước.



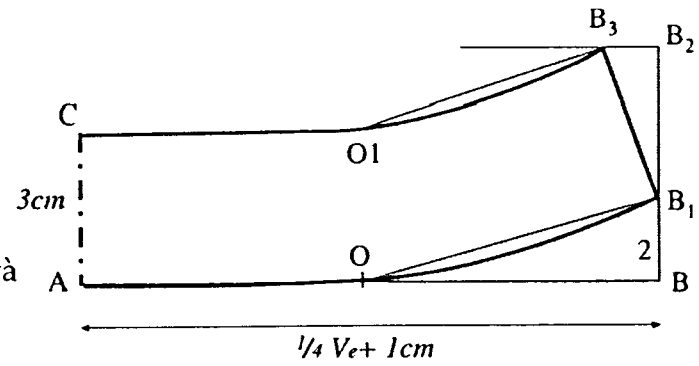
3. Nẹp lưng

a. Cách vẽ

AB: bề dài = 1/2 Ve + 1cm.

AC: bề cao = 3cm (tuỳ ý).

BB1: 2cm. Kẻ B1B3⊥B1O. Vẽ cong B1O và B3O1.



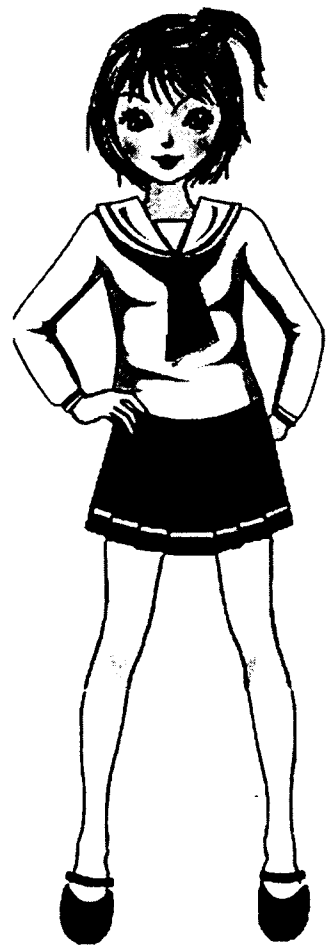
b. Cách cắt

Cắt 4 miếng vải ngoài và 2 miếng vải lót chừa đều 1cm chung quanh.

D. QUY TRÌNH MAY

1. May ben thân trước.
2. May túi (nếu có).
3. Ráp hông quần.
4. Ráp ống quần.
5. Ráp đáy quần từ trước vòng ra sau.
6. May nẹp lưng có kết thun ở lưng thân sau.
7. Lên lai quần.

Váy xếp ly



A. CÁCH VẼ VÀ CẮT

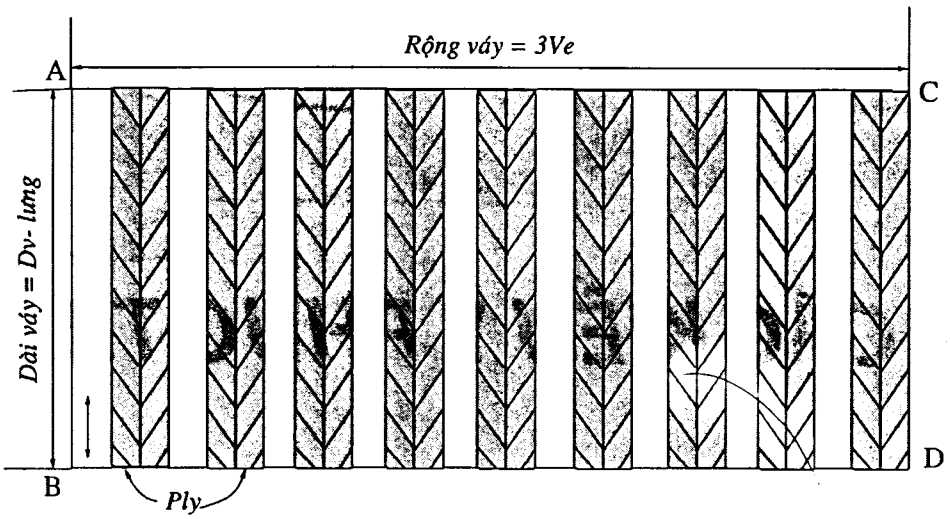
- Chiều rộng váy = số đo vòng eo x 3 (tuỳ ý).
- Chiều dài váy = Dv – đáp lưng.
- Cắt 4 miếng đáp lưng giống quần short có kích thước:

+ Chiều dài: ½ Ve + 1cm gài nút.

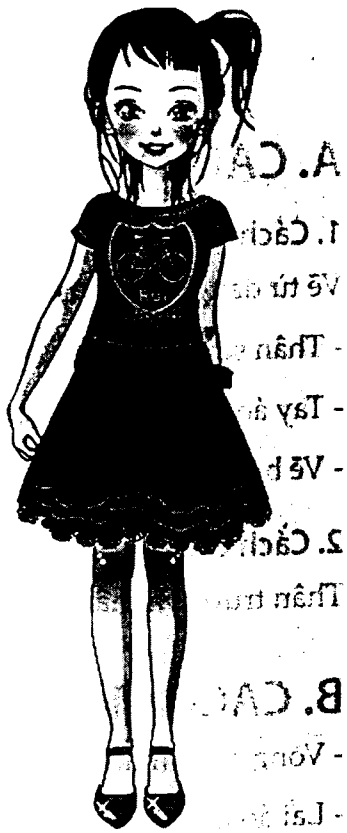
+ Chiều rộng: 4cm (sau khi may xong có bản 2,5cm).

B. QUY TRÌNH MAY

- May ráp đường sườn váy.
- Lên lai váy.
- Xếp các ply cho vừa với vòng eo.
- Lược cho các nếp vải nằm êm.
- May lộn miếng đáp lưng.
- May nối váy vào đáp lưng.



Váy xoè tròn



A. CÁCH VẼ VÀ CẮT

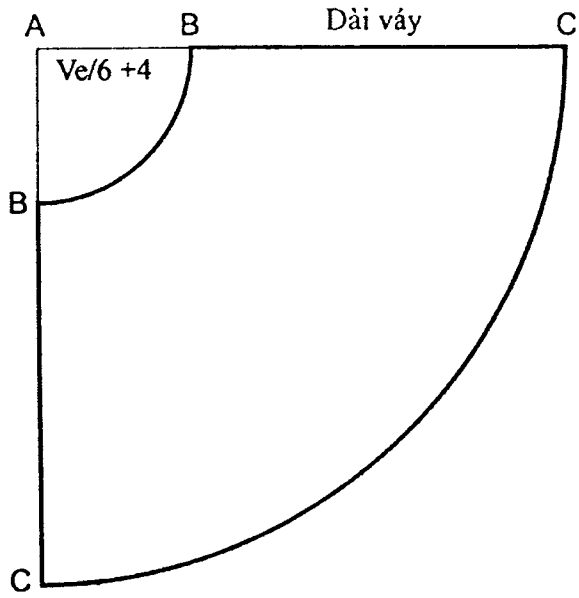
- AB = Ve/6 + 4cm.
- BC: dài váy = 35cm (tuỳ ý).
- Cắt 4 miếng đáp lung có kích thước:

+ Chiều dài: ½ Ve + 1cm gài nút.

+ Chiều rộng: 4cm (sau khi may xong có bản 2,5cm).

B. QUY TRÌNH MAY

- May lộn nẹp lưng.
- May ráp sườn váy.
- May đường dẫn vòng theo vòng eo của váy.
- Rút dún đường vừa may cho vừa với vòng eo.
- May ráp nẹp lưng vào váy.
- Lên lai váy.



PHẦN B: CÁC KIỂU Y PHỤC TRẺ EM

K1 - ÁO TAY PHỒNG LỬNG, RÁP ĐÔ

A. CÁCH VẼ VÀ CẮT

1. Cách vẽ

Vẽ từ dạng áo ngắn căn bản. Vẽ đô áo ở thân trước.

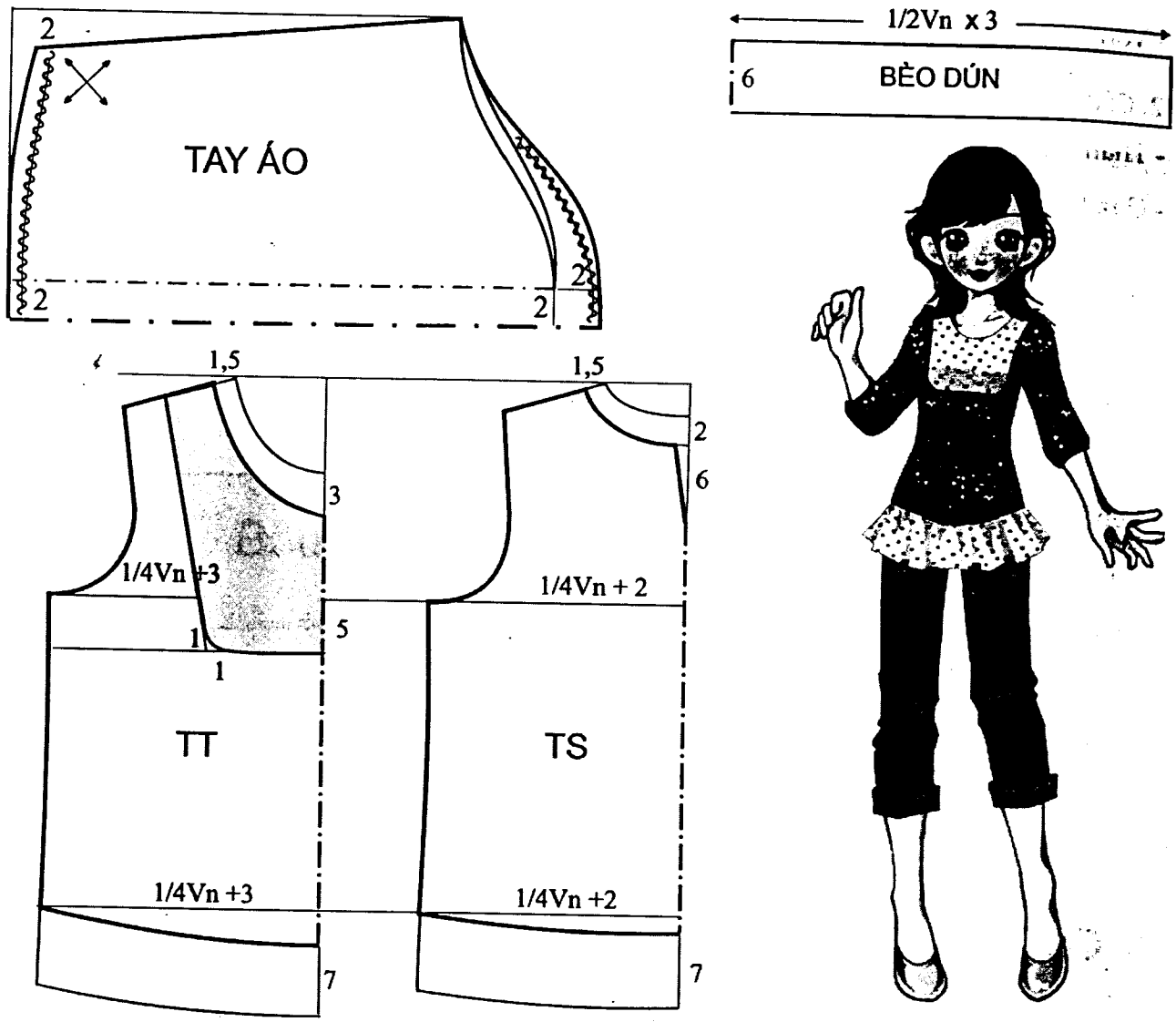
- Thân sau vẽ đường xẻ ở thân sau dài 6cm.
- Tay áo lửng tới ngang bắp tay, rút dún nách tay và cửa tay.
- Vẽ bèo dún ở lai áo cao 6cm.

2. Cách cắt

Thân trước và thân sau vải xếp đôi.

B. CÁCH MAY

- Vòng cổ nằm trên đô áo may viền tròn (viền bọc mép).
- Lai áo may ráp với bèo dún.



K2 - ÁO NGẮN TAY LIỀN, BÂU LẬT, VÁY CHỮA

I. Áo tay liền

A. CÁCH VẼ VÀ CẮT

1. Cách vẽ

Vẽ từ dạng áo ngắn căn bản bé gái. Chỉnh lại một số chi tiết:

- Hạ vai giảm 0,5cm và kéo dài đường sườn vai cho đủ chiều dài tay.
- Vẽ cửa tay = ½ số đo cửa tay
- Vẽ cong vòng nách áo đến sườn áo.

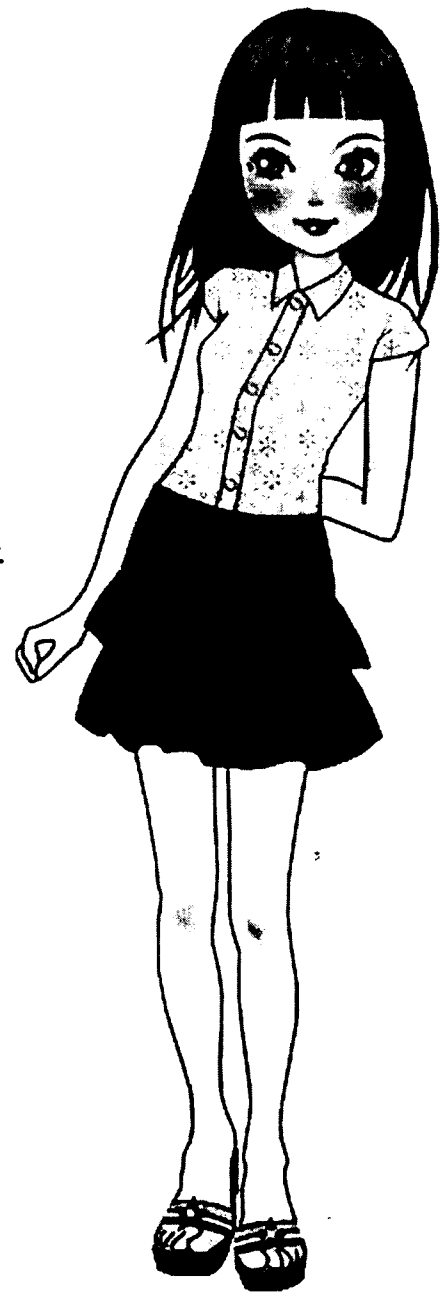
- Vòng cổ áo giữ nguyên như vòng cổ căn bản.

2. Cách cắt

- Thân trước cắt chừa đường đinh nút.
- Cửa tay chừa 1,5cm đường may.
- Vòng nách và sườn áo chừa 1cm.

B. CÁCH MAY

- Ráp sườn vai thân trước và thân sau.
- May bâu và ráp bâu vào thân áo (tương tự như cách ráp bâu lá sen).
- Lên lai tay: áp dụng đường may mí gấp mép.
- Ráp sườn áo.
- Lên lai áo, làm khuy, kết nút.



II. Váy chữ A

A. CÁCH ĐO

- Dài váy (Dv): đo từ ngang eo đến ngang đùi, độ dài tuỳ ý.
- Vòng eo (Ve): đo vừa sát quanh vòng eo.

B. CÁCH VẼ VÀ CẮT

1. Cách vẽ

AB: chiều dài váy = số đo.

AC: ngang eo = ¼ Ve.

BB1: lai váy = AC + 4cm (tuỳ ý).

Vẽ B2O ⊥ CB1. Vẽ cong đường lai váy B2B.

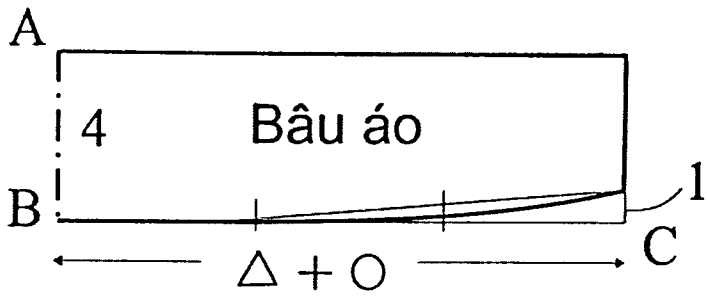
2. Cách cắt

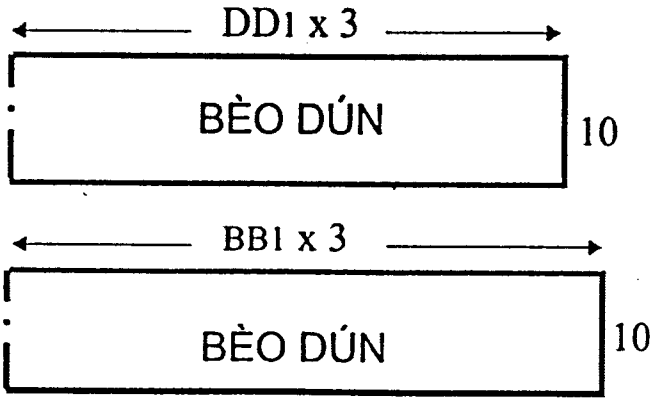
AB là đường vải gấp đôi.

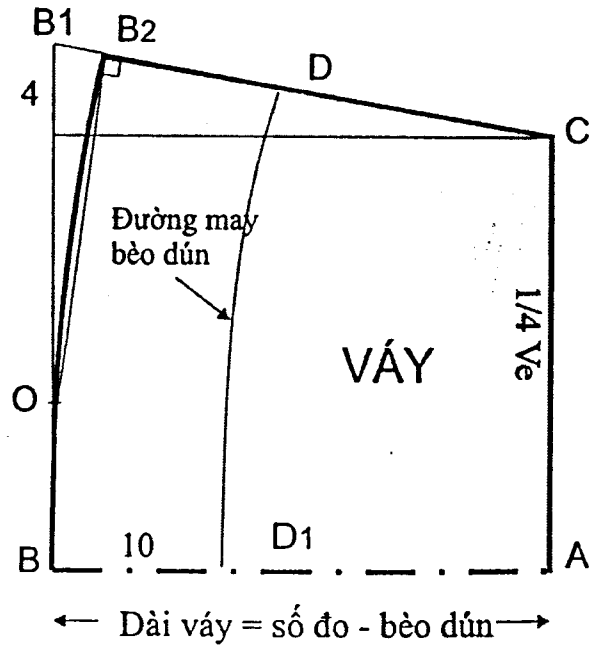
- Lưng váy chừa 1cm.
- Sườn váy chừa 1,5cm.
- Lai váy chừa 2cm.

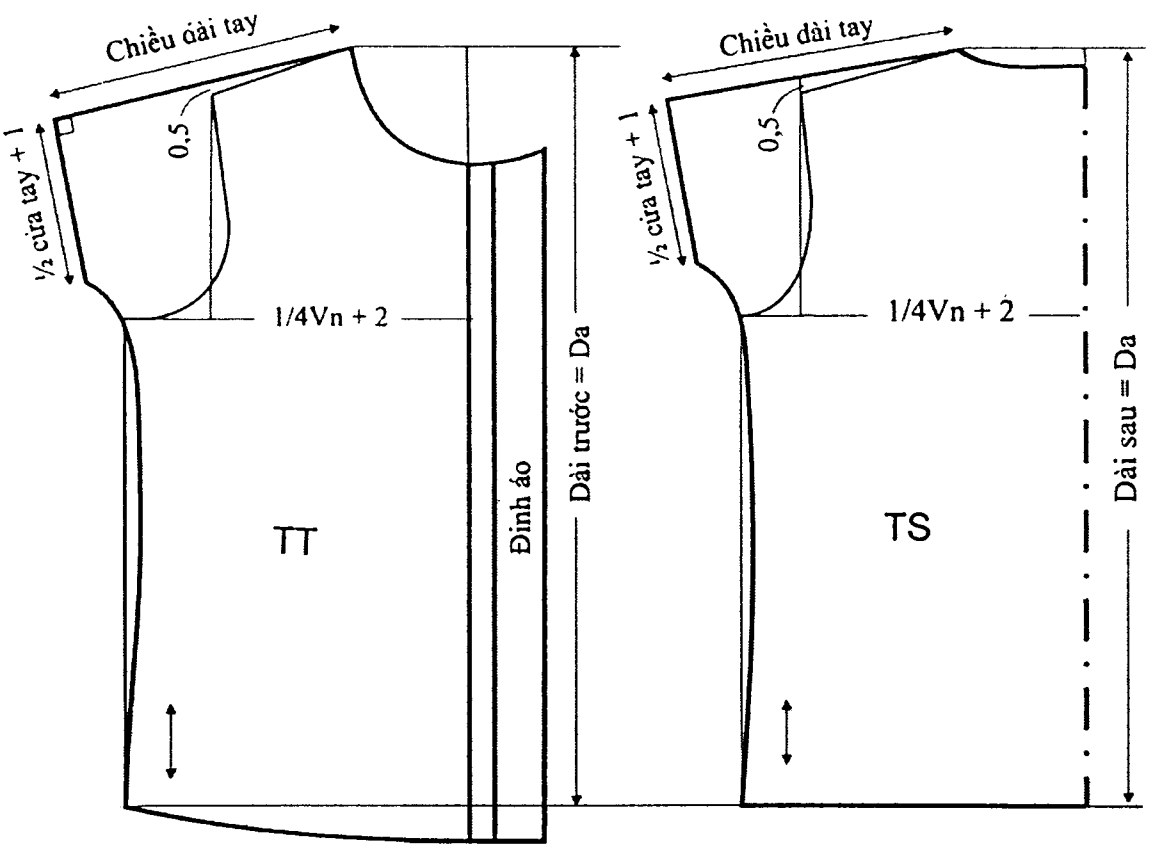
C. CÁCH MAY

- May ráp sườn váy.
- May dây kéo bên hông.
- May cặp nẹp lưng bên trong.
- Lên lai.
- May bèo dún và ráp vào váy.



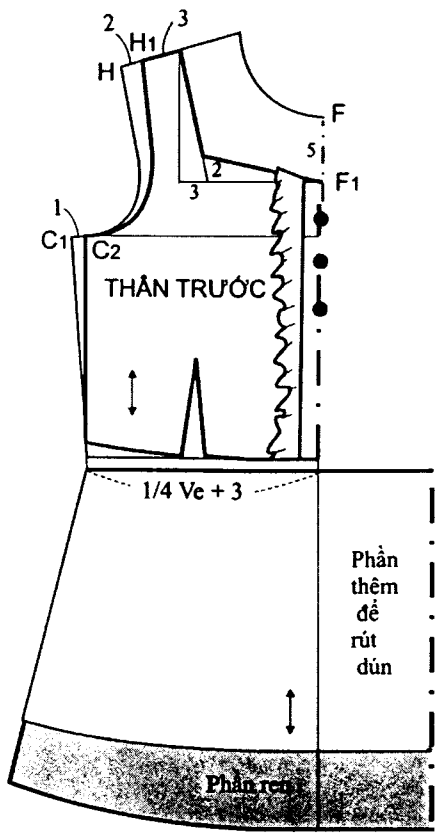


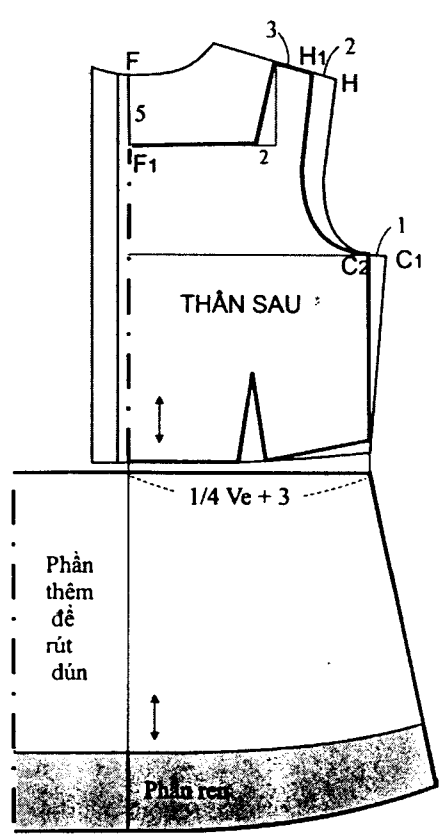




K 3 – ÁO ĐẦM RÁP EO CỔ VUÔNG







Cách vẽ từ áo đầm ráp eo căn bản, chỉnh lại các điểm sau:

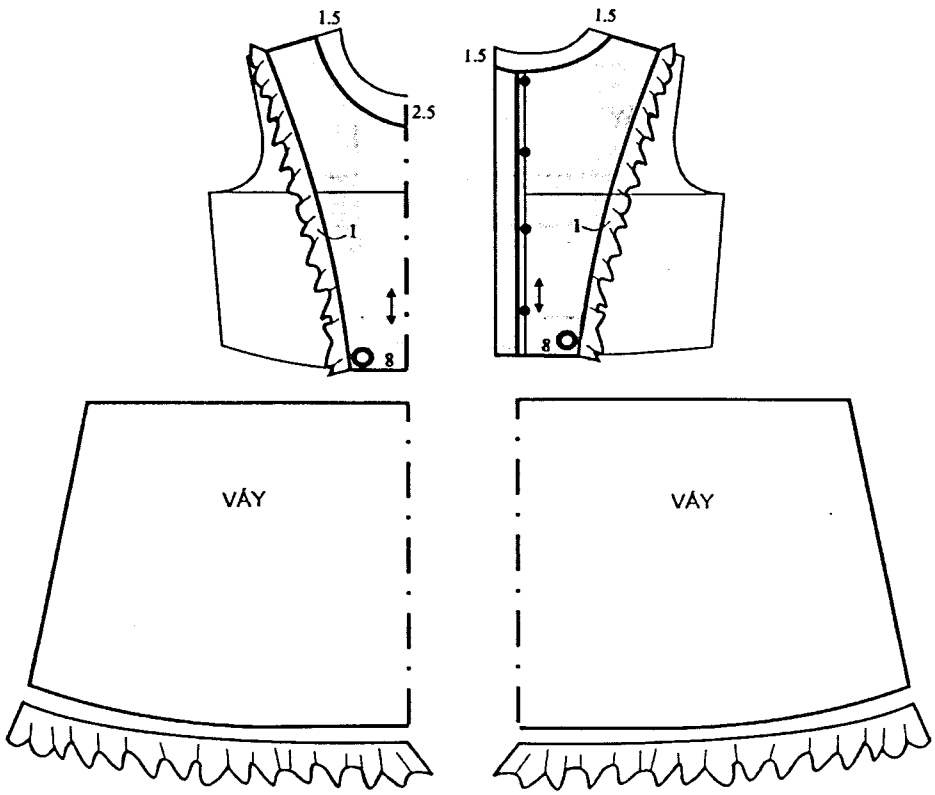
- HH1: 2cm.
- Vai áo: 3cm.
- FF1: hạ cổ thêm 5cm. Vẽ lại vòng cổ vuông.
- C1C2: giảm nách 1cm. Vẽ lại sườn áo.
- Vòng cổ và vòng nách may nẹp viền gấp mép.

Áo mạy kết dây kéo ở thân sau. Thân trước may cặp nẹp bèo dún trước ngực và phần váy may kết ren ở lai váy.

K 4 – VÁY KẾT BÈO DÚN KHÔNG TAY

- Vẽ từ dạng áo đầm ráp eo căn bản.
- Lưng váy rộng 8cm.
- Vòng cổ may viền bọc mép.
- Phần váy may ráp váy trước và váy sau.
- May đường gài nút ở thân sau.





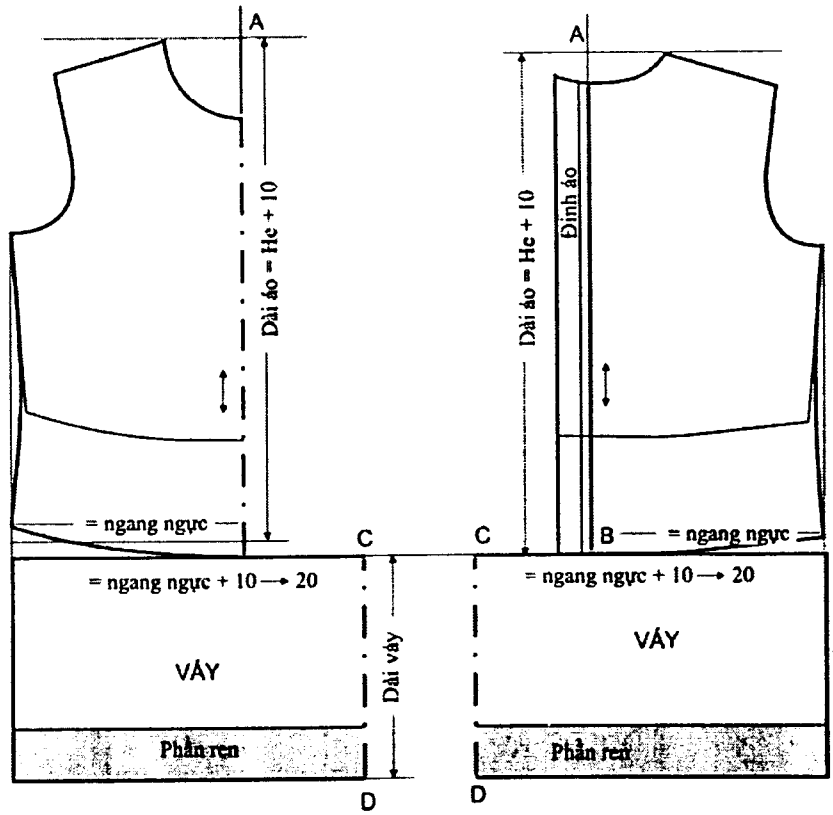
K 5 - ÁO ĐẦM CÓ ĐƯỜNG RÁP DƯỚI EO



Dựa vào kiểu áo đầm ráp ngang eo căn bản, vẽ lại chiều dài phần thân trên và thân dưới. Thân trên may rộng không nhấn ben. Phần váy vẽ thẳng theo kiểu váy xếp ly.

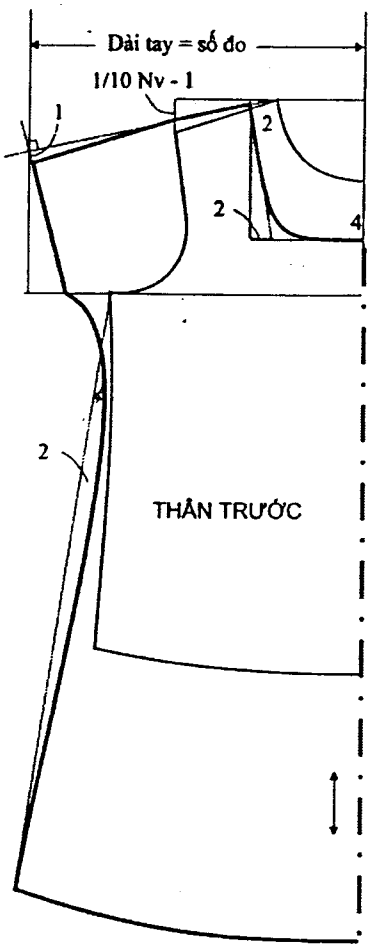
AB: chiều dài = chiều dài thân trên + 7cm -> 10çm

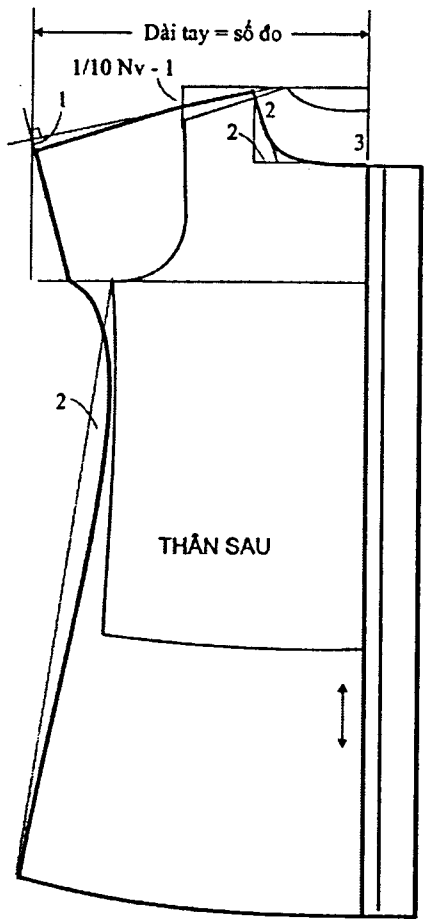
CD: chiều dài váy = chiều dài chung - chiều dài thân trên.

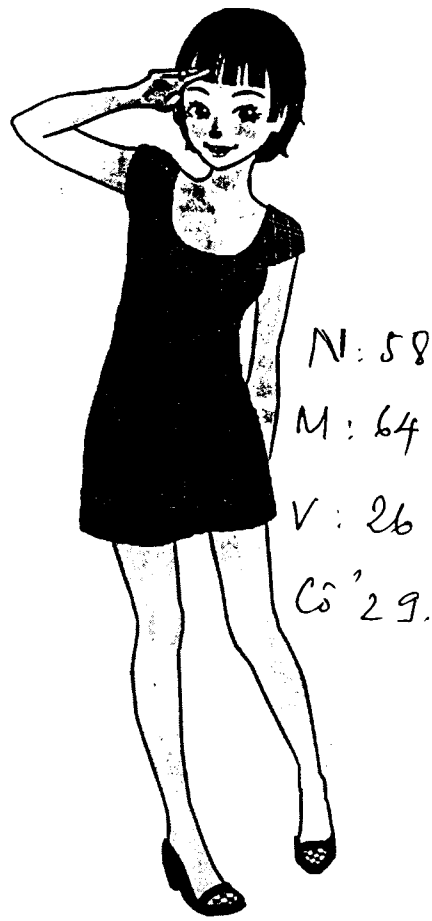


K 6 – ÁO ĐẦM TAY LIỀN CỔ CHỮ U

- Dài áo: đo tới ngang đùi.
- Vẽ từ dạng áo ngắn căn bản bé gái.
- Ngang vai = số đo dài tay (đo từ đốt sống cổ đến ngang bắp tay, độ dài tuỳ ý).
- Hạ vai = 1/10 Nv -1cm.
- Giảm cửa tay = 1cm.
- Vẽ cong đoạn từ cửa tay đến lai áo.
- Vòng cổ vẽ theo kiểu cổ vuông và đánh cong ở góc cổ.







K 7 – ÁO ĐẦM RÁP ĐÔ, CỔ VUÔNG, TAY LOE

Vẽ từ dạng áo đầm liền thân căn bản, điều chỉnh lại một số chi tiết:

Đô áo

- AB: chiều cao đô trước = 5cm.
- GH: rộng vai = 3cm.
- Đô áo nằm cách thân dưới 1cm phía bên nách.
- Hạ cổ thân sau FF1 = 3cm.

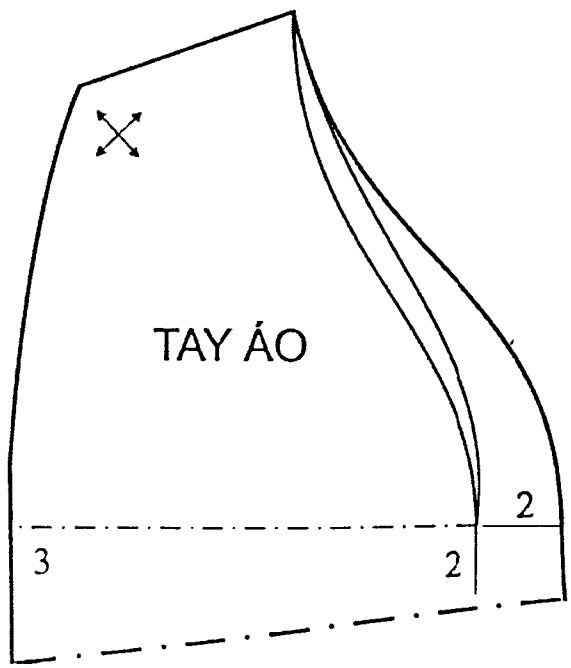
Thân dưới

- Phần thân dưới có cộng thêm cho phần rút dún.

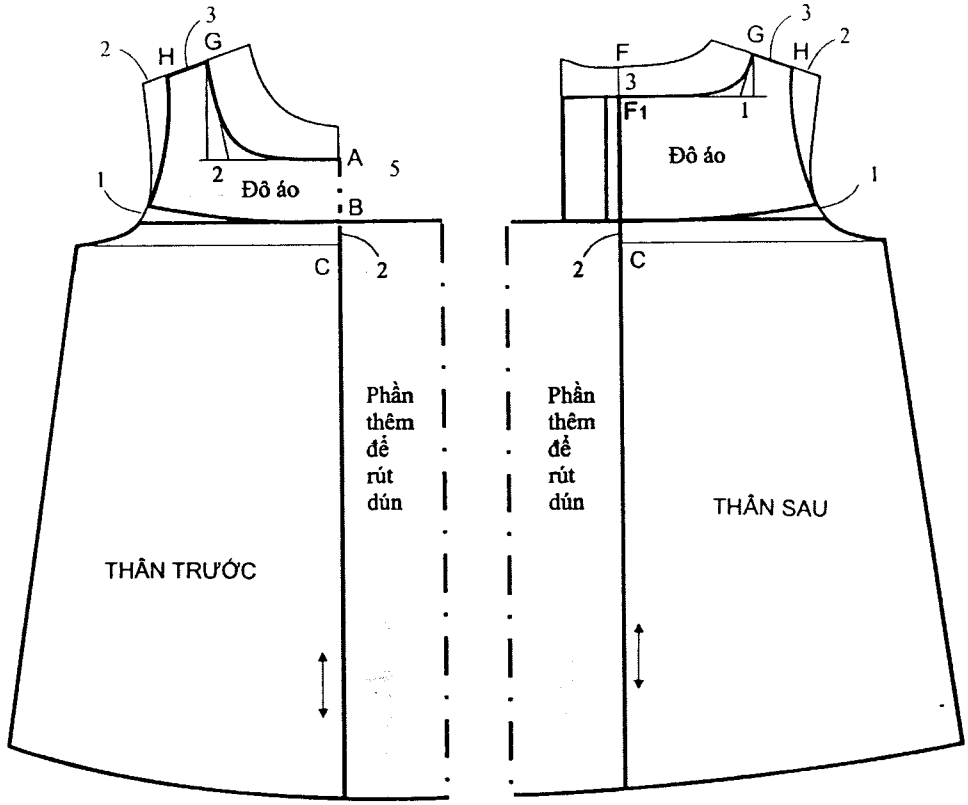
Tay áo (kiểu tay loe rộng)

Vẽ từ tay áo căn bản.

AB là đường vải gấp đôi theo canh vải xéo.







K 8 – ÁO ĐẦM LIỀN THÂN CÓ BEN EO

A. CÁCH ĐO

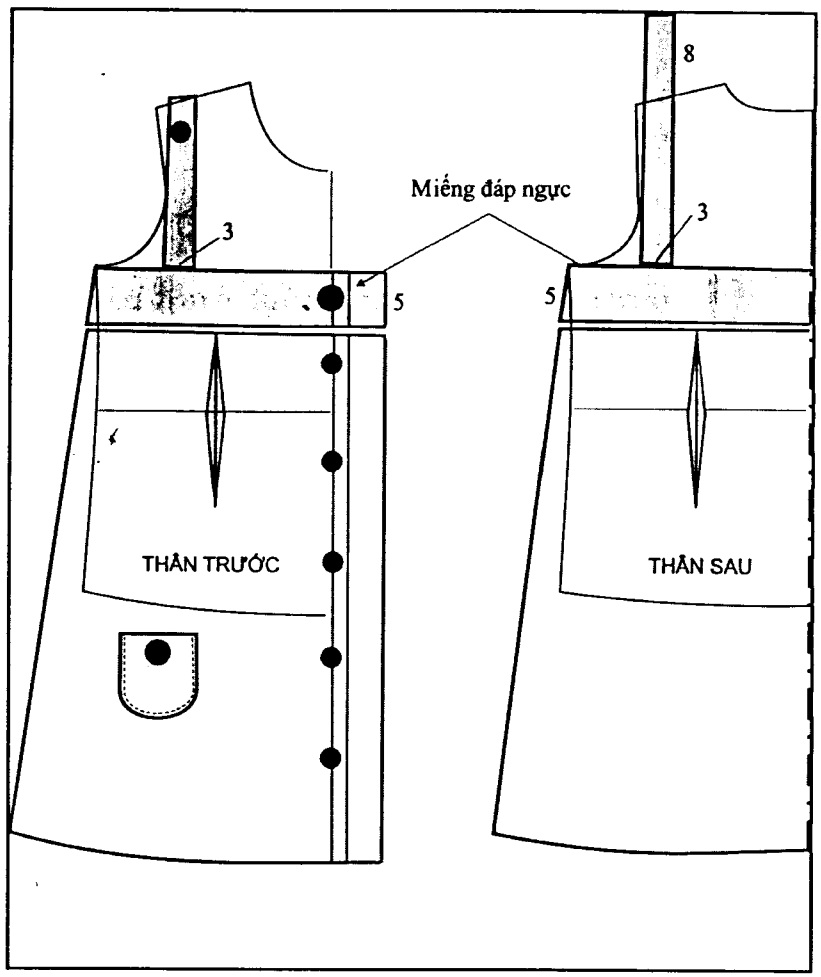
- Hạ eo: đo từ chân cổ trên vai đến ngang eo.

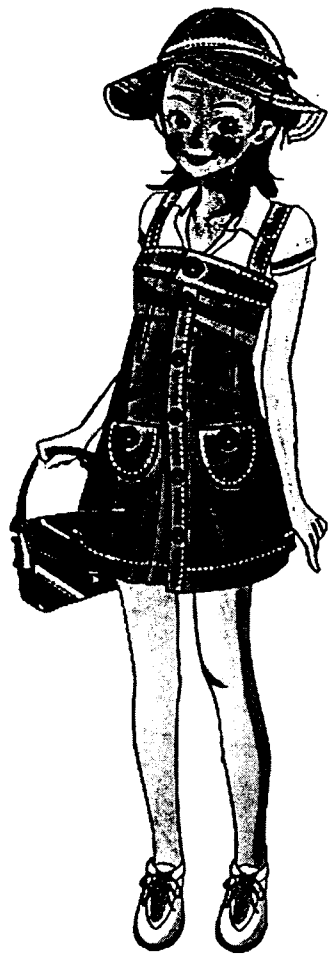
Các số đo khác tương tự như cách đo áo căn bản.

B. CÁCH VẼ VÀ CẮT

Vẽ từ dạng áo ngắn căn bản, vẽ thêm các chi tiết:

- Miếng đáp ngực cao 5cm.
- Dây vai rộng 3cm, chiều dài ở thân sau dài hơn thân trước 8cm.
- Ben eo rộng 2cm, mỗi bên 1cm.





K 9 - ÁO ĐẦM RÁP EO, VẠT CHÉO



A. CÁCH VẼ

Vẽ từ dạng áo đầm ráp eo căn bản

B. CÁCH CẮT

Phần váy thân trước cắt 2 miếng đối nhau

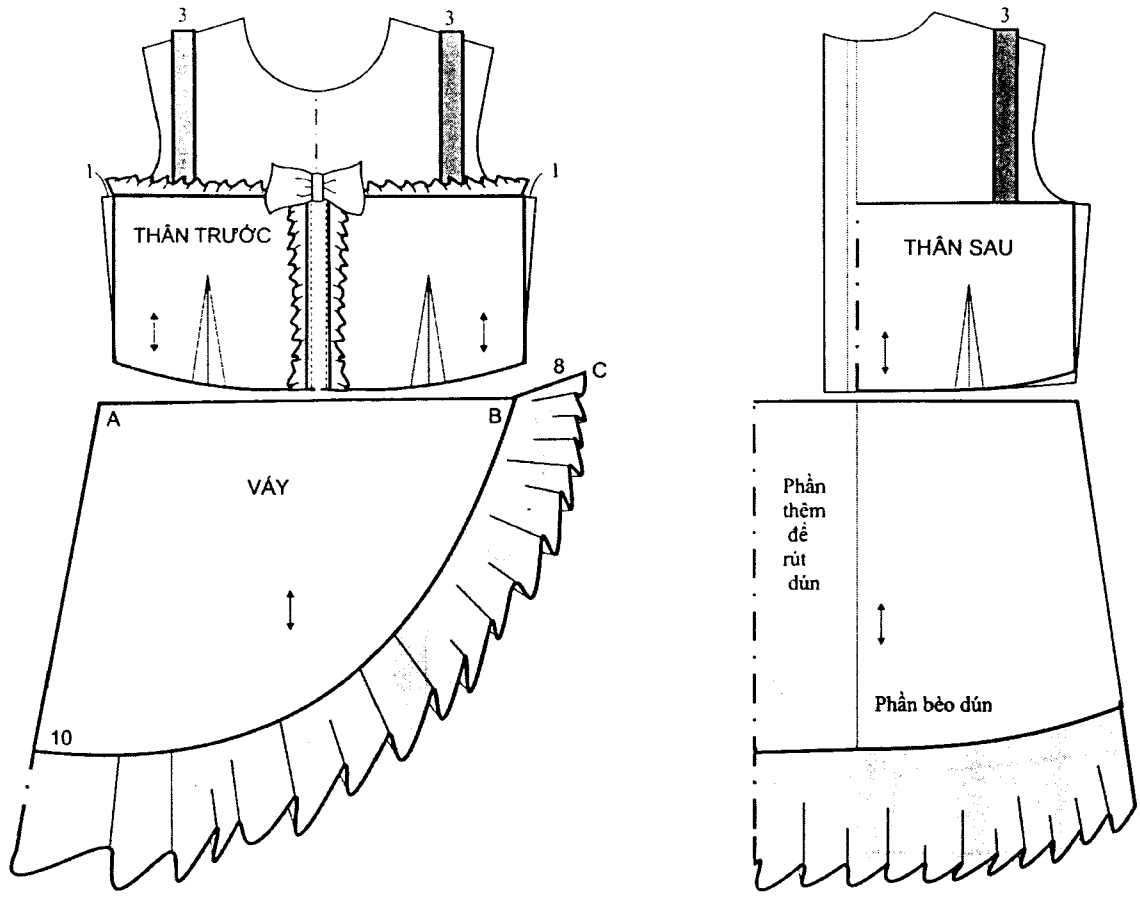
C. CÁCH MAY PHẦN VÁY

- May ráp sườn váy trước và váy sau thành một mảnh liền nhau.

- May bèo dún và ráp vào lai váy.

- Rút dún phần lưng váy cho đường ABC vừa với thân áo (đã may ráp sườn áo và may ben), xếp vạt váy ở thân trước cho hai bên nằm chồng lên nhau vừa khít với phân thân áo phía trước.

- May ráp váy vào thân áo.



K10 - ÁO ĐẦM RÁP NGANG EO, TAY PHỒNG, BÂU XẾP PLY



A. CÁCH VẼ VÀ CẮT

1. Cách vẽ

Vẽ thân áo và váy từ dạng áo ráp eo căn bản.

- Chiều dài thân áo giảm 6cm đáp lưng.
- Thân sau vẽ đinh nút.
- Ngang eo thân áo = ¼ Ve + 2cm ben áo.
- Phần váy vẽ 2 lớp, lớp trong dún ít hơn lớp ngoài.
- Bâu áo xếp ly hết vòng cổ.
- Tay phồng tròn.
- Đáp lưng cao 6cm.

2. Cách cắt

- Thân trước cắt 3 miếng. Miếng giữa cắt vải ngang.

- Thân sau cắt chừa phần đinh nút 4cm.

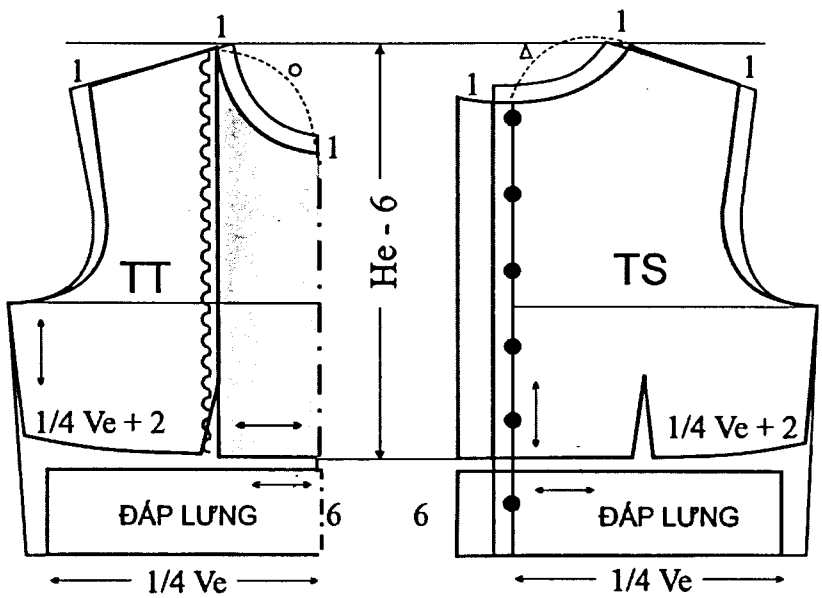
- Phần váy cắt theo canh vải xuôi, lớp trong dùng vải cứng hơn để váy có độ phồng cao. Bèo dún của lớp trong dài hơn bèo dún của lớp ngoài.

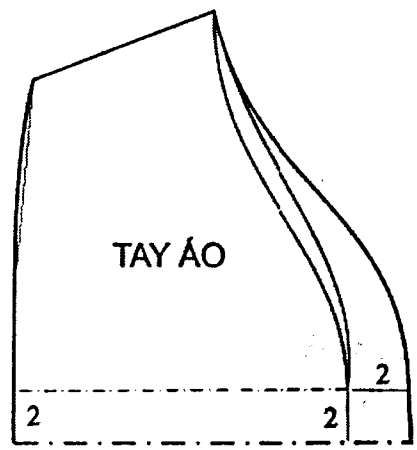
B. CÁCH MAY

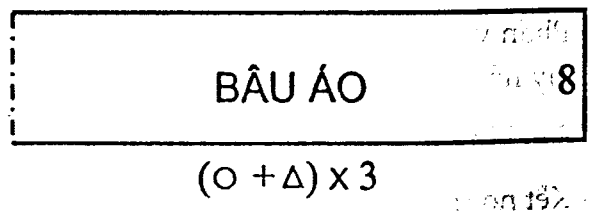
- Kết bèo dún ở đường may nối trên thân trước.

- Xếp ly bâu áo để chiều dài bâu rút lại bằng vòng cổ trên thân áo. May ráp bâu vào thân áo tương tự cách ráp bâu lá sen.

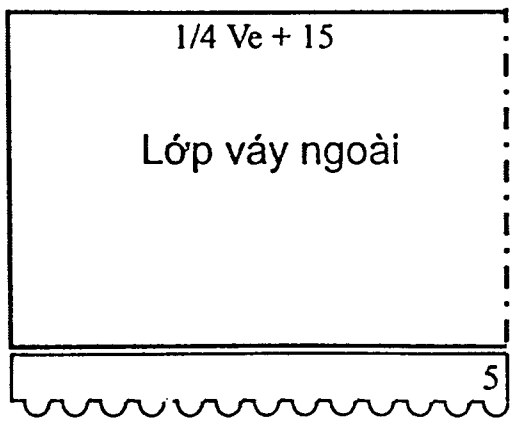
- Thân sau có thể kết nút hoặc may dây kéo. Độ dài dây kéo qua khỏi đáp lưng.

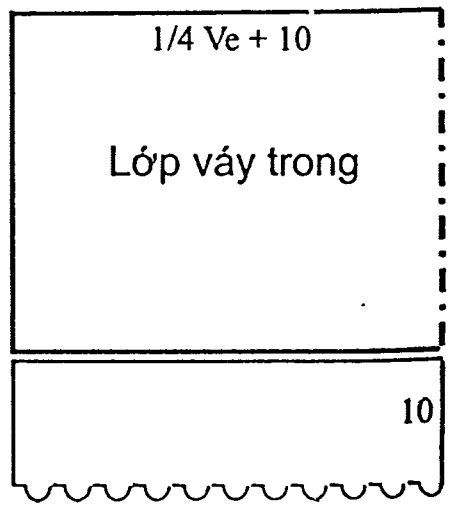






(○ + △) x 3





K11 - ÁO ĐẦM RÁP EO, CỔ VUÔNG, VÁY 3 TẦNG

A. CÁCH VẼ VÀ CẮT

1. Cách vẽ

Vẽ từ dạng áo đầm ráp ngang eo căn bản.

- Thân áo chỉnh lại vòng cổ thành dạng cổ vuông.

- Tay áo kiểu phồng đứng.

- Phần váy gồm 3 tầng, tầng dưới rộng hơn tầng trên 10cm để rút dún.

Chiều dài mỗi tầng = 1/3 chiều dài váy.

2. Cách cắt

- Thân trước cắt vải gấp đôi.

- Tay áo cắt vải xuôi.

- Váy áo cắt vải xuôi.

B. CÁCH MAY

- Vòng cổ may viền dẹp (viền gấp mép).

- May thêm ren và bèo dún để trang trí trên thân trước.

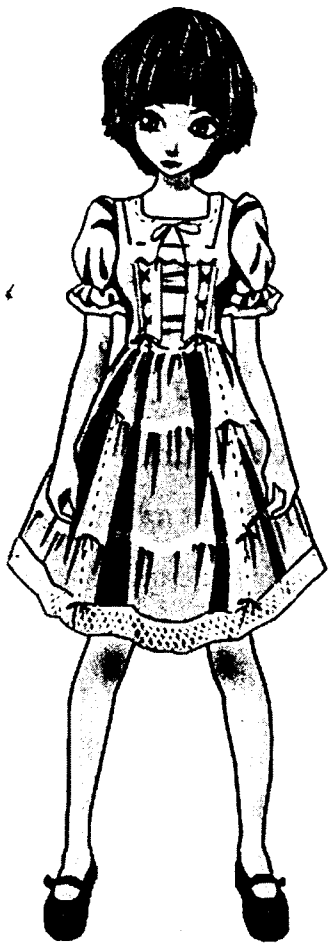
- Thân sau may đinh nút hoặc may dây kéo hết chiều dài thân áo.

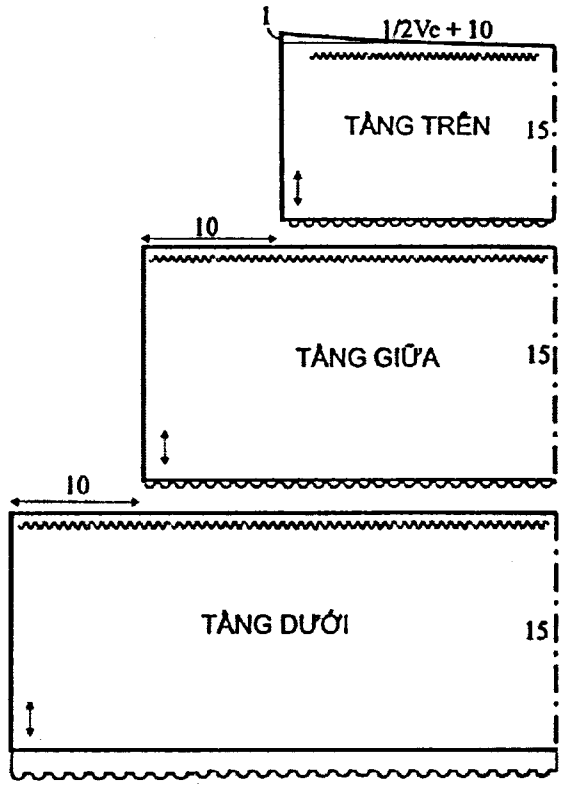
- Tay áo rút dún cách lai tay 3cm.

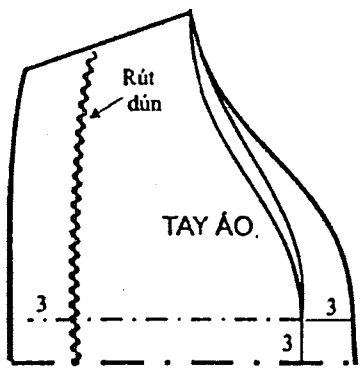
- Phần váy may ren hoặc bèo dún vào phần dưới của mỗi tầng. Rút dún mỗi tầng sau đó may nối vào tầng trên.

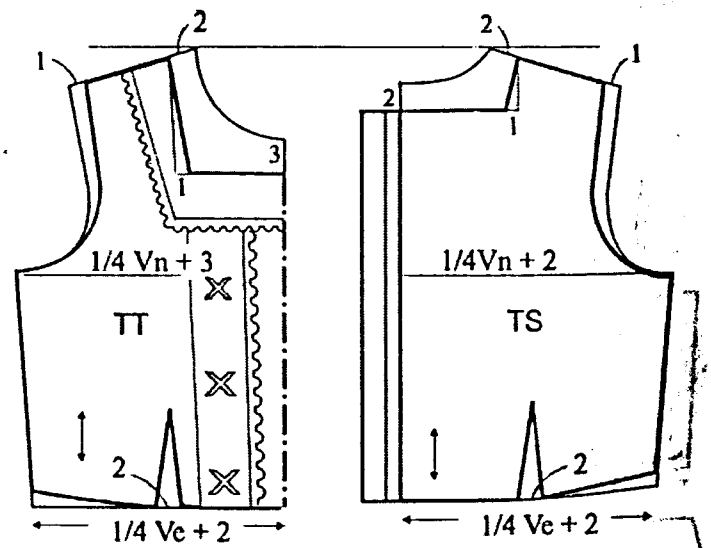
- Sau khi ráp 3 tầng váy vào với nhau mới may ráp vào thân trên.

- Kết nơ trang trí vào áo.




1
1/2Ve + 10
TÀNG TRÊN
15
10
TÀNG GIỮA
15
10
TÀNG DƯỚI
15


Rút
dún
TAY ÁO
3
3
3


2
1
3
1
1/4 Vn + 3
TT
2
1/4 Ve + 2
2
1
2
1
1/4Vn + 2
TS
2
1/4 Ve + 2

K12 - ÁO ĐẦM RÁP EO, TAY CÁNH TIÊN, VÁY PHỒNG



A. CÁCH VẼ VÀ CẮT

1. Cách vẽ

Vẽ từ dạng áo đầm ráp eo căn bản.

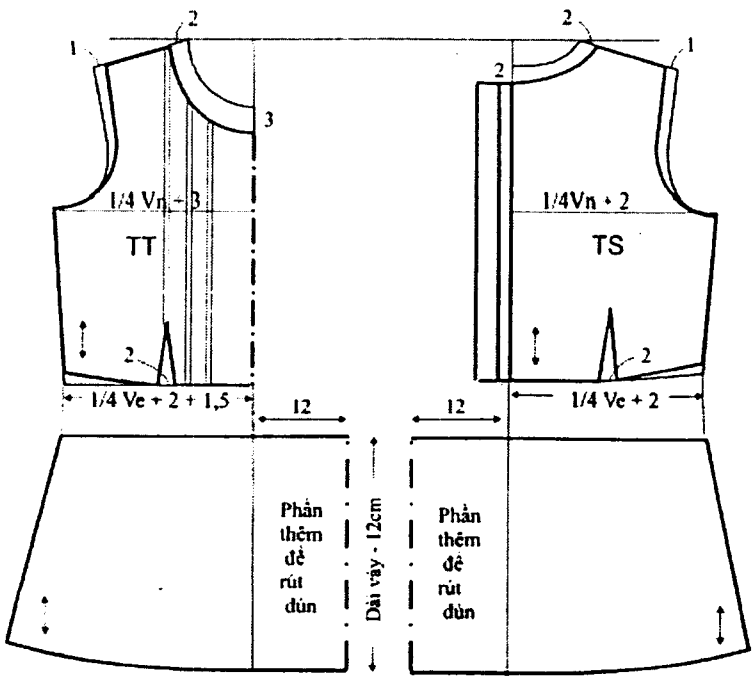
- Chỉnh lại vòng cổ thành vòng cổ tròn rộng.
- Thân trước may 3 ly nhỏ ở mỗi bên để trang trí.
- Vẽ đinh nút ở thân sau.
- Phần váy vẽ rộng thêm 12cm để rút dún.

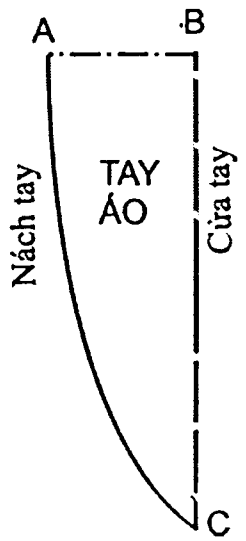
2. Cách cắt

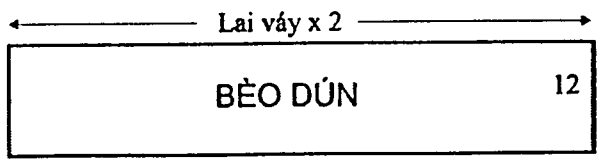
- Thân trước cắt vải gấp đôi.
- Thân sau cắt chừa đinh nút 4cm.

B. CÁCH MAY

- Vòng cổ viền tròn (viền bọc mép).
- Thân sau may đinh nút.
- Xếp 3 ly nhỏ ở mỗi bên thân trước để trang trí.
- May bèo dún vào lai váy.
- Ráp váy vào thân áo.







K13 - ÁO ĐẦM RÁP EO, BÂU ĐỨNG, THÂN ĐỂ-CÚP

A. CÁCH VẼ VÀ CẮT



1. Cách vẽ

Vẽ từ dạng áo đầm ráp eo căn bản.

Thân trước cắt ráp 3 mảnh, vòng cổ giữ nguyên như vòng cổ căn bản.

- Thân sau vẽ chừa đường may dây kéo.

- Bâu áo đứng:

  + AB = chiều cao bâu = 4cm.

  + AC = ½ vòng cổ trên áo.

- Phần váy gồm 2 lớp: lớp váy trong độ dún ít hơn lớp váy ngoài.

2. Cách cắt

- Vẽ rập thân trước và cắt rời hai phần I và II. Cắt 2 miếng phần I, một miếng phần II vải gấp đôi.

- Thân sau cắt chừa đường may dây kéo.

- Phần váy cắt mỗi lớp 2 miếng vải gấp đôi.

B. CÁCH MAY

- May ráp các phần của thân trước.

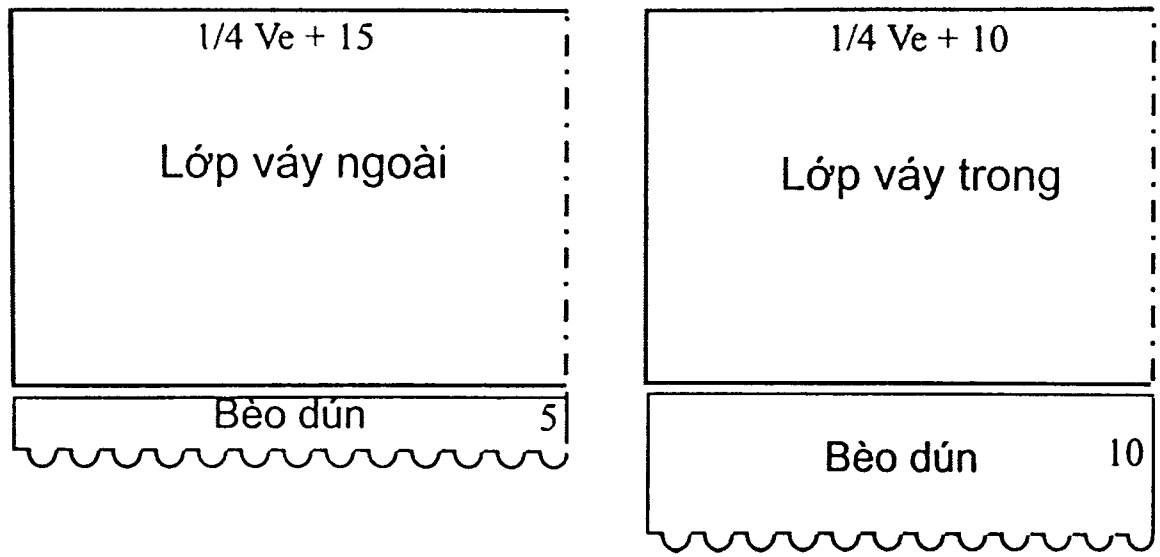
- May dây kéo ở thân sau.

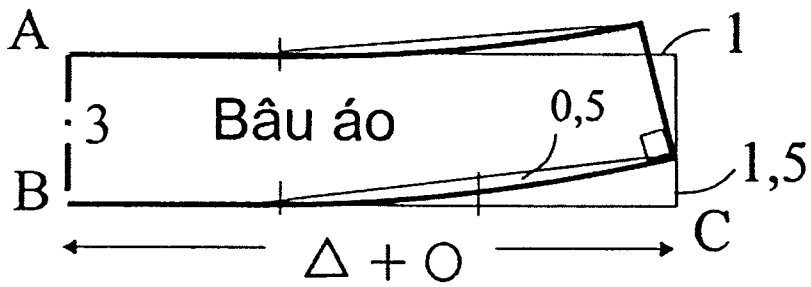
- Ráp thân trước với thân sau.

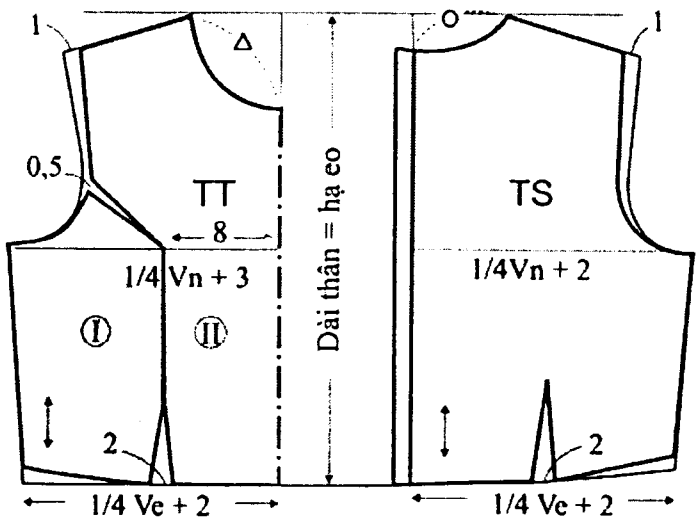
- May tay áo và ráp tay vào thân áo.

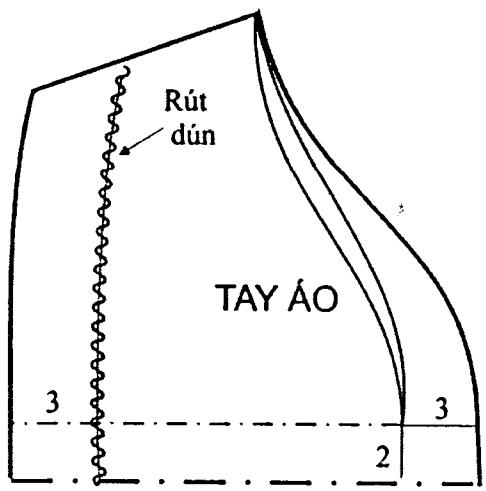
- May bèo dún vào mỗi lớp váy và rút dún cho vừa với vòng eo của thân áo trước khi ráp hai lớp với nhau.

- Ráp váy vào thân áo.


1/4 Ve + 15
Lớp váy ngoài
Bèo dún
5
1/4 Ve + 10
Lớp váy trong
Bèo dún
10

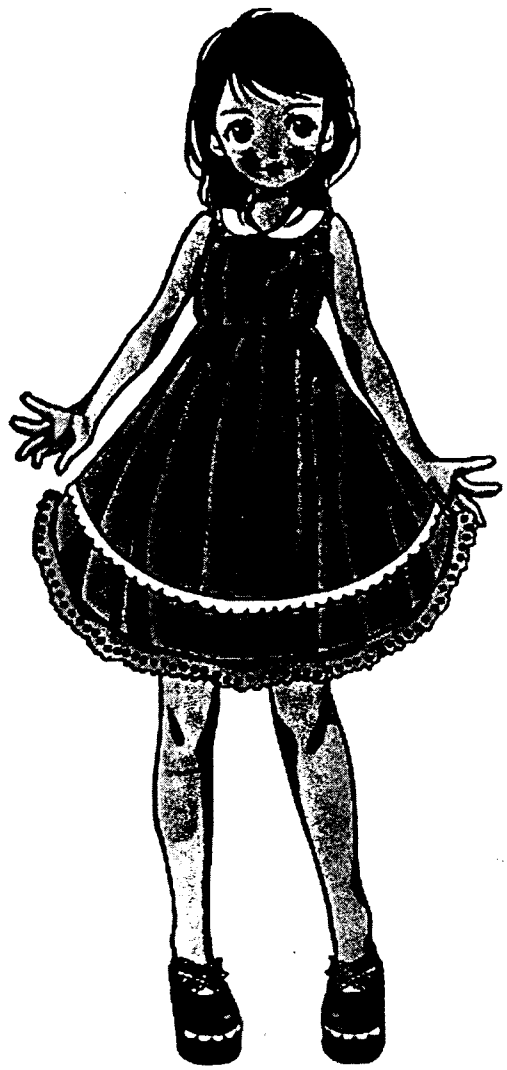

A
B
C
1
3
Bâu áo
0,5
1,5
Δ + O


1
Δ
0,5
TT
8
1/4 Vn + 3
Ⅰ
Ⅱ
2
1/4 Ve + 2
Dài thân = hạ eo
O
1
TS
1/4Vn + 2
2
1/4 Ve + 2


Rút
dún
TAY ÁO
3
3
2

K14 - ÁO ĐẦM SÁT NÁCH, BÂU LÁ SEN NẰM

A. CÁCH VẼ VÀ CẮT



1. Cách vẽ

Vẽ từ dạng áo căn bản.

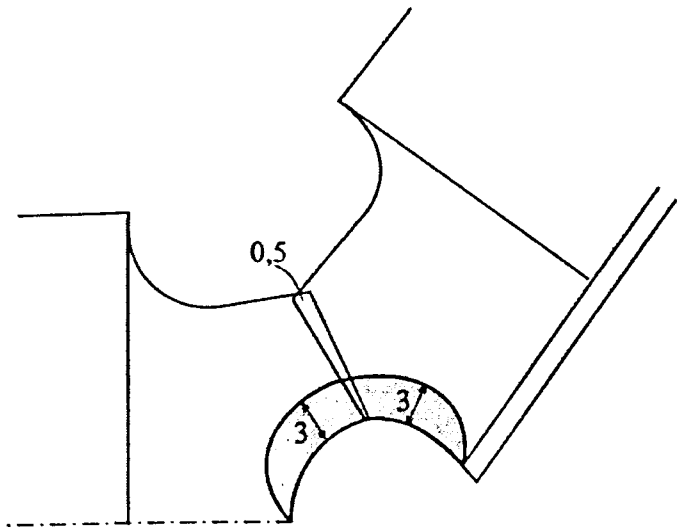
- Từ đường ngang ngực hạ xuống 10cm vẽ đường ráp thân áo.
- Phần lưng váy thêm 8cm để rút dún.
- Phần lai váy vẽ xoè rộng thêm 12cm.
- Sau khi cắt xong thân áo thì đặt sườn vai hai thân nằm chồng lên nhau 0,5cm để vẽ bâu áo theo vòng cổ áo.
- Vẽ bâu áo dạng bâu lá sen.

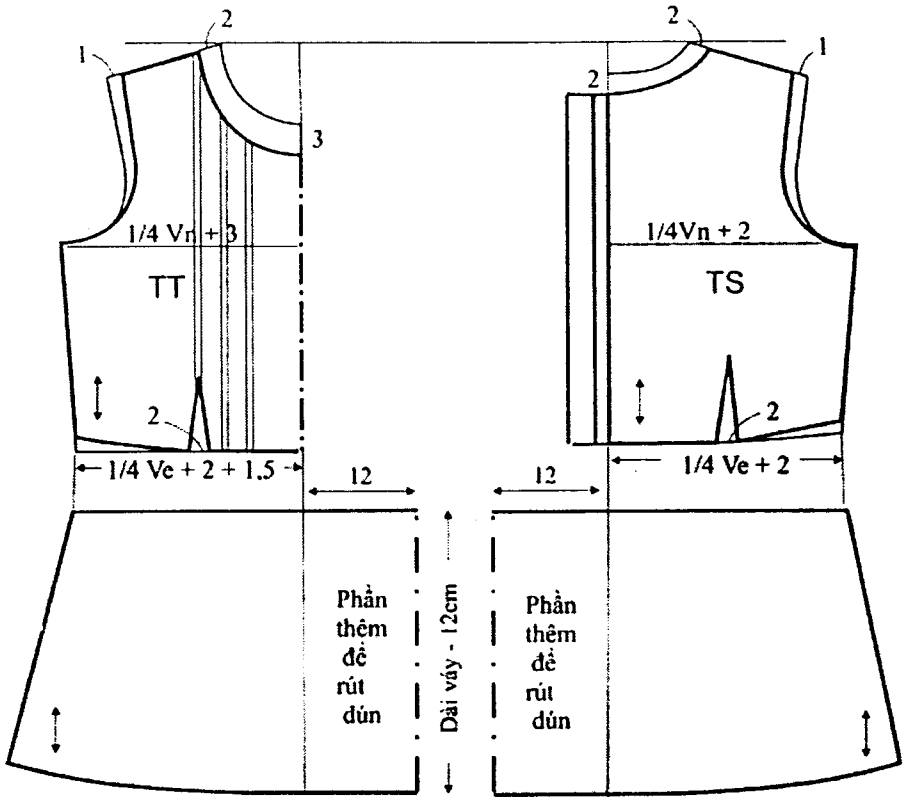
2. Cách cắt

- Thân trước cắt vải gấp đôi.
- Thân sau cắt chừa 1cm đường may dây kéo.
- Phần váy cắt theo canh vải xéo.

B. CÁCH MAY

- May ráp đường sườn vai thân trước và thân sau.
- May ráp bâu vào thân áo.
- May ráp dây kéo.
- Rút dún đường ngang eo thân áo và váy áo.
- Ráp váy áo vào thân áo.





K15 - ÁO ĐẦM RÁP EO, KHÔNG TAY , CỔ CHỮ U

A. CÁCH VẼ VÀ CẮT

1. Cách vẽ

Dựa vào cách vẽ áo đầm ráp eo căn bản.

a. Thân áo

- Vẽ chỉnh lại vòng cổ chữ U
- Ngang vai giảm 2cm
- Hạ nách giảm 1cm.

b. Váy

Váy gồm 2 lớp. Chiều dài lớp trên = 2/3 chiều dài lớp dưới.

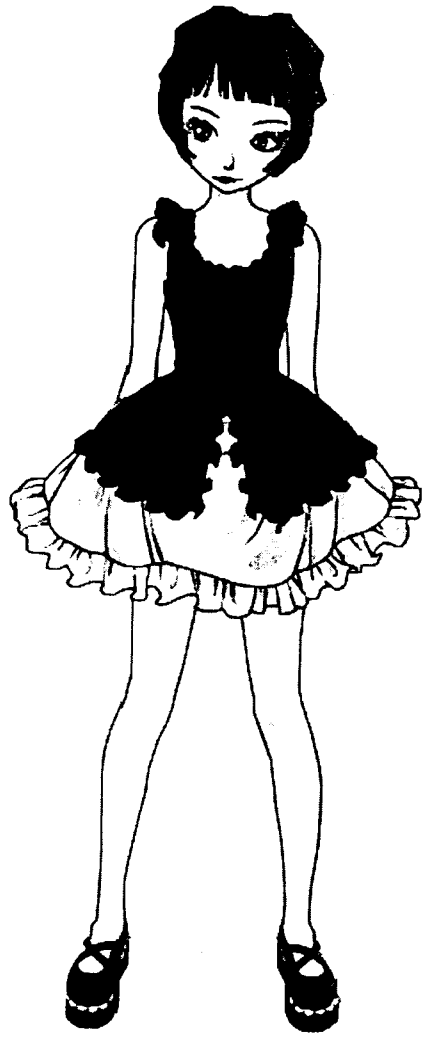
2. Cách cắt

a. Thân áo

- Thân trước và thân sau cắt vải gấp đôi.

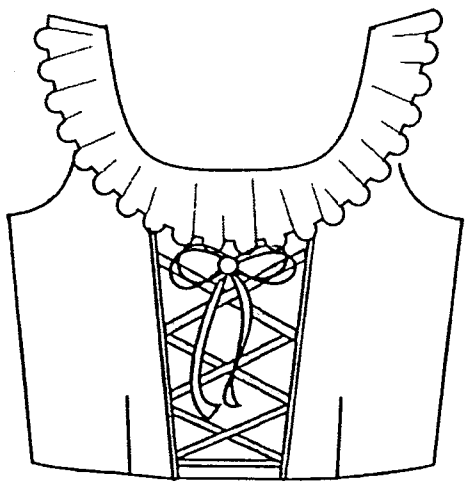
b. Váy

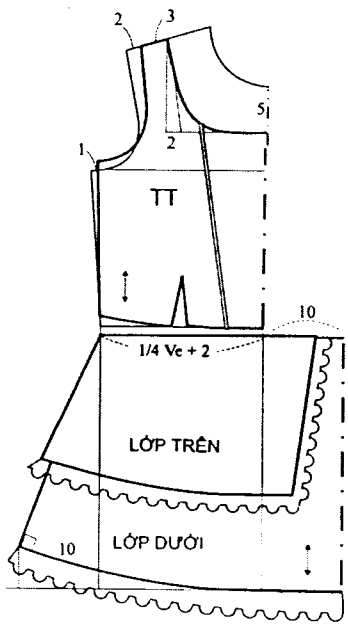
- Cắt 2 lớp váy, lớp dưới may kín, lớp trên xẻ giữa.

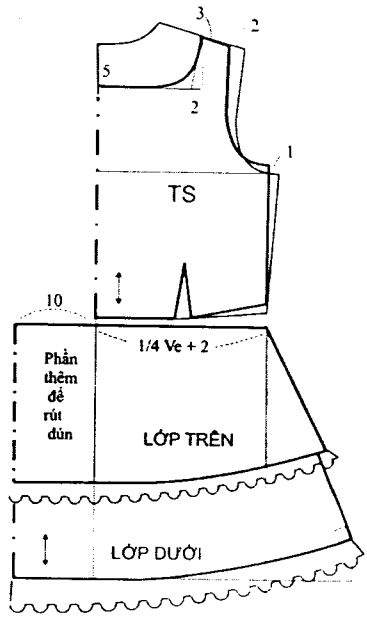


B. CÁCH MAY

- Vòng cổ viền dẹp và kết bèo dún rộng 4cm.
- Lớp váy dưới kết bèo dún ở lai váy.
- Lớp váy trên kết bèo dún ở lai váy và bìa váy.
- Rút dún hai lớp váy trước khi ráp vào thân áo.

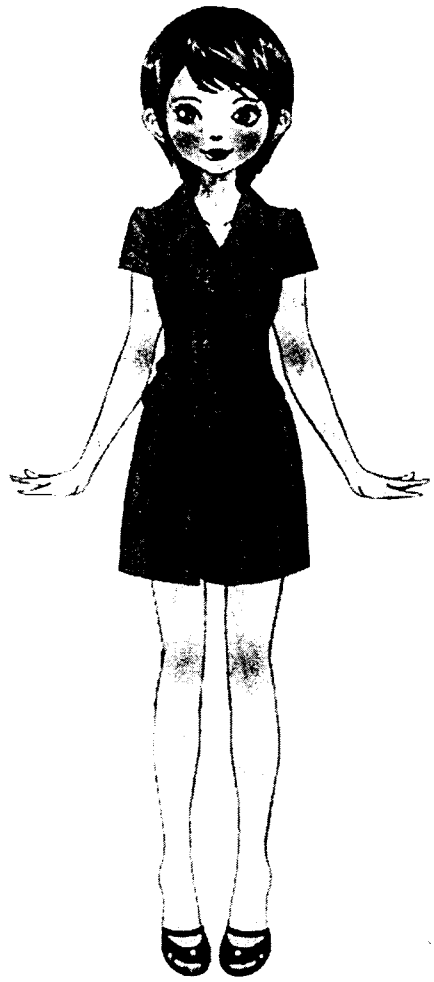






K16 - ÁO ĐẦM LIỀN THÂN, BÂU ĐANTON, TAY NGẮN

A. CÁCH VẼ VÀ CẮT



1. Cách vẽ

a. Thân áo

Vẽ từ dạng áo căn bản, thêm vào một số chi tiết:

- Dài áo = số đo từ xương ót tới ngang đùi.
- Hạ cổ thân trước sâu hơn cổ căn bản 3cm.
- Độ dài ve áo F1M = 4cm.
- EF1 = EF – 2cm.

F1là điểm ráp bâu áo.

- Ngang mông rộng hơn ngang mông áo căn bản 4cm.
- Vẽ ben eo ở giữa đường ngang eo.

b. Tay áo

Tay áo vẽ như tay áo căn bản.

c. Bâu áo

AB: chiều cao bâu = 8cm.

BC: dài bâu = EF1 của thân trước + EF của thân sau.

2. Cách cắt

a. Thân áo

- Thân trước chừa 1,5cm nút + 5cm dinh áo.
- Lai áo chừa 3cm.
- Thân sau cắt vải gấp đôi.

b. Tay áo

- Cách cắt như tay áo căn bản.

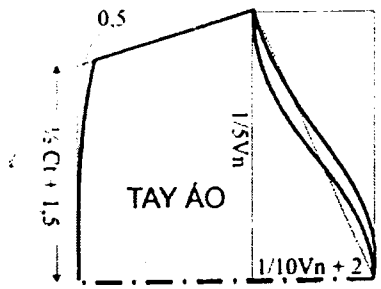
c. Bâu áo

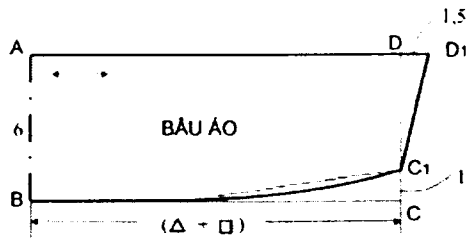
- AB là đường vải gấp đôi.
- Cắt chừa đều 1cm chung quanh.

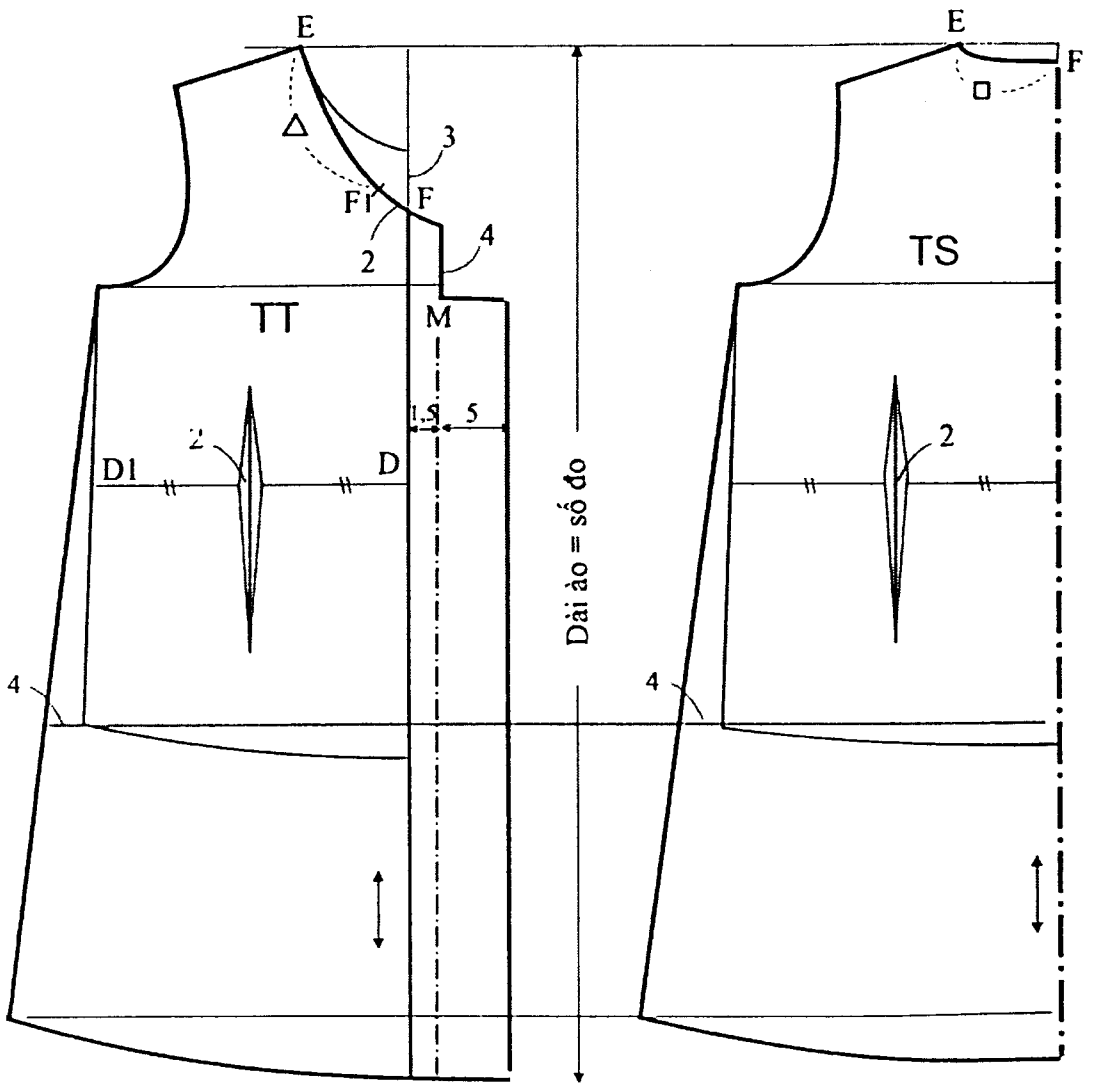
B. CÁCH MAY

- May ben áo.

Các phần còn lại may tương tự như áo căn bản.







K17 - ÁO ĐẦM NGANG NGỰC, VÁY DÚN NHIỀU TẦNG

A. CÁCH VẼ VÀ CẮT

1. Cách vẽ

a. Thân áo

- Chiều dài thân áo: 14cm
- Vẽ ben rộng 2cm ở phần may nối với miếng đáp lung.

b. Váy

Vẽ tương tự như kiểu váy chữ A

- Lai váy vẽ rộng thêm 8cm.
- Trên váy vẽ thêm các đường để may đính bèo dún.

c. Đáp lưng

- Chiều dài đáp lưng = số đo vòng eo.
- Chiều rộng đáp lưng = 8 x 3 = 24 cm.



2. Cách cắt

a. Thân áo

- Thân trước cắt vải gấp đôi.
- Thân sau chừa 1cm đường may dây kéo.

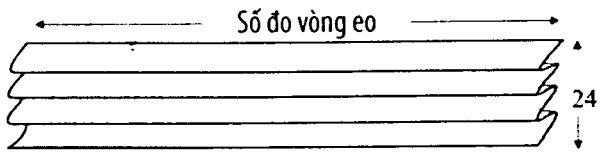
b. Váy

- Cắt 2 miếng cho thân trước và thân sau, chừa thêm 6cm dọc theo chiều dài váy để rút dún.
- Cắt 5 dây bèo dún rộng 10cm và dài gấp 3 lần đường may trên váy (thân trước và thân sau).

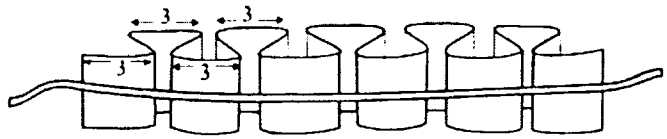
B. CÁCH MAY

- May thun vào mặt trong của đường ngang ngực thân trước.
- May bèo dún vào mặt ngoài của đường ngang ngực.
- May ráp đường sườn thân trước và thân sau.
- Xếp ly trên miếng đáp lưng để chiều rộng đáp lưng còn lại 8cm.
- May cố định các đường xếp ly và ráp đáp lưng vào thân váy: đường nối đáp lưng nằm ở đường giữa thân sau.

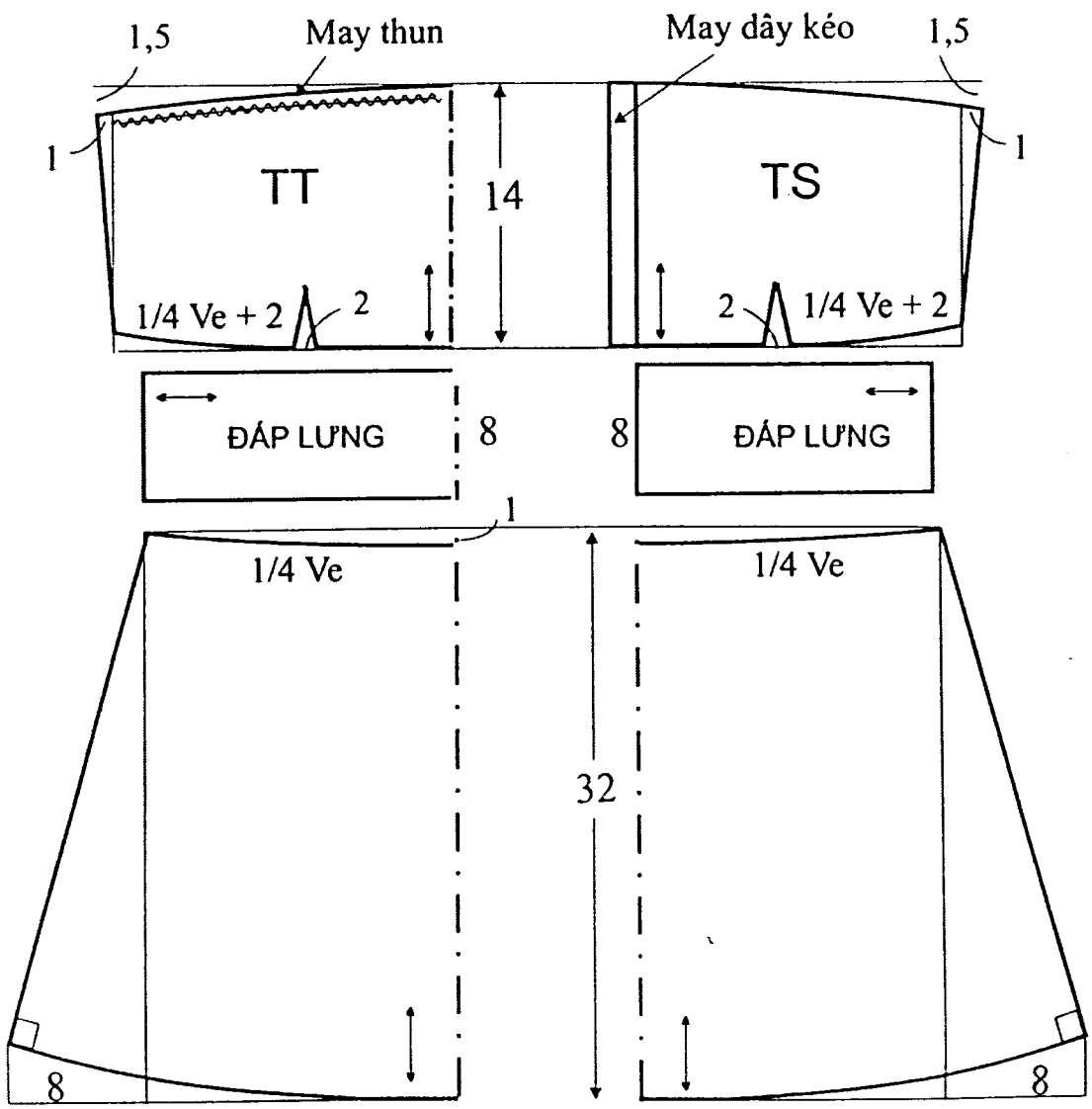
- Ráp dây kéo vào thân áo, dây kéo dài đến hết miếng đáp lưng.
- Ráp đường sườn váy thân trước và thân sau.
- May rút dún các dây bèo vào thân váy.
- Ráp váy vào thân áo.

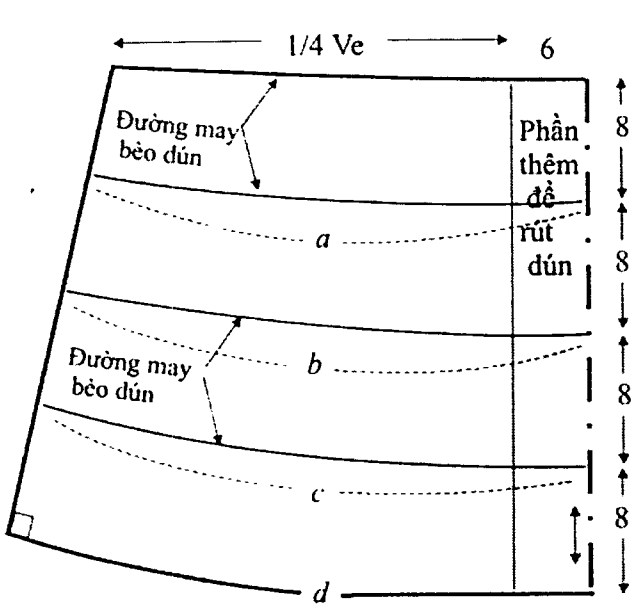


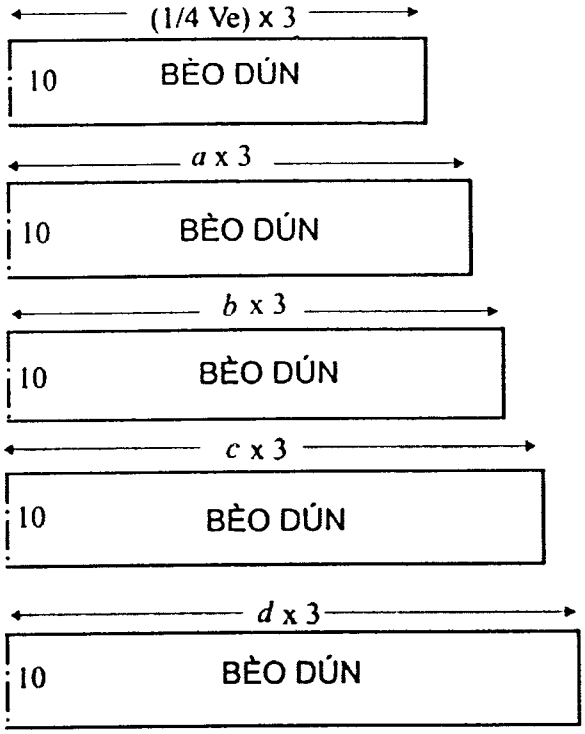
Đáp lưng xếp ly



BÈO DÚN NGANG NGỰC







K18 - BỘ ÁO NGẮN, TAY PHỒNG ĐỨNG, VÁY XOÈ

A. CÁCH VẼ VÀ CẮT

1. Cách vẽ

a. Thân áo

Dựa vào cách vẽ áo căn bản.

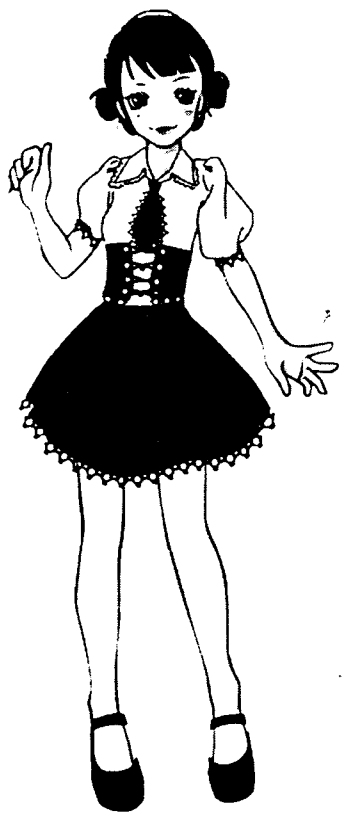
b. Tay phồng đứng, cửa tay phồng

Vẽ từ dạng tay áo căn bản , điều chỉnh:

- Phần ngang nách rộng thêm 4cm.
- Hạ nách thêm 4cm.

c. Váy xòe

CA: Ngang eo = 1/4Ve + 10 -> 20cm.



2. Cách cắt

a. Thân áo

- Thân trước chừa 4cm đinh nút.
- Thân sau cắt vải gấp đôi.

b.Tay phồng đứng

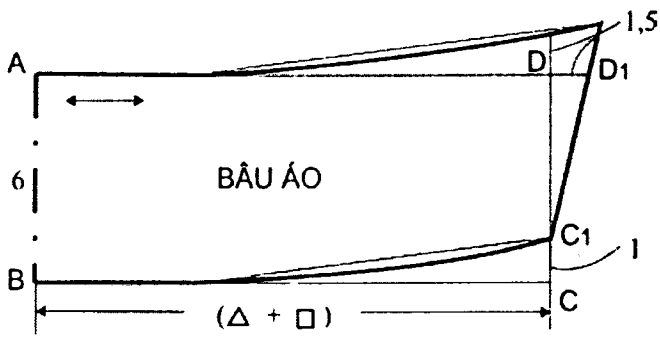
Cắt theo canh vải xuôi.

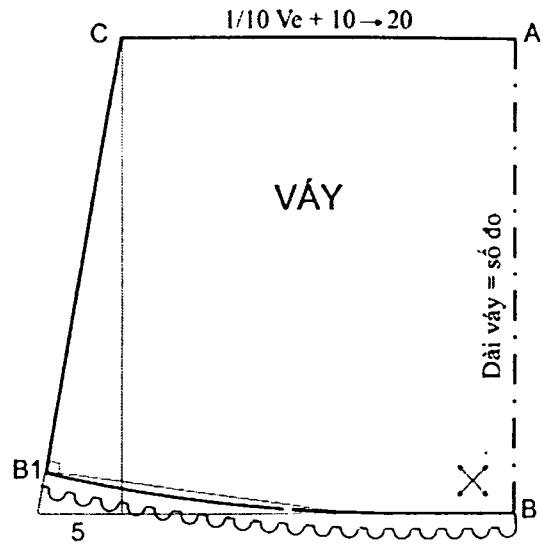
c. Váy xoè

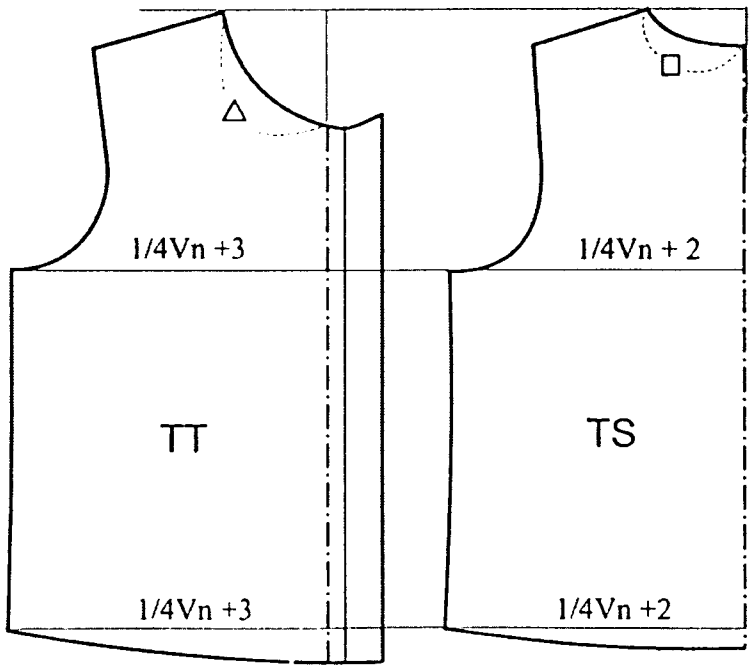
- Đường AB là đường vải gấp đôi.
- Cắt theo canh vải xéo.

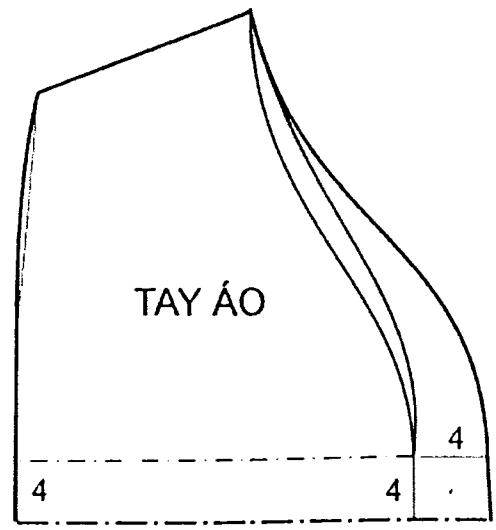
B. CÁCH MAY

- Cách may ráp áo giống cách may áo căn bản.
- Lưng váy may luồn thun bản nhỏ.





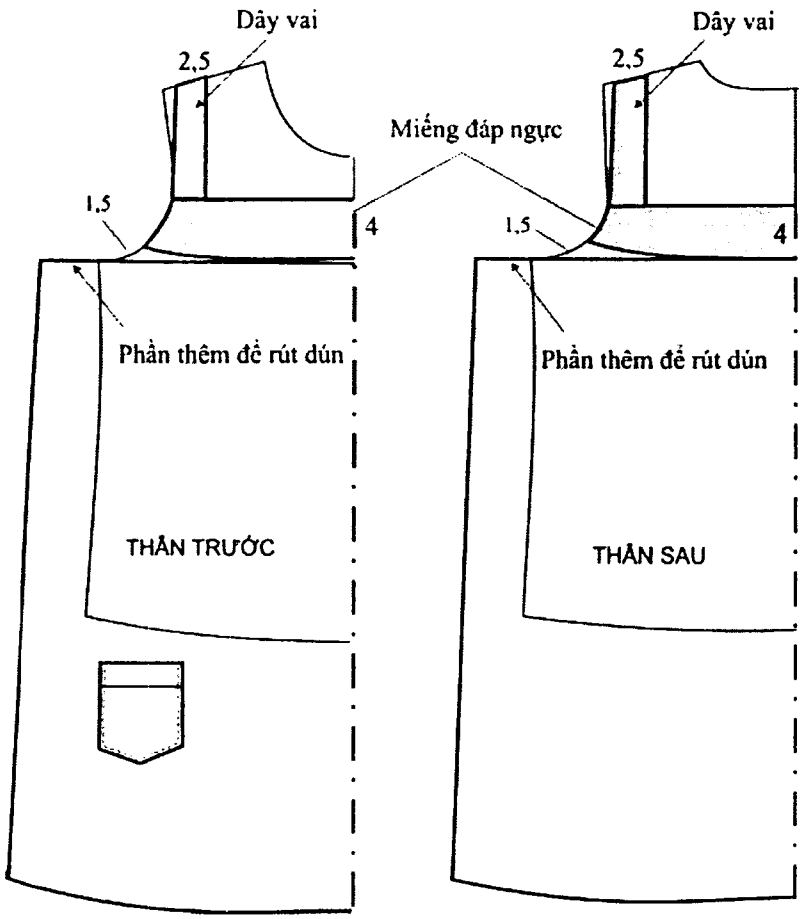




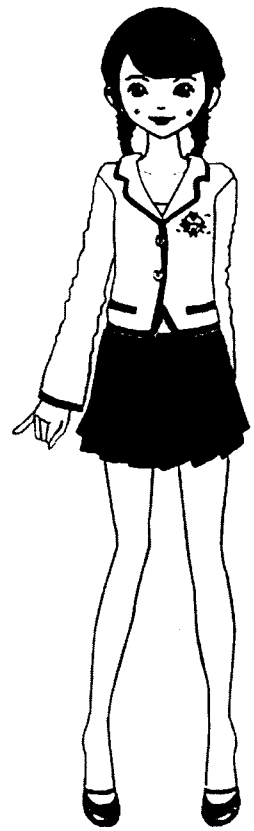
K19 – ÁO ĐẦM LIỀN THÂN RÚT DÚN



- Vẽ từ dạng áo đầm liền thân căn bản. Đường giữa thân sau là đường vải gấp đôi, do đó không có đường gài nút và đinh áo.
- Thân dưới vẽ rộng thêm (tuỳ ý) để rút dún ngang ngực.
- Miếng đáp trên ngực và dây vai được may 2 lớp.



K20 - BỘ ÁO LỬNG, VÁY XẾP LY



Cách vẽ và cắt dựa vào dạng áo ngắn căn bản bé gái, có vẽ phần vai chồm và kiểu bâu danton (đăng – tông) như sau:

1. Thân trước

EE1 = 1,5cm.

HH1 = 1,5cm. Vẽ hạ đường sườn vai E1H1.

FF1: ve áo = 2cm (tuỳ ý). Vẽ vòng cổ E1FF1.

Lai áo: từ lai áo căn bản giảm 8 -> 10cm. Vẽ lại lai áo.

2. Thân sau

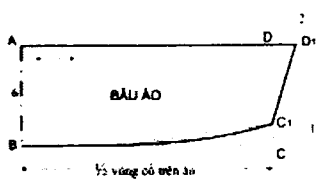
EE1 = 1,5cm.

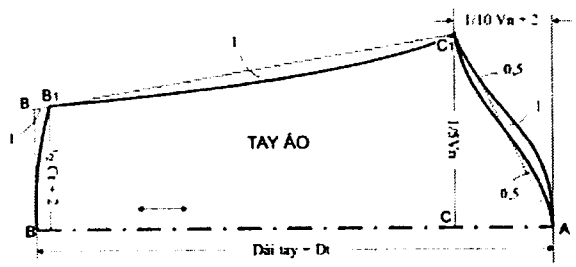
HH1 = 1,5cm. Vẽ nâng đường sườn vai E1H1.

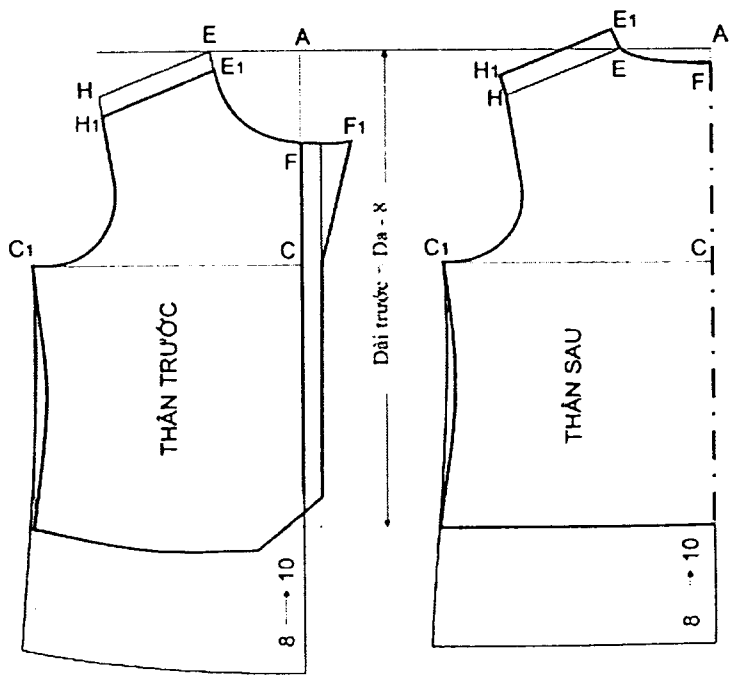
Cách vẽ và cắt tay áo tương tự như tay áo căn bản.

3. Bâu áo

Vẽ và cắt bâu áo như bâu áo đăng-tông bé trai.







K21- SHORT YẾM

A. CÁCH ĐO

Giống quần short căn bản.



B. CÁCH VẼ VÀ CẮT

Cách vẽ

Từ cách vẽ dạng quần short căn bản, thêm phần vẽ yếm quần ở thân trước.

AB = 3cm

A1B1= 5cm. Vẽ nối BB1 là đường ráp yếm.

A1C = 5cm

CD = 12cm

DD1 = 8cm

D1D2: rộng dây vai = 3cm.

Vẽ cong CD1 và AD2.

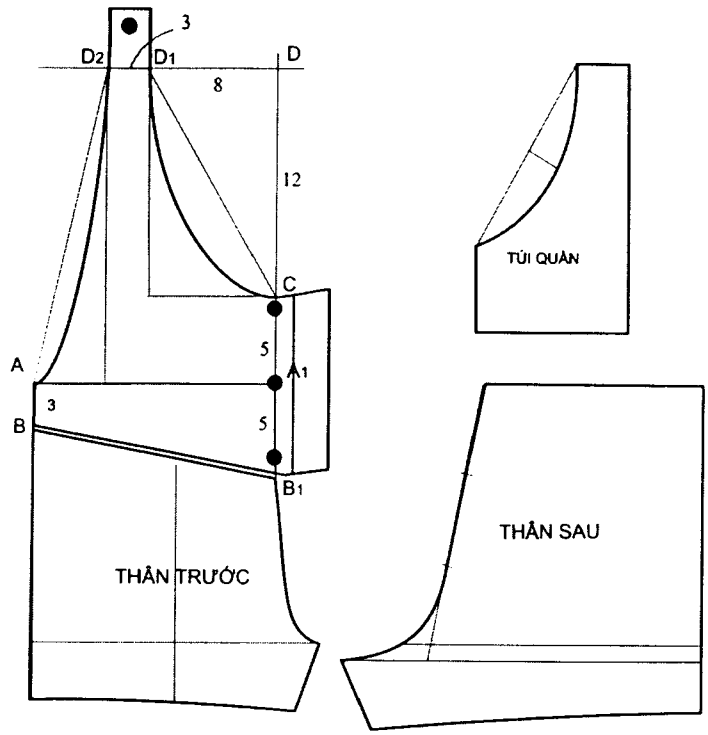
Thân sau và túi quần vẽ như quần căn bản.

Cách cắt

- Phần yếm cắt 2 miếng có đường đinh nút.
- Phần quần cắt 2 miếng thân trước và 2 miếng thân sau như quần căn bản.
- Dây quần: cắt 2 dây dài 40 -> 50cm, rộng 7cm (sau khi may xong có bản rộng 3cm).

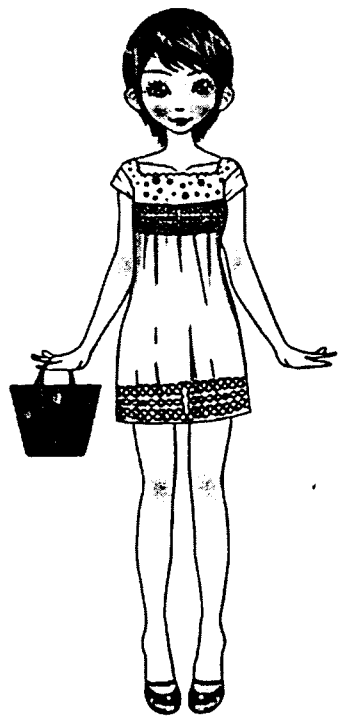
C. QUY TRÌNH MAY

- May túi quần vào thân trước.
- May ráp đáy thân trước.
- Ráp yếm vào thân trước.
- Ráp sườn quần.
- Ráp sườn ống.
- Ráp vòng đáy thân sau.
- May nẹp lưng thân sau, kẹp dây quần vào miếng nẹp lưng.
- Lên lai quần, may vắt bìa yếm.



K22 - ÁO ĐẦM RÁP CHÂN NGỰC THÂN DÚN, TAY LỞ

Cách vẽ và cắt tương tự như áo ráp chân ngực, cổ vuông tim, chỉ khác phần váy cắt theo canh vải xuôi và có phần thêm để rút dún.

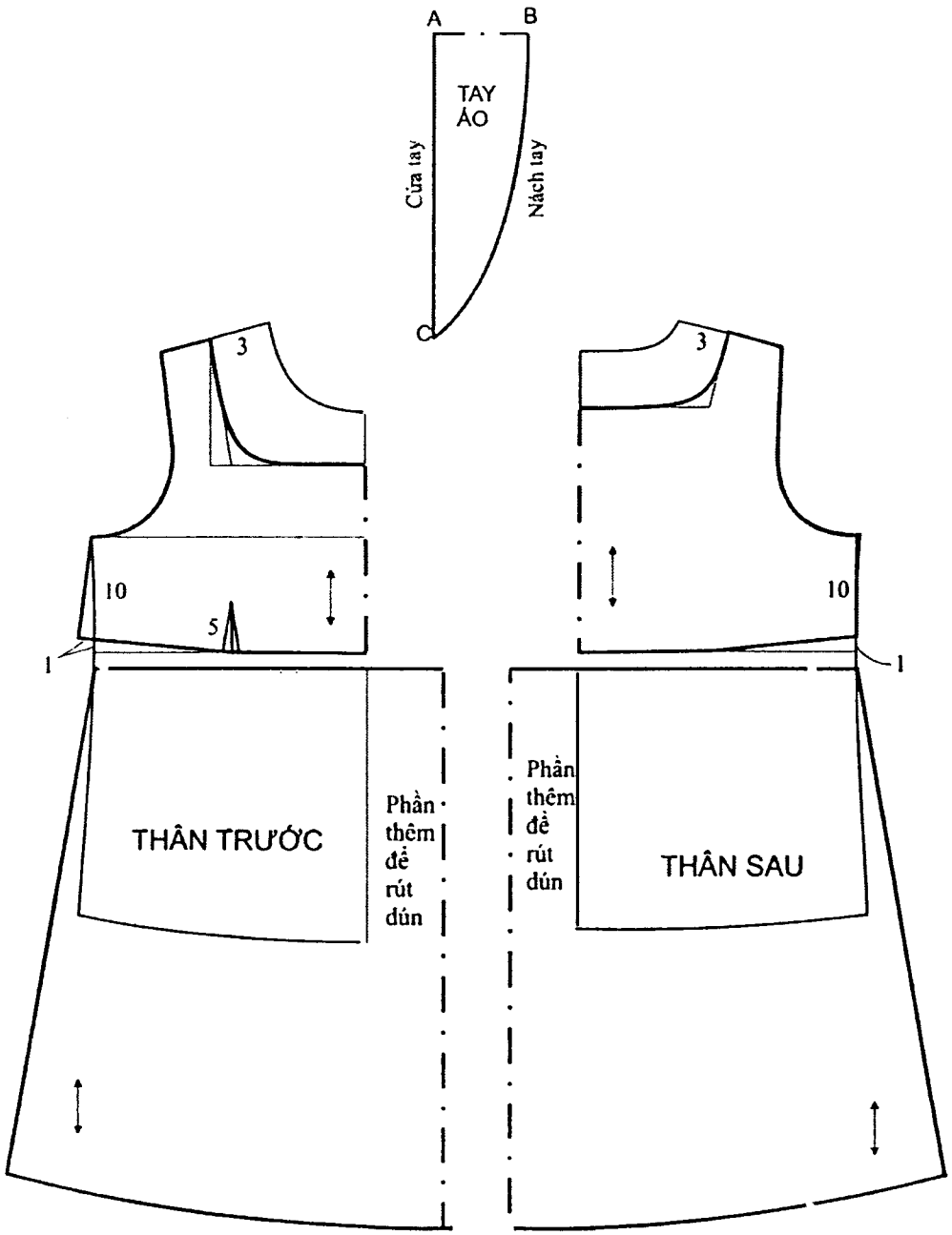


Tay lở

AB: dài tay (vải gấp đôi).

AC: cửa tay.

BC: nách tay = vòng nách trên thân áo – 2cm.


A
B
TAY ÁO
Cửa tay
Nách tay
3
3
10
10
5
1
1
THÂN TRƯỚC
THÂN SAU
Phần thêm để rút dún
Phần thêm để rút dún

K23 – ÁO ĐẦM RÁP CHÂN NGỰC, CỔ VUÔNG TIM

A. CÁCH VẼ VÀ CẮT

1. Cách vẽ



Vẽ từ dạng áo ngắn căn bản.

- Cổ vuông tim: vẽ từ dạng cổ vuông , đánh cong cạnh dưới của vòng cổ.

- Từ đường ngang ngực hạ xuống 10cm là đường chân ngực (đường ráp thân áo và váy).

- Thân trước có ben ngực rộng 1cm (mỗi bên 0,5cm).

- Phần lai váy vẽ rộng tuỳ ý.

- Tay phồng.

2. Cách cắt

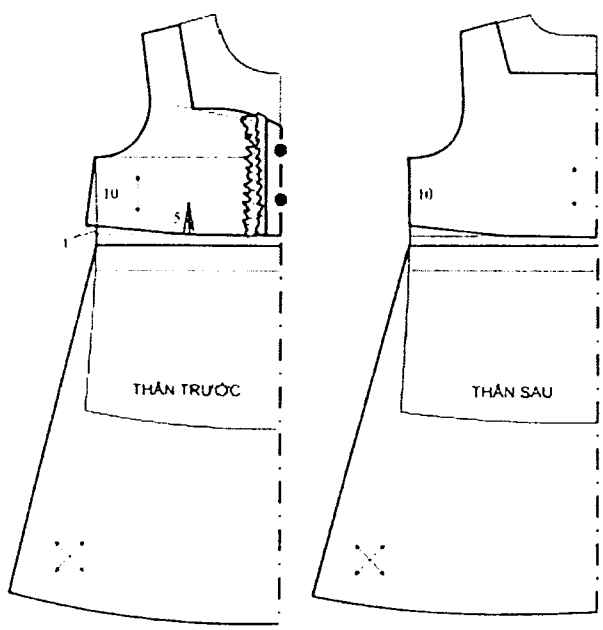
- Phần áo cắt theo canh vải xuôi, phần váy cắt theo canh vải xéo.

- Đường giữa thân sau là đường vải gấp đôi.

B. CÁCH MAY

- Thân áo phía trước xẻ giữa và may nẹp viền nằm chồng lên nhau.

- Viền chỗ xẻ: May theo kiểu đường xẻ kín nẹp viền nằm chồng lên nhau.



K24 - BỘ ÁO TẮM BÉ GÁI

QUẦN SLIP

Cách đo tương tự như quần phồng trẻ sơ sinh.

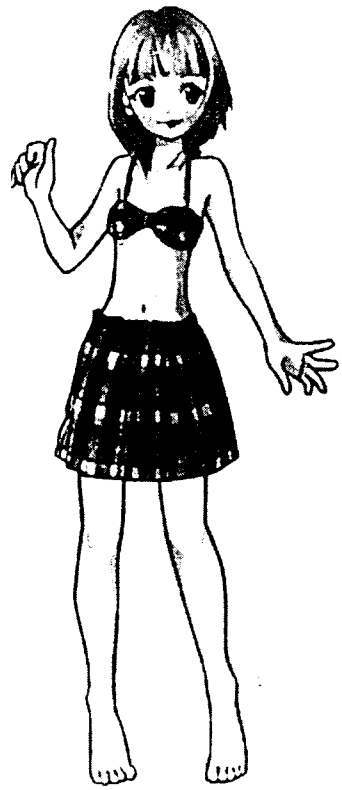
AB: dài quần = số đo.

AC: ngang mông: 1/4 Vm + 1 -> 2cm.

AD: hạ ống = 1/2 AB.

BE: đáy quần = 4cm.

Cách cắt và cách may tương tự như cách cắt và may quần phồng trẻ sơ sinh.



ÁO

AB là đường vải gấp đôi.

- Dây buộc sau lưng dài 25cm.

- Dây buộc qua cổ dài 20cm.

Phần hình chữ nhật ABCD may 2 lớp có may dằn đoạn thun trên đường AB để rút dún trước ngực.

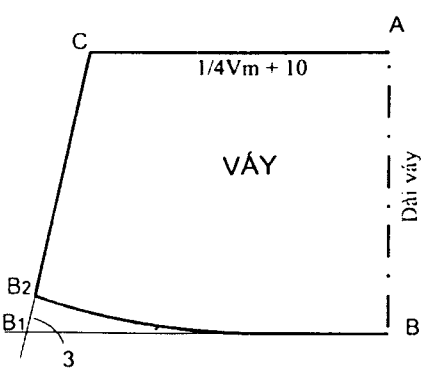
VÁY

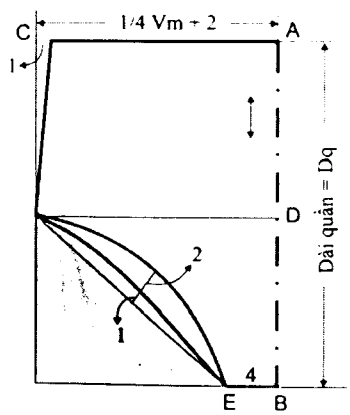
Vẽ và cắt theo kiểu váy xòe.

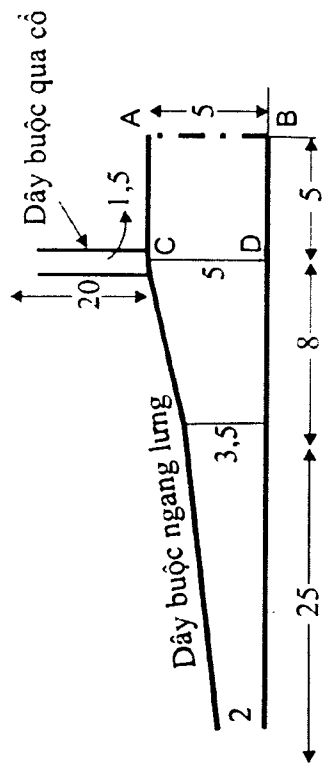
AB: chiều dài váy = sđ.

AC: lưng váy = 1/4 Vm + 10cm rút dún.

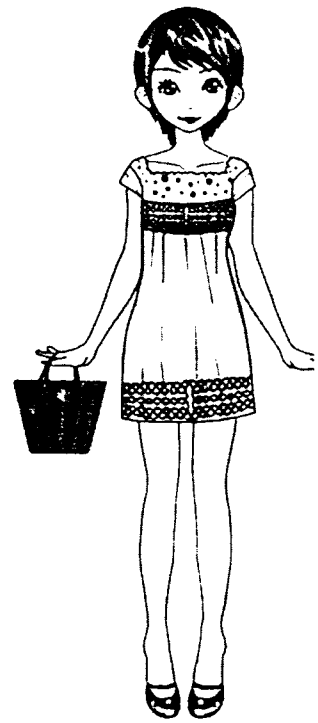
Cắt 2 miếng, AB là đường vải gấp đôi.







Mục lục



Các ký hiệu sử dụng trong sách	8
CHƯƠNG I: CÁC KỸ THUẬT CHUNG	9
Chuẩn bị vải trước khi may	10
Cách đính nút	11
Các kiểu đường may	12
Các kiểu đường viền	15
Các kiểu viền đường xẻ	18
Các kiểu xếp bèo dún	22
CHƯƠNG II: TRANG PHỤC TRẺ SƠ SINH	25
Xây em bé	26
Xây tròn	26
Xây biến kiểu	29
Nón trẻ em	30
Nón tai bèo	33
Nón kết	34
Áo sơ sinh	36
Áo trấn thủ	37
Áo vạt chéo	39
Áo tay thường	41
Áo tay liền vạt chéo	43
Quần phồng	45
Bộ áo liền vai	46



Áo choàng dài tay liền 47

Áo choàng liền than sát nách 49

Áo choàng dài nách thẳng 51

Áo choàng nách xéo 54

Áo liền quần sát nách 56

Áo liền quần tay cánh tiên 58

Áo liền quần tay dài, bâu lá sen 59

Áo liền quần đô vuông 62

Áo choàng liền mũ 63

CHƯƠNG III: Y PHỤC TRẺ EM 65

Cách đo y phục trẻ em 66

Phần A: Y PHỤC CĂN BẢN 67

Áo ngắn tay ráp bé gái 67

Quần lưng thun 74

Áo đầm liền thân, không tay 76

Áo đầm ráp eo 79

Áo tay ráp căn bản bé trai 83

Bộ pyjama bé trai 89

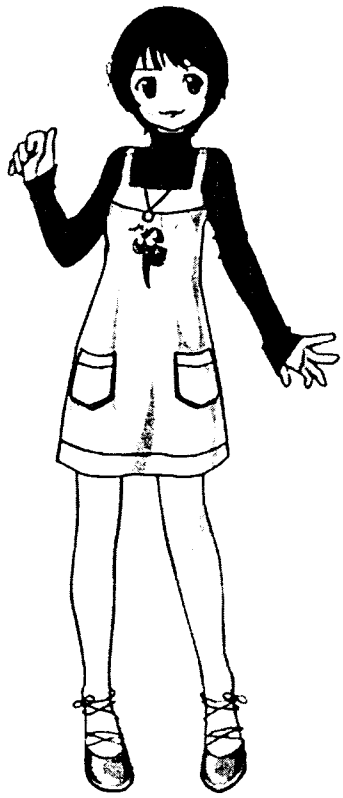
Quần đáy giữa lưng thun 91

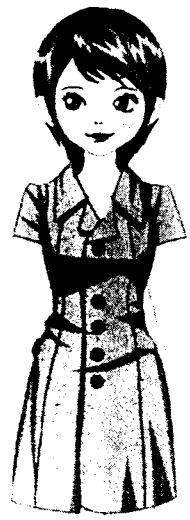
Quần âu ngắn (short) 92

Quần âu dài (quần tây) 95

Váy xếp ly 98

Váy xoè tròn 99





Phần B: CÁC KIỂU Y PHỤC TRẺ EM 100

K1 - Áo tay phồng lửng, ráp đô 100

K2 - Áo ngắn tay liền, bâu lật, váy chữa 101

I. Áo tay liền 101

II. Váy chữ A 102

K 3 – Áo đầm ráp ec cổ vuông 104

K 4 – Váy kết bèo dún không tay 105

K 5 - Áo đầm có đường ráp dưới eo 106

K 6 – Áo đầm tay liền cổ chữ u 106

K 8 – Áo đầm liền thân có ben eo 108

K 9 - Áo đầm ráp eo, vạt chéo 109

K10 - Áo đầm ráp ngang eo, tay phồng, bâu xếp ply 110

K11 - Áo đầm ráp eo, cổ vuông, váy 3 tầng 112

K12 - Áo đầm ráp ec, tay cánh tiên, váy phồng 114

K14 -Áo đầm sát nách, bâu lá sen nằm 117

K15 - Áo đầm ráp eo, không tay , cổ chữ u 118

K17 - Áo đầm ngang ngực, váy dún nhiều tầng 122

K19 – Áo đầm liền thân rút dún 126

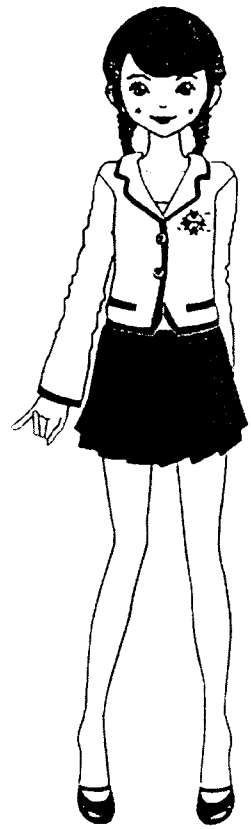
K20 - Bộ áo lửng, váy xếp ly 127

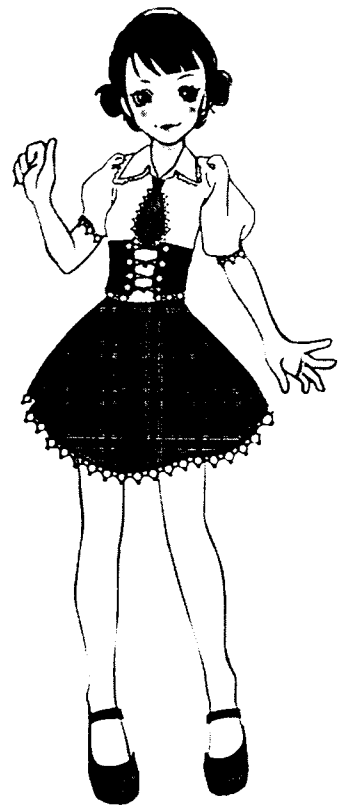
K21– Short yếm 128

K22 - Áo đầm ráp chân ngực thân dún, tay lở 129

K23 – Áo đầm ráp chân ngực, cổ vuông tim 131

K24 - Bộ áo tắm bé gái 132





KỸ THUẬT CẮT MAY CĂN BẢN VÀ THỜI TRANG TRẺ EM

Chịu trách nhiệm xuất bản
MAI QUỲNH GIAO
Chịu trách nhiệm bản thảo
NGUYỄN THU HÀ
Biên tập
HÀ THU
BÌA & trình bày:
HOT DESIGN
Sửa bản in: LAN VY

NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ
39 Hàng Chuối - Hà Nội
ĐT: (04) 39717979 - 39710717 - 39716727
Fax: (04) 39717980
Email: nxbphunu@vnn.vn
CHI NHÁNH
16 Alexandre de Rhodes - Q1- Tp.HCM
ĐT: (08) 38294459 - 38228467
Fax: (08) 38234806

In 2.000 cuốn, khổ 19 x 27cm tại Công ty Cổ phần In Gia Định.
Số đăng ký KHXB: 648-2010/CXB/14-36/PN.
Quyết định xuất bản số: 212/QĐ-PN cấp ngày 7.7.2010
In xong và nộp lưu chiểu quý III năm 2010.

CẨM VÂN

KỸ THUẬT CẮT MAY CĂN BẢN & THỜI TRANG TRẺ EM



NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ

Quần tây bé trai





Áo sơ mi bé trai

Áo liề
Đầm



Váy nhún eo



Áo liền quần -
Đầm ráp eo váy nhún 2 lớp


CLOSEHAUL
CAMPUS



Áo đầm ráp eo, bâu sen nằm



Quần yếm



Áo đầm ráp eo, tay phồng



Áo đầm liền thân



Áo đầm ráp eo



Áo đầm sát nách

Các ký hiệu sử dụng trong sách

 : đường vẽ phụ

 : đường vẽ chính, đường may phải chừa thêm đường cắt

 : mặt phải của vải

 : mặt trái vải

 : hướng sợi dọc của vải

 : hướng canh sợi của vải (vải xéo)

 : các đoạn bằng nhau

 : nút

 : đường vải gấp đôi

 : đường may nhìn thấy trên vải (may diễu, may dằn)

 : kết bèo dún

 : may thun, may rút dún

 : đường bao giới hạn của sản phẩm

 : vải còn dài nữa

 : 2 đường may ráp nối với nhau

 : ply 2 chiều nối

 : ply 2 chiều chìm

 : ply 1 chiều

Chữ viết tắt trên hình vẽ

- Sđ: số đo
- Da: dài áo
- Hn: hạ ngực
- Hna: hạ nách
- He: hạ eo
- Nv: ngang vai
- Vc: vòng cổ
- Vn: vòng ngực
- Ve: vòng eo
- Vm: vòng mông
- Dt: dài tay
- Vna: vòng nách
- Bt: bắp tay
- Ct: cửa tay
- Rô: rộng ống quần
- Dv: dài váy